



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN
DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

V/V PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế

Địa chỉ: Lô A4, Đường số 2,
Khu công nghiệp Sông mây, Huyện Trảng Bom,
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: (061) 3 968705

Fax: (061) 3 968176

Website: <http://www.anco.com.vn>

Ngày 31 tháng 8 năm 2016

THÔNG BÁO QUAN TRỌNG

QUAN TRỌNG: Các nhà đầu tư tiềm năng phải đọc tuyên bố miễn trừ trách nhiệm sau đây trước khi đọc tiếp Bản Công Bố Thông Tin được đính kèm. Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm sau đây áp dụng cho Bản Công Bố Thông Tin được đính kèm. Các nhà đầu tư tiềm năng nên đọc tuyên bố miễn trừ trách nhiệm này một cách cẩn trọng trước khi tiếp cận, đọc hoặc sử dụng Bản Công Bố Thông Tin được đính kèm cho bất kỳ mục đích nào khác. Khi tiếp cận Bản Công Bố Thông Tin được đính kèm, nhà đầu tư tiềm năng đồng ý chịu sự ràng buộc của các điều khoản và điều kiện dưới đây, kể cả bất kỳ sửa đổi nào đối với các điều khoản và điều kiện đó tại từng thời điểm, mỗi khi nhà đầu tư tiềm năng nhận được bất kỳ thông tin nào từ chúng tôi do việc tiếp cận bản Bản Công Bố Thông Tin được đính kèm.

Xác Nhận Cam Đoan Của Nhà Đầu Tư Tiềm Năng: Bản Công Bố Thông Tin được đính kèm được gửi cho nhà đầu tư tiềm năng theo yêu cầu của nhà đầu tư tiềm năng và thông qua việc nhận thư điện tử và tiếp cận văn bản được đính kèm thư điện tử, nhà đầu tư tiềm năng sẽ được xem như cam đoan với Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế rằng (1) nhà đầu tư tiềm năng và bất kỳ khách hàng nào mà nhà đầu tư tiềm năng đại diện không cư trú tại Hoa Kỳ và rằng địa chỉ thư điện tử mà nhà đầu tư tiềm năng cung cấp cho Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế và cũng là địa chỉ thư điện tử mà thư điện tử này được gửi đến không phải là địa chỉ tại Hoa Kỳ, các vùng lãnh thổ hoặc thuộc địa của Hoa Kỳ, và (2) rằng nhà đầu tư tiềm năng đồng ý với việc chuyển giao Bản Công Bố Thông Tin được đính kèm và bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào của Bản Công Bố Thông Tin được đính kèm bằng các phương tiện truyền dữ liệu điện tử.

Văn bản đính kèm đã được gửi đến nhà đầu tư tiềm năng bằng thư điện tử. Chúng tôi xin lưu ý nhà đầu tư tiềm năng rằng các văn bản được chuyển giao thông qua phương tiện này có thể bị thay đổi hoặc biến dạng trong quá trình chuyển giao và do đó, Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế cũng như các công ty liên kết và các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại diện, đại lý của Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế và mỗi tổ chức/cá nhân kiểm soát Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế và các công ty liên kết của Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế không phải chịu bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào dưới bất kỳ hình thức nào đối với bất kỳ mâu thuẫn nào giữa văn bản được chuyển giao đến nhà đầu tư tiềm năng dưới định dạng điện tử và bản in giấy.

Các Hành Động Mà Nhà Đầu Tư Tiềm Năng Không Được Thực Hiện: Nếu nhà đầu tư tiềm năng nhận được văn bản này bằng thư điện tử, nhà đầu tư tiềm năng không nên phản hồi thông báo này bằng thư điện tử, và nhà đầu tư tiềm năng không thể mua bất kỳ chứng khoán nào bằng cách thức như vậy. Bất kỳ trao đổi thông tin phản hồi bằng thư điện tử nào, kể cả các trao đổi thông tin mà nhà đầu tư tiềm năng lập bằng cách dùng chức năng "Phản Hồi" trong phần mềm thư điện tử của nhà đầu tư tiềm năng, sẽ bị bỏ qua hoặc từ chối.

NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG KHÔNG ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG KHÔNG ĐƯỢC CHUYỂN TIẾP HOẶC GỬI BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐƯỢC ĐÍNH KÈM, BẰNG HÌNH THỨC ĐIỆN TỬ HOẶC HÌNH THỨC KHÁC, CHO BẤT KỲ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN NÀO KHÁC HOẶC SAO CHÉP BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐƯỢC ĐÍNH KÈM BẰNG BẤT KỲ CÁCH THỨC NÀO. BẤT KỲ VIỆC CHUYỂN TIẾP, PHÂN PHỐI HOẶC SAO CHÉP NÀO ĐỐI VỚI TOÀN BỘ HAY MỘT PHẦN VĂN BẢN NÀY VÀ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐƯỢC ĐÍNH KÈM LÀ KHÔNG ĐƯỢC PHÉP. VIỆC KHÔNG TUÂN THỦ CHỈ DẪN NÀY CÓ THỂ DẪN ĐẾN VIỆC VI PHẠM LUẬT CHỨNG KHOÁN HOẶC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CỦA CÁC VÙNG LÃNH THỔ KHÁC.

Nhà đầu tư tiềm năng chịu trách nhiệm bảo vệ văn bản này khỏi virus và các tác nhân gây hại khác. Nếu nhà đầu tư tiềm năng nhận văn bản này bằng thư điện tử thì nhà đầu tư tiềm năng phải tự gánh chịu rủi ro khi sử dụng thư điện tử này và có trách nhiệm phòng ngừa để bảo đảm thư điện tử này không có virus và các tác nhân có tính chất gây hại khác.



CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ
(Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Công Ty Cổ Phần số 3600618918 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17 tháng 12 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm)

TRÁI PHIẾU TỐI ĐA 1.300 TỶ ĐỒNG LÃI SUẤT KẾT HỢP ĐÁO HẠN NĂM 2021

Giá Phát Hành: bằng 100% mệnh giá

Trái phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam với lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi đáo hạn vào năm 2021 (“**Trái Phiếu**”) sẽ tạo lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp của CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ (“**Công Ty**”, “**Tổ Chức Phát Hành**” hay “**ANCO**”) và sẽ có quyền ưu tiên thanh toán ngang nhau và ít nhất là ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ không có bảo đảm bằng tài sản khác của Tổ Chức Phát Hành.

Lãi trên Trái Phiếu sẽ được trả sau định kỳ sáu (6) tháng/lần. Trừ khi bị hủy bỏ, được mua hoặc mua lại trước hạn, Trái Phiếu sẽ được thanh toán gốc vào ngày tròn sáu mươi (60) tháng kể từ ngày phát hành của Trái Phiếu.

Nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu được bảo đảm bằng các tài sản bảo đảm được quy định cụ thể tại phần có tiêu đề “**CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU**” dưới đây.

Nhà đầu tư tiềm năng khi đầu tư vào Trái Phiếu nên cân nhắc một số rủi ro được trình bày tại phần có tiêu đề “**CÁC YẾU TỐ RỦI RO**”.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY (“BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN”) VÀ CÁC NỘI DUNG TRONG ĐÓ, HOẶC BẤT KỲ THÔNG TIN NÀO ĐƯỢC CUNG CẤP LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THẨM TRA BỔ SUNG PHẢI ĐƯỢC GIỮ HOÀN TOÀN BÍ MẬT. BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHƯA ĐƯỢC VÀ SẼ KHÔNG ĐƯỢC BẤT KỲ CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN NÀO CỦA VIỆT NAM HAY BẤT KỲ CƠ QUAN HAY BỘ NÀO CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM PHÊ DUYỆT.

Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

TECHCOMSECURITIES 
BeSpoke

TRÁI PHIẾU CHÀO BÁN

Dưới đây là các thông tin tóm tắt về các điều khoản của đợt chào bán Trái Phiếu. Để biết thêm các thông tin chi tiết liên quan đến các điều khoản của Trái Phiếu, vui lòng xem phần “CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU”. Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong phần này mà không được định nghĩa sẽ có nghĩa như được quy định tại các phần khác trong Bản Công Bố Thông Tin này

Tổ Chức Phát Hành:	Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế.
Đợt Phát Hành:	Đợt phát hành tối đa 1.300 tỷ Đồng Trái Phiếu có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp với lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi đáo hạn năm 2021.
Tính Chất Trái Phiếu:	Trái Phiếu tạo lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành, các Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau mà không một Trái Phiếu nào được hưởng ưu đãi cao hơn Trái Phiếu khác, và ít nhất ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ chung không có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp hiện tại và tương lai khác của Tổ Chức Phát Hành.
Hình Thức và Mệnh Giá:	Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ với mệnh giá mỗi Trái Phiếu là một trăm nghìn Đồng (100.000 VND).
Sử Dụng Tiền Thu Được Từ Phát Hành Trái Phiếu:	Xác định theo phần có tiêu đề “CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU” dưới đây (“Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu”).
Hình Thức Phát Hành:	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành trái phiếu theo quy định của Nghị Định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Chính Phủ về Phát Hành Trái Phiếu Doanh Nghiệp.
Ngày Phát Hành:	Xác định theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu.
Giá Phát Hành:	100% mệnh giá.
Ngày Thanh Toán Lãi:	Lãi trên Trái Phiếu được thanh toán vào mỗi ngày tròn sáu (6) tháng, mười hai (12) tháng kể từ Ngày Phát Hành và bất kỳ ngày tròn năm nào của các ngày như vậy trong bất kỳ năm dương lịch nào trong suốt thời hạn bắt đầu từ Ngày Phát Hành và kết thúc vào Ngày Đáo Hạn, và nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc thì là Ngày Làm Việc ngay sau đó.
Ngày Đáo Hạn:	Ngày tròn sáu mươi (60) tháng kể từ Ngày Phát Hành.
Lãi Suất:	Lãi suất áp dụng đối với Trái Phiếu cho mỗi kỳ tính lãi tương ứng sẽ được xác định theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu.
Biện Pháp Bảo Đảm:	Các nghĩa vụ theo Trái Phiếu sẽ được bảo đảm bằng các tài sản bảo đảm theo quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu và các hợp đồng bảo đảm có liên quan.
Quyền Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn Của Tổ Chức Phát Hành:	Tại bất kỳ thời điểm nào sau ngày tròn mười hai (12) tháng kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành trong một hoặc nhiều lần và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ có nghĩa vụ phải bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức

Phát Hành theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu.

Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành (theo hình thức cố gắng tối đa): Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương.

Đại Lý Đăng Ký và Đại Lý Quản Lý Chuyển Nhượng (“Đại Lý Trái Phiếu”) ban đầu: Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương.

Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu: Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương.

Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm: Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

Luật Điều Chính: Luật Việt Nam.

CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Thông qua việc đầu tư vào Trái Phiếu, mỗi nhà đầu tư theo đây được xem là đã thừa nhận và đồng ý với các nội dung dưới đây và, tùy từng trường hợp, đưa ra các cam đoan và bảo đảm sau đây vì lợi ích của Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương với tư cách là tổ chức bảo lãnh phát hành Trái Phiếu ("**Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành**") và Tổ Chức Phát Hành:

Rủi ro cao: Nhà đầu tư hiểu rằng bất kỳ khoản đầu tư nào vào Trái Phiếu cũng phải chịu tỷ lệ rủi ro cao và Trái Phiếu là một khoản đầu tư như vậy.

Tham khảo ý kiến của tổ chức tư vấn: Nhà đầu tư đã (i) tham khảo ý kiến của các tổ chức tư vấn pháp luật, pháp lý, thuế, kinh doanh, đầu tư, tài chính và kế toán của chính nhà đầu tư liên quan đến văn bản này trong phạm vi mà nhà đầu tư xem là cần thiết, (ii) đã xem xét tất cả thông tin mà nhà đầu tư tin là cần thiết hoặc thích hợp liên quan đến việc nhà đầu tư mua Trái Phiếu, và (iii) đã đưa ra các quyết định đầu tư của chính mình dựa trên đánh giá của chính nhà đầu tư, thẩm định và tư vấn của các tổ chức tư vấn nói trên mà nhà đầu tư xem là cần thiết và không dựa trên bất kỳ quan điểm nào được thể hiện bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành hoặc Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành.

Không phụ thuộc: Nhà đầu tư hiểu và đồng ý rằng nhà đầu tư không thể căn cứ vào bất kỳ việc thẩm tra nào mà Tổ Chức Phát Hành/Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành hoặc bất kỳ công ty liên kết nào của Tổ Chức Phát Hành/Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành hoặc bất kỳ tổ chức/cá nhân nào hành động nhân danh Tổ Chức Phát Hành/Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành hoặc bất kỳ công ty liên kết nào của Tổ Chức Phát Hành/Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành có thể đã thực hiện tương ứng đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ công ty liên kết nào của Tổ Chức Phát Hành, và không bên nào trong số Tổ Chức Phát Hành/Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành và bất kỳ công ty liên kết, nhân viên, quản lý, giám đốc hoặc đại diện nào của Tổ Chức Phát Hành/Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành đã đưa ra bất kỳ cam đoan nào cho nhà đầu tư, dù được thể hiện rõ ràng hay hàm ý, đối với việc đầu tư vào Trái Phiếu của nhà đầu tư.

Quyết định cuối cùng: Nhà đầu tư đã có tất cả thông tin mà nhà đầu tư tin là cần thiết hoặc thích hợp để đưa ra quyết định cuối cùng liên quan đến việc mua Trái Phiếu của nhà đầu tư, bao gồm nhưng không giới hạn bởi thông tin đầy đủ về công việc kinh doanh, tính hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

Kiến thức và kinh nghiệm: Nhà đầu tư có đủ kiến thức và kinh nghiệm về các vấn đề tài chính, kinh doanh, tài chính quốc tế để có thể đánh giá các thuận lợi và rủi ro của việc mua Trái Phiếu và nhận thức rằng nhà đầu tư có thể phải chịu, và có khả năng chịu, rủi ro kinh tế khi đầu tư vào Trái Phiếu.

Xem xét Bản Công Bố Thông Tin: Nhà đầu tư đã xem xét toàn bộ Bản Công Bố Thông Tin này, kể cả các rủi ro được đề cập cụ thể tại phần có tiêu đề "**CÁC YẾU TỐ RỦI RO**", và nhà đầu tư hiểu và thừa nhận tất cả rủi ro được đề cập tại mục đó. Dựa trên tất cả các điều nêu trên, nhà đầu tư đã quyết định rằng:

- (i) Trái Phiếu là khoản đầu tư thích hợp đối với nhà đầu tư và việc nhà đầu tư đầu tư vào Trái Phiếu, khi giao dịch diễn ra, không và sẽ không vi phạm bất kỳ hướng dẫn, chính sách hoặc hạn chế nào về đầu tư hoặc về vấn đề khác (cho dù nội bộ công ty hay theo quy định khác), hoặc bất kỳ luật, quy chế, quy định hoặc lệnh nào áp dụng đối với nhà đầu tư; và
- (ii) nhà đầu tư đã có được tất cả các chấp thuận và phê duyệt (cho dù nội bộ công ty hay bên ngoài công ty), và đã đưa ra tất cả các thông báo cần thiết để nhà đầu tư đầu tư vào Trái Phiếu như dự kiến; và nhà đầu tư có thể chịu rủi ro kinh tế khi đầu tư và có khả năng chịu lỗ toàn bộ liên quan đến việc đầu tư của mình. Ngoài ra, nhà đầu tư xác nhận rằng nhà đầu tư cần Trái Phiếu phải có tính thanh khoản.

Bảo lãnh phát hành: Việc Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành bảo lãnh phát hành đối với Trái Phiếu được thực hiện theo hình thức cố gắng tối đa. Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành không có nghĩa vụ mua bất kỳ Trái Phiếu nào (dù là một phần hay toàn bộ) cho dù là từ Tổ Chức Phát Hành hay từ bất kỳ nhà đầu tư nào. Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành cũng không có nghĩa vụ bồi hoàn, bù đắp hay hỗ trợ bất kỳ khoản lỗ hay thiệt hại nào mà nhà đầu tư phải gánh chịu, nếu có, cho dù là trực tiếp hay gián tiếp liên quan đến Trái Phiếu vì bất kỳ lý do nào, kể cả do Tổ Chức Phát Hành không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Trái Phiếu.

THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế (“**Công Ty**”, “**Tổ Chức Phát Hành**” hay “**ANCO**”) chịu trách nhiệm về thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này.

Tổ Chức Phát Hành chưa ủy quyền và không ủy quyền cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành cung cấp thông tin hoặc đưa ra cam đoan liên quan đến Tổ Chức Phát Hành hoặc Trái Phiếu ngoài thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này và, nếu đã được cung cấp hoặc đưa ra theo cách đó, thì thông tin hoặc cam đoan đó sẽ không thể được sử dụng như là thông tin hoặc cam đoan được Tổ Chức Phát Hành/Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành cung cấp hay đưa ra. Trong bất kỳ trường hợp nào, việc chuyển giao Bản Công Bố Thông Tin này hay việc chào bán, bán hay chuyển giao liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu đều không tạo thành cam đoan của Tổ Chức Phát Hành rằng chưa có bất kỳ thay đổi nào hay chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào được đánh giá một cách hợp lý là có thể dẫn đến một thay đổi trong hoạt động của Tổ Chức Phát Hành kể từ ngày công bố Bản Công Bố Thông Tin này hay ngụ ý khẳng định rằng thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này vẫn chính xác vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin này.

Bản Công Bố Thông Tin này không phải là bản chào hoặc lời mời mà Tổ Chức Phát Hành / Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành hay bất kỳ người đại diện nào của Tổ Chức Phát Hành / Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành đưa ra đối với việc đăng ký mua hoặc mua Trái Phiếu và sẽ không được sử dụng để chào bán Trái Phiếu cho bất kỳ người nào hoặc cho việc thuyết phục mua Trái Phiếu bởi bất kỳ người nào tại bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ nào hoặc trong bất kỳ tình huống nào mà việc chào bán hoặc thuyết phục mua đó là không được phép hoặc bất hợp pháp.

Một số số liệu nhất định có trong Bản Công Bố Thông Tin này đã được làm tròn; theo đó, các số liệu được thể hiện cho cùng một danh mục xuất hiện tại các bảng biểu khác nhau có thể khác biệt rất ít và các số liệu được thể hiện là các khoản tổng trong một số bảng biểu nhất định có thể không phải là tổng số học của các số liệu trước đó. Mỗi nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu nên tự mình đánh giá sự thích đáng của các thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này, và nếu thấy cần thiết, nên tham khảo ý kiến của các nhà tư vấn thuế, pháp lý hoặc kinh doanh của mình để quyết định có mua Trái Phiếu hay không. Nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu không nên đăng ký mua Trái Phiếu trừ khi nhà đầu tư đó đã tự mình hoặc thông qua đại diện đầu tư của mình yêu cầu và đã nhận được tất cả thông tin để có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của giao dịch mua Trái Phiếu dự kiến và đã hài lòng về việc đó.

Khi đưa ra một quyết định đầu tư, mỗi nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu phải dựa vào kết quả kiểm tra và đánh giá của chính mình về Tổ Chức Phát Hành, các điều khoản chào bán Trái Phiếu, kể cả lợi ích và rủi ro có liên quan. Nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu cần chú ý xem phần có tiêu đề “**CÁC YẾU TỐ RỦI RO**”, tuy nhiên, cũng lưu ý rằng phần có tiêu đề “**CÁC YẾU TỐ RỦI RO**” chưa liệt kê đầy đủ mọi rủi ro có thể xảy ra. Nhà đầu tư cần đọc Bản Công Bố Thông Tin này cùng với các thông tin khác về Tổ Chức Phát Hành và các công ty con của Tổ Chức Phát Hành đã được công bố công khai.

Mỗi tổ chức/cá nhân được chuyển giao Bản Công Bố Thông Tin này xác nhận rằng họ không dựa vào bất kỳ tổ chức tư vấn nào của Tổ Chức Phát Hành / Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành hay bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành / Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành để xác minh tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này hoặc đưa ra quyết định đầu tư.

Bằng việc nhận Bản Công Bố Thông Tin này, người nhận đồng ý vĩnh viễn không tiết lộ các thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này và những thông tin phát sinh trong quá trình thẩm định, đánh giá về việc mua Trái Phiếu. Bản Công Bố Thông Tin này không được sao chép hay mô phỏng, dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành / Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành.

Việc lưu hành Bản Công Bố Thông Tin này và việc chào bán Trái Phiếu tại một số quốc gia/vùng lãnh thổ có thể bị pháp luật hạn chế. Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành yêu cầu và khuyến cáo bất kỳ tổ chức/cá nhân nào được chuyển giao Bản Công Bố Thông Tin này phải tự mình tìm hiểu và tuân thủ những hạn chế nêu trên. Tổ Chức Phát Hành không thực hiện bất kỳ hành động nào cho phép phát hành Trái Phiếu ra công chúng hoặc cho phép bất kỳ tổ chức/cá nhân nào sở hữu hoặc cho lưu hành Bản Công Bố Thông Tin này tại bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ nào mà Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện một hoặc một số hành động nhất định để có thể thực hiện được các việc đó.

CÁC TUYÊN BỐ VỀ TƯƠNG LAI

Một số tuyên bố nêu tại Bản Công Bố Thông Tin này là các tuyên bố về tương lai. Trong nhiều trường hợp, nhưng không phải toàn bộ, khi được sử dụng trong Bản Công Bố Thông Tin này, các từ như “sẽ”, “tin tưởng”, “dự toán”, “dự kiến”, “dự định”, “có thể”, “kế hoạch”, “dự đoán”, “khả năng”, “rủi ro”, “nên”, “có thể sẽ” và các từ tương tự khác đều là để xác định các tuyên bố về tương lai. Ngoài những nội dung khác, các tuyên bố nói trên bao gồm các tuyên bố liên quan đến các điều kiện và triển vọng kinh doanh và tài chính của Tổ Chức Phát Hành. Tất cả các tuyên bố khác ngoài các tuyên bố về sự kiện lịch sử, bao gồm các sự kiện lịch sử liên quan đến chiến lược, kế hoạch và mục tiêu của Tổ Chức Phát Hành và triển vọng của thị trường Việt Nam là các tuyên bố về tương lai. Các tuyên bố về tương lai này bao gồm các rủi ro, biến động và các yếu tố khác đã được biết đến và chưa được biết đến (bao gồm cả các thay đổi chính sách của Chính Phủ) mà có thể khiến các kết quả, việc thực hiện hoặc thành quả của Tổ Chức Phát Hành, hoặc các kết quả của ngành công nghiệp trên thực tế khác biệt đáng kể so với bất kỳ kết quả, việc thực hiện hoặc thành quả nào được thể hiện rõ ràng hay hàm ý trong các tuyên bố về tương lai đó. Các tuyên bố về tương lai này được dựa trên một số lượng lớn các giả định liên quan đến các chiến lược hiện tại và tương lai của Tổ Chức Phát Hành và môi trường mà Tổ Chức Phát Hành sẽ hoạt động trong tương lai.

Bởi vì các tuyên bố này phản ánh các quan điểm và mục tiêu hiện tại liên quan đến các sự kiện trong tương lai, các tuyên bố này tất nhiên sẽ bao gồm các rủi ro, biến động và giả định. Kết quả thực tế có thể khác biệt đáng kể so với kết quả nêu trong các tuyên bố về tương lai do nhiều yếu tố khác nhau. Những yếu tố này bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- Các yếu tố bất lợi bên ngoài lãnh thổ Việt Nam như suy thoái kinh tế khu vực, suy thoái kinh tế toàn cầu;
- Các yếu tố bất lợi trong nước, như suy giảm đầu tư trực tiếp và gián tiếp nước ngoài, tăng lạm phát, tình trạng giảm phát, lãi suất tăng và biến động về tỷ giá, thị trường;
- Các ảnh hưởng của các chính sách pháp lý của Chính Phủ và các thay đổi trong các chính sách đó;
- Các ảnh hưởng của việc cạnh tranh trên thị trường kinh doanh và khu vực địa lý nơi Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện hoạt động kinh doanh;
- Các ảnh hưởng của việc thay đổi luật, quy định, thuế hoặc tiêu chuẩn hoặc thông lệ về kế toán;
- Khả năng duy trì hoặc mở rộng thị phần trong khi kiểm soát chi phí;
- Giảm lượng mua từ các khách hàng lớn;
- Việc mua, chấm dứt đầu tư và các cơ hội kinh doanh đa dạng mà Tổ Chức Phát Hành có thể theo đuổi;
- Các ảnh hưởng của sự kiện chính trị quốc tế và trong nước lên hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành;
- Tai nạn, thiên tai hoặc sự bùng phát các bệnh truyền nhiễm, ví dụ dịch lở mồm long móng, dịch cúm gia cầm, trong khu vực thị trường của chúng tôi;
- Khả năng thực hiện theo các điều khoản và tiêu chuẩn hợp đồng của bên thứ ba;
- Kết quả của các vụ tranh tụng đang diễn ra hoặc có nguy cơ diễn ra; và

- Sự thành công trong quản lý rủi ro đối với các yếu tố kể trên.

Danh mục các yếu tố quan trọng nêu trên chưa bao quát mọi khía cạnh. Các yếu tố bổ sung mà có thể khiến các kết quả, việc thực hiện hoặc thành quả trên thực tế khác biệt đáng kể bao gồm, nhưng không giới hạn bởi, những yếu tố đã được thảo luận tại phần có tiêu đề “*CÁC YẾU TỐ RỦI RO*”. Khi dựa vào các tuyên bố về tương lai, nhà đầu tư nên cân nhắc cẩn trọng các yếu tố nêu trên và các biến động và sự kiện khác, đặc biệt là các biến động và sự kiện liên quan đến môi trường chính trị, kinh tế, xã hội và pháp lý nơi Tổ Chức Phát Hành hoạt động. Các tuyên bố về tương lai này chỉ được đưa ra vào ngày ban hành Bản Công Bố Thông Tin này. Trừ khi trong phạm vi được pháp luật yêu cầu, Tổ Chức Phát Hành sẽ không có nghĩa vụ, và Tổ Chức Phát Hành cũng không có ý định, cập nhật hay sửa đổi bất kỳ tuyên bố về tương lai nào được đưa ra trong Bản Công Bố Thông Tin này, cho dù đó là vì có thông tin, các sự kiện tương lai hoặc các vấn đề mới khác. Tất cả các tuyên bố về tương lai bằng lời nói hay bằng văn bản sau này của Tổ Chức Phát Hành hoặc tổ chức/cá nhân hành động nhân danh Tổ Chức Phát Hành được giới hạn trách nhiệm toàn bộ bởi các tuyên bố mang tính chất cảnh báo có trong Bản Công Bố Thông Tin này. Xét đến việc các tuyên bố về tương lai được đưa ra dựa trên những giải định nhất định cũng như xét đến các rủi ro và biến động có thể xảy ra trong tương lai, nhà đầu tư tiềm năng của Trái Phiếu không nên dựa quá mức vào các tuyên bố về tương lai.

MỤC LỤC

I.	CÁC YẾU TỐ RỦI RO	1
II.	TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	12
III.	CHÚ THÍCH THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT	13
IV.	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH VÀ CÁC CÔNG TY CON.....	15
V.	CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU.....	38
VI.	SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH	39
VII.	PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ LÃI VÀ GỐC TRÁI PHIẾU HÀNH.....	39
VIII.	CÁC BÊN LIÊN QUAN	39
IX.	CÁC LOẠI THUẾ QUAN TRỌNG LIÊN QUAN ĐẾN TRÁI PHIẾU	40

I. CÁC YẾU TỐ RỦI RO

Ngoài những thông tin có tại các phần khác của Bản Công Bố Thông Tin này, nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu nên xem xét kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro dưới đây trước khi mua Trái Phiếu. Việc xảy ra một hoặc nhiều sự kiện được trình bày dưới đây có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tiền gốc và tiền lãi của Trái Phiếu. Ngoài ra, những vấn đề cần quan tâm và những rủi ro khác mà Tổ Chức Phát Hành hiện nay chưa biết đến hoặc cho là không trọng yếu cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến khoản đầu tư vào Trái Phiếu.

1. Rủi Ro Kinh Tế

Thay đổi về điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách tại Việt Nam có thể ảnh hưởng đáng kể và bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động và triển vọng của chúng tôi

Phần lớn toàn bộ doanh thu của chúng tôi đều phát sinh từ Việt Nam, và gần như toàn bộ hoạt động của chúng tôi đều đặt tại Việt Nam. Chúng tôi phụ thuộc vào các điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách tại Việt Nam mà các điều kiện đó khác biệt với các điều kiện tại các nước có nền kinh tế phát triển hơn xét trên các khía cạnh quan trọng, bao gồm cả mức độ can thiệp của chính phủ, trình độ phát triển, tốc độ tăng trưởng, quản lý ngoại hối, kiểm soát lương và giá cả, và hạn chế đối với hàng hóa xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu. Mặc dù kể từ cuối những năm 1980 Chính Phủ đã thực hiện nhiều biện pháp chú trọng đến việc sử dụng tác động thị trường để cải cách kinh tế, việc giảm sở hữu nhà nước đối với tư liệu sản xuất và việc thiết lập bộ máy quản lý cải tiến trong các doanh nghiệp, thì một phần đáng kể tư liệu sản xuất tại Việt Nam vẫn thuộc sở hữu của Chính Phủ. Công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động và triển vọng của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi những thay đổi chính sách và biện pháp đó.

Mặc dù nền kinh tế Việt Nam đã tăng trưởng đáng kể trong những thập kỷ qua, tỷ lệ tăng trưởng vẫn không đồng đều, cả về mặt địa lý lẫn giữa các ngành khác nhau của nền kinh tế. Chính Phủ đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để khuyến khích tăng trưởng kinh tế và hướng dẫn phân bổ các nguồn lực. Một số trong các biện pháp này có thể mang lại lợi ích cho tổng thể nền kinh tế Việt Nam, nhưng có khả năng tác động tiêu cực đến chúng tôi. Chẳng hạn, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi việc tăng lãi suất để kiểm soát tốc độ tăng trưởng kinh tế. Các biện pháp đó có thể làm giảm hoạt động kinh tế tại Việt Nam, từ đó có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi và cũng có thể làm tăng chi phí vốn vay của chúng tôi.

Chính Phủ có thể can thiệp vào nền kinh tế Việt Nam và đôi lúc tạo ra những thay đổi quan trọng về chính sách, bao gồm cả thay đổi cơ chế kiểm soát lương và giá cả, quản lý vốn và ngoại hối và hạn chế đối với hàng hóa xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu. Công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi từ những thay đổi chính sách đó.

Tình hình kinh tế Việt Nam cũng ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh của chúng tôi. Các yếu tố đã và có khả năng tiếp tục ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam bao gồm những đợt bùng phát virus Dịch Cúm A (H1N1), MERS, Ebola, Zika hoặc các bệnh dịch truyền nhiễm khác xảy ra gần đây và có khả năng xảy ra trong tương lai; biến động tỷ giá; tỷ lệ lạm phát cao và việc Ngân Hàng Nhà Nước (“NHNN”) tăng lãi suất; thay đổi về thuế; các thiên tai, bao gồm cả sóng thần, hỏa hoạn, lũ lụt và các thảm họa tương tự khác; thay đổi giá dầu; sự phát triển về chính sách, chính trị hoặc kinh tế khác tại Việt Nam hoặc ảnh hưởng đến Việt Nam, và các xu hướng kinh tế toàn cầu mang tính tiêu cực bao gồm khủng hoảng kinh tế toàn cầu dẫn đến những đợt điều chỉnh trên thị trường bất động sản và chứng khoán, thiếu nguồn cung vốn, suy giảm tính hệ quả đối với hoạt động đầu tư nước ngoài và đình trệ tăng trưởng kinh tế.

Chúng tôi không thể đưa ra bất kỳ bảo đảm nào liên quan đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai. Một đợt suy thoái của nền kinh tế Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Mức độ lạm phát cao và lãi suất cao tại Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi

Trước khi nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm lại và xảy ra cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, từ tháng 12 năm 2007 đến tháng 9 năm 2008, chỉ số giá tiêu dùng (“CPI”) tại Việt Nam tăng gần 21,9%. Năm 2008, tỷ lệ lạm phát trong năm của Việt Nam là 23,0%, cao hơn đáng kể so với mức 8,3% trong năm 2007. Tỷ lệ này phản ánh mức tăng đột biến của giá nhiên liệu, thực phẩm và các hàng hóa khác trên toàn cầu và xu hướng tăng nhu cầu nội địa nửa đầu năm 2008. Kể từ cuối năm 2008, các chính sách chống lạm phát của Chính Phủ và tình hình giảm giá hàng hóa và giá dầu lửa trên toàn cầu đã dẫn đến giảm tỷ lệ lạm phát của Việt Nam. Theo Tổng cục Thống kê (GSO), tỷ lệ lạm phát được tính dựa vào CPI là 18,6% vào năm 2011, 9,3% vào năm 2012, 6,6% vào năm 2013 và 4,09% vào năm 2014. Trong năm 2015, tỷ lệ lạm phát được tính bằng CPI đã giảm xuống còn 0,63%. Song song với tỷ lệ lạm phát, mức lãi suất cho vay ở Việt Nam cũng đã biến động mạnh từ năm 2006 đến năm 2014. Lãi suất cho vay trung bình đối với kỳ hạn vay 1 năm của Việt Nam đã tăng từ 11,2% năm 2006 lên 15,8% vào năm 2008 và đạt mức đỉnh điểm 17% vào năm 2011 (Nguồn: Worldbank). Kể từ năm 2011, nhờ vào tình hình lạm phát ổn định, lãi suất cũng đã giảm dần. Trong năm 2014, lãi suất cho vay trung bình đối với kỳ hạn vay 1 năm được duy trì ở mức 8,7%/năm.

Mặc dù có các chính sách của Chính Phủ, tỷ lệ lạm phát và mức lãi suất của Việt Nam vẫn biến động đáng kể và chúng tôi không thể bảo đảm rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không lặp lại các giai đoạn lạm phát cao (cùng với đó là mức lãi suất cho vay cao) trong tương lai. Nếu lạm phát và mức lãi suất cho vay tại Việt Nam tăng cao đáng kể, thì chi phí của chúng tôi, bao gồm cả chi phí nguyên liệu thô, chi phí trả lương người lao động, chi phí nhiên liệu, chi phí vận chuyển, chi phí xây dựng, chi phí bảo trì, chi phí tài chính và chi phí quản lý khác dự kiến sẽ tăng. Nếu chúng tôi không thể chuyển các chi phí và phí tổn gia tăng này vào giá bán cho khách hàng, thì các chi phí đó sẽ có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi.

Hơn nữa, tỷ lệ lạm phát và mức lãi suất cho vay cao có thể ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam, môi trường kinh doanh và niềm tin của người tiêu dùng nói chung, và do đó ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi.

Ngoài ra, chúng tôi không bảo đảm rằng Chính Phủ sẽ không tiếp tục thực hiện các chính sách chống lạm phát, bao gồm cả việc cấm tăng hoặc hạn chế tăng giá cả một số mặt hàng và sản phẩm do Chính Phủ kiểm soát.

Nền kinh tế Việt Nam vẫn còn phải chịu các rủi ro gắn liền với một nền kinh tế mới nổi

Nền kinh tế Việt Nam vẫn phải chịu các rủi ro gắn liền với nền kinh tế mới nổi. Các nhà đầu tư tại các thị trường mới nổi, như Việt Nam, nên lưu ý rằng các thị trường mới nổi này có thể tiềm ẩn nhiều rủi ro hơn các nền kinh tế đã phát triển, trong một số trường hợp bao gồm rủi ro đáng kể về kinh tế và pháp lý. Hơn thế nữa, những thay đổi chính sách quản lý của Chính Phủ cũng như việc diễn giải về mặt pháp lý đối với pháp luật áp dụng có thể gây ra các hệ quả không lường trước mà có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh trong nước. Các nhà đầu tư cũng nên lưu ý rằng các nền kinh tế mới nổi như nền kinh tế Việt Nam thường biến đổi một cách nhanh chóng. Do đó, các nhà đầu tư nên thận trọng trong việc đánh giá các rủi ro có liên quan và từ đó đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp có tính đến các rủi ro đó. Nhìn chung, hoạt động đầu tư tại các thị trường mới nổi chỉ phù hợp cho những nhà đầu tư có tổ chức và chuyên nghiệp và có khả năng đánh giá một cách toàn diện tầm quan trọng của các rủi ro có liên quan.

Xếp hạng tín dụng của Việt Nam và các công ty Việt Nam giảm có thể ảnh hưởng đáng kể và bất lợi đến chúng tôi và khả năng huy động vốn của chúng tôi

Công ty xếp hạng tín dụng Standard & Poor's Financial Services và các cơ quan xếp hạng tín dụng khác đưa ra có thể sẽ đánh tụt hạng xếp hạng tín dụng của Việt Nam hoặc của các công ty Việt Nam. Việc đánh tụt hạng như vậy có thể ảnh hưởng bất lợi đến tính thanh khoản trong các thị trường tài chính của Việt Nam, đến khả năng của Chính Phủ và các doanh nghiệp Việt Nam, bao gồm cả chúng tôi, trong việc huy động vốn bổ sung, và có thể tác động đến lãi suất và các điều khoản thương mại khác mà việc huy động vốn bổ sung được thực hiện trên cơ sở lãi suất và các điều khoản thương mại khác đó. Tất cả các yếu tố đó có thể tác động bất lợi đáng kể đến chúng tôi.

2. Rủi Ro Pháp Lý

Những thay đổi cơ bản đối với các quy định pháp luật của Việt Nam có thể tác động không tích cực đến hoạt động của chúng tôi

Hoạt động kinh doanh chủ chốt của chúng tôi là sản xuất thức ăn chăn nuôi thuộc các lĩnh vực được Chính Phủ điều tiết cao. Ngành hàng sản xuất thức ăn chăn nuôi chịu sự điều chỉnh của các luật và quy chế về bảo vệ môi trường, các quy định về điều kiện sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm của Việt Nam. Các luật, quy chế và quy định nêu trên được đặt ra nhằm hạn chế ảnh hưởng bất lợi đến môi trường, kiểm soát tình trạng làm môi trường xuống cấp và ô nhiễm, đảm bảo quyền lợi của khách hàng, bảo vệ an toàn và sức khỏe cho người sử dụng Việt Nam cũng như để hỗ trợ sự phát triển của ngành chăn nuôi tại Việt Nam. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các luật và quy chế đó sẽ bị xử phạt. Chúng tôi không thể bảo đảm rằng các luật, quy chế và quy định nêu trên của Việt Nam sẽ không thay đổi trong tương lai, hoặc Chính Phủ sẽ không áp đặt các luật và quy chế nghiêm khắc hơn đối với các lĩnh vực đó. Những thay đổi đó có thể đòi hỏi chúng tôi phải sửa đổi cơ chế hoạt động hoặc dẫn đến việc gia tăng chi phí để tuân thủ các thay đổi đó, và do vậy ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Hoạt động kinh doanh của chúng tôi phụ thuộc vào khả năng có được, duy trì và cấp mới hoặc gia hạn các giấy phép và chấp thuận do cơ quan nhà nước Việt Nam cấp

Các hoạt động kinh doanh của chúng tôi cần nhiều loại giấy phép và chấp thuận từ các cơ quan nhà nước Việt Nam có liên quan. Các giấy phép và chấp thuận này trong một số trường hợp nhất định sẽ cần được nộp hồ sơ xin cấp, sửa đổi, cấp mới hoặc gia hạn, tùy từng trường hợp. Chúng tôi không thể bảo đảm với các nhà đầu tư tiềm năng rằng cơ quan nhà nước có liên quan sẽ cấp các giấy phép mới, giấy phép sửa đổi, cấp mới hoặc gia hạn đối với các giấy phép hiện có cũng như sẽ cấp các giấy phép nói trên trong thời hạn mà chúng tôi dự đoán. Việc mất, hoặc không thể sửa đổi, xin cấp mới hoặc gia hạn bất kỳ giấy phép hoặc chấp thuận quan trọng nào cần phải có để thực hiện hoạt động kinh doanh của chúng tôi đều có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Việc công bố thông tin doanh nghiệp và các tiêu chuẩn kế toán, các tiêu chuẩn quản lý doanh nghiệp, cũng như các yêu cầu của luật chứng khoán và khung pháp lý, tại Việt Nam không bắt buộc phải đạt đến mức độ và tần suất công bố thông tin như được áp dụng ở các nước có nền kinh tế phát triển

Khối lượng và chất lượng thông tin được công bố về Tổ Chức Phát Hành có thể theo tiêu chuẩn thấp hơn so với khối lượng và chất lượng thông tin được cung cấp đều đặn bởi các công ty tại các nước có nền kinh tế phát triển. Theo đó, khối lượng và chất lượng thông tin về Tổ Chức Phát Hành được cung cấp cho các nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu và các chủ sở hữu Trái Phiếu có thể không ngang bằng với, và có thể mang tính chất bảo vệ nhà đầu tư thấp hơn, khối lượng và chất lượng thông tin về một công ty tại một nước có nền kinh tế phát triển.

Ngoài ra, các tiêu chuẩn quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam nhìn chung khác với các tiêu chuẩn quản lý doanh nghiệp tại các nước có nền kinh tế phát triển. Chẳng hạn, có thể có nhiều khác biệt về mức độ

giám sát của hội đồng quản trị, việc thiết lập và phạm vi của các cơ chế giám sát nội bộ, thiếu quy định về các ban mang tính bắt buộc như ban kiểm toán, và phạm vi các quy định liên quan đến tính độc lập của các thành viên của hội đồng quản trị.

Pháp luật thuế Việt Nam thay đổi

Tất cả các luật và quy định về các khoản thuế chính tại Việt Nam (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên và thuế xuất khẩu) đã thay đổi đáng kể kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2009 và vẫn đang tiếp tục được bổ sung và làm rõ để đáp ứng yêu cầu thực tiễn khi có các vấn đề phát sinh trong quá trình thu và nộp thuế. Các thay đổi về tình trạng thuế của chúng tôi hoặc luật thuế hoặc các cách diễn giải khác nhau về pháp luật và chính sách thuế tại Việt Nam nhìn chung có thể ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi và làm tăng nghĩa vụ thuế mà chúng tôi phải chịu.

3. Các Rủi Ro Liên Quan Đến Hoạt Động Của Tổ Chức Phát Hành

3.1 Rủi Ro Chung Của Tổ Chức Phát Hành Và Các Công Ty Con, Công Ty Liên Kết Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành là một công ty nắm giữ cổ phần, phần vốn góp trong nhiều công ty

Chúng tôi vừa là công ty trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa là công ty mẹ có phần lớn tài sản là cổ phần và lợi ích kinh tế trong những công ty mà chúng tôi nắm giữ, chủ yếu là cổ phiếu của ANI Vinh Long, ANCO Bình Định, ANCO Thái Nguyên, ANCO Tiền Giang, ANCO Nghệ An và ANCO Hậu Giang. Do vậy những rủi ro ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của những công ty này cũng ảnh hưởng đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi phụ thuộc vào cổ tức nhận được từ các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi. Khả năng các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi thanh toán cổ tức hoặc thanh toán các khoản khác hoặc chuyển giao vốn sẽ phụ thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty này và có thể bị hạn chế bởi, ngoài các điều khoản khác, các điều khoản của nhiều hợp đồng tín dụng mà các công ty này giao kết, các hạn chế pháp lý khác được quy định trong điều lệ của các công ty và luật áp dụng.

Là một công ty nắm giữ cổ phần trong nhiều công ty khác, chúng tôi phải đối mặt với cạnh tranh từ những công ty nhà nước và tư nhân cũng như là các công ty nước ngoài bằng chiến lược tăng trưởng cạnh tranh tại cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết của chúng tôi. Chúng tôi không thể đưa ra bảo đảm rằng chúng tôi có thể cạnh tranh một cách hiệu quả với các đối thủ cạnh tranh hiện tại và tương lai.

Tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2016, chúng tôi đang nắm giữ 24,9% cổ phần trong Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản (Vissan). Ngoài Vissan, chúng tôi hiện không trực tiếp có cổ phần/phần vốn góp thiểu số trong các doanh nghiệp mà chúng tôi đầu tư. Tuy nhiên, bản thân Vissan cũng như các pháp nhân mà chúng tôi có lợi ích cổ đông thiểu số gián tiếp hoặc trực tiếp trong tương lai cũng có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi, điều đó có thể có tác động xấu đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi.

Chúng tôi có thể không duy trì được tốc độ tăng trưởng bền vững như trước đây. Việc chúng tôi không thể quản lý được tốc độ tăng trưởng có thể tác động bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi

Chúng tôi có tỷ lệ tăng trưởng cao trong những năm gần đây. Chúng tôi không bảo đảm rằng tỷ lệ tăng trưởng hàng năm về doanh thu và lợi nhuận trước đây sẽ còn tiếp tục được duy trì, tuy nhiên nếu chúng tôi vẫn giữ được tỷ lệ tăng trưởng này, tỷ lệ này sẽ đặt lên vai chúng tôi những đòi hỏi lớn và buộc

chúng tôi phải liên tục phát triển và cải tiến phương thức kiểm soát hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và kiểm soát nội bộ một cách toàn diện trong tổ chức. Việc chúng tôi có thể không quản lý được tốc độ tăng trưởng có thể tác động bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Việc chúng tôi không xác định được một cách hiệu quả, quản lý và hợp nhất việc mua cổ phần trong các công ty khác có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi

Một phần chiến lược tăng trưởng trong tương lai của chúng tôi là mở rộng hoạt động của chúng tôi thông qua việc mua cổ phần chiến lược của các công ty khác bổ khuyết cho các ngành nghề kinh doanh và tổng thể chiến lược ngành của chúng tôi. Gần đây, chúng tôi đã mua cổ phần trong Vissan vào tháng 3 và tháng 6 năm 2016. Tuy nhiên, nếu chúng tôi không thể hợp nhất được hoạt động của các tài sản hoặc ngành nghề kinh doanh đã mua, thu được lợi nhuận từ cổ phần đã mua, hoặc quản lý được các đợt mua cổ phần trong tương lai để sinh lời, chúng tôi có thể sẽ không đáp ứng được các kế hoạch tăng trưởng trong tương lai của công ty và lượng tiền mặt và lợi nhuận của chúng tôi sẽ có thể bị suy giảm.

Hơn nữa, bất kỳ cơ hội nào để mua doanh nghiệp khác mà chúng tôi tiến hành đều có thể tác động bất lợi đáng kể đến tính thanh khoản và các nguồn vốn của công ty chúng tôi và có thể buộc chúng tôi phải vay nợ, huy động vốn cổ phần hoặc cả hai hình thức huy động vốn này. Ngoài ra, các giao dịch mua doanh nghiệp trong tương lai có thể dẫn đến việc chúng tôi phải gánh chịu nhiều hơn khoản nợ dài hạn theo tỷ lệ tương ứng với giá trị của tài sản được mua lại so với những khoản nợ mà chúng tôi đã gánh chịu trong những giao dịch mua doanh nghiệp trước đó.

Chúng tôi có thể không thu xếp được nguồn vốn cần thiết cho các hoạt động đầu tư trong tương lai

Các kế hoạch tăng trưởng trong tương lai của chúng tôi sẽ đòi hỏi, bên cạnh các yêu cầu khác, nhiều nguồn lực trong số đó có lượng vốn đáng kể cho hoạt động đầu tư trong các ngành nghề kinh doanh hiện tại và sau này của chúng tôi. Để có thể tài trợ cho các kế hoạch tăng trưởng trong tương lai của chúng tôi, chúng tôi có thể cần tìm nguồn tài trợ bổ sung, bao gồm cả việc thông qua phương thức tài trợ bằng phát hành cổ phần hoặc bằng phương thức vay ngân hàng hoặc tài trợ theo phương thức vay nợ khác. Tuy nhiên, không có gì bảo đảm rằng những khoản tài trợ bổ sung như vậy sẽ được cấp theo các điều khoản thuận lợi cho chúng tôi và do đó có thể ảnh hưởng đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Hoạt động kinh doanh của ANCO và các công ty con của ANCO phụ thuộc vào việc duy trì khả năng tuyển dụng hoặc giữ được nhân sự có kỹ năng thích hợp cho các vị trí quản lý then chốt

Mặc dù không công ty nào trong số các công ty của chúng tôi phụ thuộc vào bất kỳ người nào trong hội đồng quản trị, ban điều hành hoặc ban lãnh đạo cấp cao của chúng tôi, thành công của chúng tôi phụ thuộc khá nhiều vào kỹ năng, năng lực và nỗ lực của đội ngũ nhân sự của chúng tôi, cũng như khả năng tuyển dụng và giữ được các nhân sự quản lý và nhân sự khác có kỹ năng phù hợp. Chúng tôi phải đối mặt liên tục với thách thức tuyển dụng và giữ được đủ nhân sự có kỹ năng, đặc biệt là nếu chúng tôi mong muốn tiếp tục tăng trưởng. Cuộc cạnh tranh giành nhân sự quản lý và nhân sự khác có kỹ năng tại Việt Nam rất khốc liệt, và mỗi công ty của chúng tôi có thể không thu hút và/hoặc giữ được các nhân sự chúng tôi cần trong tương lai. Việc mất đi những nhân sự chủ chốt có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Một đợt suy thoái kinh tế có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động, chất lượng tài sản và tốc độ tăng trưởng của chúng tôi

Các hoạt động của chúng tôi tập trung tại Việt Nam và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi phụ thuộc về cơ bản vào nền kinh tế Việt Nam và các khách hàng mua sản phẩm của chúng tôi. Môi trường

kinh tế tại Việt Nam có thể bị ảnh hưởng đáng kể bởi rất nhiều yếu tố bên ngoài, bao gồm cả khả năng phát triển kinh tế trên toàn Châu Á.

Những biến động của Đồng Việt Nam tương quan với Đô La Mỹ có thể ảnh hưởng đến việc thanh toán các nghĩa vụ bằng ngoại tệ của chúng tôi

Phần lớn doanh thu của chúng tôi được tính bằng Đồng Việt Nam. Tuy nhiên, do các công ty của chúng tôi hoạt động trong ngành sản xuất thức ăn phải nhập khẩu nguyên liệu với tỷ trọng khá cao, nếu giá trị Đồng Việt Nam giảm so với Đô La Mỹ thì chi phí tài chính của chúng tôi sẽ tăng lên. Điều này sẽ tạo ra rủi ro cho chúng tôi trong việc chuyển đổi Đồng Việt Nam thành Đô La Mỹ và các loại tiền tệ khác với mục đích thực hiện việc thanh toán kịp thời các nghĩa vụ bằng ngoại tệ.

Chúng tôi không thể bảo đảm rằng Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam sẽ duy trì các chính sách hiện tại đối với Đồng Việt Nam hoặc bảo đảm rằng Đồng Việt Nam sẽ không tiếp tục mất giá đáng kể trong tương lai. Ngoài ra, trong trường hợp thiếu ngoại tệ, chúng tôi không thể bảo đảm rằng ngoại tệ sẽ tiếp tục được cung ứng cho các công ty Việt Nam cũng như không thể bảo đảm rằng ngoại tệ mà chúng tôi cần để đáp ứng các nghĩa vụ bằng ngoại tệ sẽ tiếp tục được cung ứng mà không phải chịu thêm nhiều chi phí.

Một số các công ty của chúng tôi có thể không còn được hưởng ưu đãi thuế

Các công ty của chúng tôi hiện tại được Chính Phủ cho hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm cả miễn và giảm thuế. Bất kỳ ưu đãi nào trong số những ưu đãi này mất đi đều có khả năng dẫn đến tăng mức thuế suất đang áp dụng của một công ty con có liên quan của chúng tôi. Việc tăng các mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của các công ty con của chúng tôi có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận của các công ty con đó, và theo đó có thể làm giảm mức cổ tức mà mỗi công ty con có thể công bố và thanh toán cho chúng tôi.

Một số lượng đáng kể cổ phần của chúng tôi hiện đang được sử dụng để thế chấp cho một nghĩa vụ nợ khác

Tính đến thời điểm 30 tháng 6 năm 2016, 99,99% cổ phần của chúng tôi đang được nắm giữ bởi MNS (như định nghĩa dưới đây). Tại thời điểm của bản công bố thông tin này, 70% cổ phần của chúng tôi đang được sử dụng để thế chấp cho một nghĩa vụ nợ khác của MNS. Trong trường hợp có bất kỳ sự kiện nào xảy ra gây ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của MNS đối với nghĩa vụ nợ đó mà có thể dẫn đến việc tài sản bảo đảm bị xử lý, cơ cấu cổ đông của chúng tôi cũng sẽ có khả năng bị thay đổi. Việc MNS có thể không còn là công ty mẹ của chúng tôi có thể có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh mà chúng tôi không thể lường được trước. Ngoài ra, chúng tôi cũng không thể bảo đảm rằng sở hữu của MNS tại ANCO có thể duy trì ở mức hiện tại.

3.2 Các Rủi Ro Liên Quan Đến Ngành Nghề Hoạt Động Của Chúng Tôi

Các rủi ro liên quan đến dịch bệnh trong chăn nuôi

Ngành chăn nuôi ở Việt Nam thường xuyên phải đối mặt với nguy cơ dịch bệnh vì tình trạng vệ sinh chuồng trại cũng như chất lượng con giống yếu. Sức đề kháng của vật nuôi yếu nên bệnh dịch rất dễ xâm nhập, vật nuôi thường thiếu khả năng vượt bệnh và bệnh dịch rất dễ lây lan từ khu vực này qua khu vực khác. Ví dụ bệnh lở mồm long móng (FMD), bệnh tiêu chảy cấp tính của heo con (PED) và bệnh tai xanh (PRRS)... là những bệnh dịch đặc thù thường xảy ra ở Việt Nam trong nhiều năm qua và năm nào cũng gây tổn hại rất lớn cho người chăn nuôi. Khi dịch bệnh xảy ra sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của chúng tôi, đặc biệt là ngành chăn nuôi và sản xuất thức ăn chăn nuôi.

Các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia ký kết như Hiệp Định Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) hay các hiệp định thương mại tự do của ASEAN có thể tác động bất lợi đến hoạt

động kinh doanh của chúng tôi

Khi Việt Nam tham gia các hiệp định về tự do thương mại như Hiệp Định TPP hay các hiệp định thương mại tự do của ASEAN, ngành chăn nuôi của Việt Nam sẽ phải cạnh tranh trực tiếp với các sản phẩm nhập khẩu với giá thành rẻ hơn. Nguy cơ ngành chăn nuôi Việt Nam bị co hẹp hoặc phải chịu sức ép giảm giá thành sản phẩm để cạnh tranh sẽ dẫn đến áp lực giảm giá đối với ngành sản xuất thức chăn nuôi cũng như ngành chăn nuôi và chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ thịt. Nếu các sản phẩm của chúng tôi không có lợi thế về giá thành và chi phí sản xuất để cạnh tranh với các sản phẩm nhập khẩu, hoạt động của công ty chúng tôi sẽ chịu nhiều rủi ro.

Ngành hàng sản xuất thức ăn chăn nuôi của chúng tôi đòi hỏi nguồn nguyên liệu đầy đủ và ổn định, do đó chúng tôi chịu rủi ro về biến động giá nguyên liệu và các rủi ro khác

Nguyên liệu được chúng tôi mua tại Việt Nam và nhập khẩu từ nước ngoài thông qua các công ty trung gian. Mặc dù chúng tôi mua nguyên liệu từ nhiều nhà cung cấp và không lệ thuộc vào bất kỳ nhà cung cấp duy nhất nào, chúng tôi không đảm bảo rằng tình trạng thiếu hụt nguyên liệu sẽ không xảy ra. Nếu chúng tôi không có được đầy đủ nguyên liệu cả về lượng cũng như về chất, chất lượng sản phẩm, sản lượng sản xuất cũng như doanh thu của chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng xấu.

Giá nguyên liệu có thể biến động do ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như điều kiện thời tiết, môi trường, biến động giá cả hàng hóa, tiền tệ và những thay đổi trong chính sách của Chính Phủ liên quan tới lĩnh vực nông nghiệp. Nếu chúng tôi không thể quản lý các chi phí này cũng như tăng giá bán các sản phẩm của chúng tôi lên tương ứng thì công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh cũng như triển vọng của chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng.

Các ngành sản xuất kinh doanh liên quan đến chăn nuôi như sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi và chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ thịt đang phải đương đầu với sự cạnh tranh ngày càng gia tăng từ cả các công ty trong nước và nước ngoài. Những thay đổi trong môi trường cạnh tranh mà chúng tôi hoạt động có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh hoặc triển vọng của công ty chúng tôi

Chúng tôi không thể bảo đảm rằng các công ty đối thủ hiện tại và tiềm năng của chúng tôi sẽ không đưa ra sản phẩm ngang bằng hoặc ưu việt hơn sản phẩm chúng tôi cung cấp và thích nghi nhanh hơn chúng tôi vào xu hướng phát triển của ngành hoặc vào các nhu cầu của thị trường liên tục thay đổi. Các công ty đối thủ của chúng tôi có thể có nguồn lực tài chính lớn hơn, khả năng mua hàng hiệu quả hơn, hoặc giảm chi phí nhiều hơn chúng tôi, những ưu điểm đó có thể tạo cho họ lợi thế cạnh tranh hơn chúng tôi. Chúng tôi không thể bảo đảm rằng chúng tôi sẽ có thể cạnh tranh hiệu quả với các công ty đối thủ hiện tại và tiềm năng. Nếu chúng tôi không thể cạnh tranh hiệu quả, công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của công ty chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng.

Chúng tôi phụ thuộc vào mạng lưới phân phối sản phẩm đã có sẵn của chúng tôi

Chúng tôi dựa rất nhiều vào các quan hệ với mạng lưới các nhà phân phối để tiêu thụ sản phẩm. Trong trường hợp các công ty đối thủ của chúng tôi chào mời các điều kiện thuận lợi hơn hoặc các ưu đãi lớn hơn cho các nhà phân phối của chúng tôi, các nhà phân phối này có thể lựa chọn chấm dứt các hợp đồng phân phối với chúng tôi. Trong trường hợp quan hệ của chúng tôi với số lượng lớn các nhà phân phối bị xấu đi do các hành động của các công ty đối thủ, công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của công ty chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng.

Nhận diện thương hiệu là hết sức quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của chúng tôi và bất kỳ sự thất bại nào trong việc bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa sẽ ảnh hưởng xấu đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi

Nhận diện thương hiệu là hết sức quan trọng đối với hoạt động kinh doanh và khả năng của chúng tôi trong việc thu hút khách hàng mới cũng như giữ chân các khách hàng cũ. Chúng tôi đã đăng ký nhãn

hiệu hàng hóa cho các sản phẩm của chúng tôi ở Việt Nam và chúng tôi sẽ tiếp tục việc gia hạn nhãn hiệu hàng hóa đối với các chứng nhận đã hết hạn và thực hiện đăng ký nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm mới của chúng tôi. Bất kỳ sự thất bại nào của chúng tôi trong việc bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa chống lại sự xâm phạm hoặc lạm dụng từ phía đối thủ cạnh tranh sẽ làm suy yếu vị thế cạnh tranh và uy tín sản phẩm của chúng tôi, dẫn đến sự suy giảm sản lượng tiêu thụ và ảnh hưởng đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Chúng tôi phải đối mặt với rủi ro liên quan đến vấn đề nhiễm bẩn sản phẩm của chúng tôi và bất kỳ vụ việc nào như vậy sẽ khiến chúng tôi có nguy cơ bị khiếu nại về trách nhiệm đối với sản phẩm

Nhiễm bẩn là một rủi ro có tính cố hữu trong các ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi và chế biến thực phẩm. Đặc biệt, vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm trong những năm gần đây ngày càng nhận được nhiều sự quan tâm từ phía người tiêu dùng cũng như các cơ quan chức năng. Mặc dù chúng tôi nỗ lực hết sức để ngăn chặn việc nhiễm bẩn, bao gồm cả việc kiểm tra thường xuyên và nghiêm ngặt tại nhà máy sản xuất từ nguyên vật liệu đầu vào đến sản phẩm cuối cùng, chúng tôi có thể không loại trừ hoàn toàn nguy cơ nhiễm bẩn đối với sản phẩm của chúng tôi cũng như các hư hỏng có thể xảy ra do các yếu tố bên ngoài như vận chuyển, thời tiết, v.v. Do vậy, chúng tôi có thể bị khiếu nại và có thể phải thu hồi sản phẩm hoặc rút khỏi thị trường, điều đó có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi. Hơn nữa, hoạt động kinh doanh của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi đáng kể do việc công bố các phát hiện mang tính tiêu cực của ngành, các báo cáo nghiên cứu hoặc quan ngại về vệ sinh an toàn liên quan đến sản phẩm của chúng tôi hoặc về các sản phẩm của các ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi và chế biến thực phẩm tại Việt Nam nói chung. Những công bố tiêu cực như vậy có thể làm giảm nhu cầu của khách hàng đối với sản phẩm của chúng tôi và dẫn đến tình trạng sụt giảm doanh số dài hạn hoặc thậm chí sụt giảm doanh số của chúng tôi một cách liên tục.

Hoạt động kinh doanh của chúng tôi phụ thuộc vào việc bán một số sản phẩm chủ lực và bất kỳ sự sụt giảm nào về sản lượng tiêu thụ của các mặt hàng này sẽ ảnh hưởng xấu đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi

Hiện tại doanh thu của chúng tôi phần lớn đến từ các sản phẩm thức ăn cho heo. Bất kỳ yếu tố nào ảnh hưởng đến việc tiêu thụ các sản phẩm này sẽ ảnh hưởng xấu đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi. Doanh thu của các mặt hàng trên có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi nhiều yếu tố, bao gồm nhưng không giới hạn bởi, những thay đổi về mặt pháp lý, sự gián đoạn về nguồn nguyên liệu, hoạt động sản xuất hoặc phân phối, hoạt động tiếp thị không hiệu quả hoặc hành động phá giá từ một hoặc nhiều đối thủ cạnh tranh và sự thay đổi thị hiếu của các khách hàng.

Hoạt động kinh doanh của chúng tôi mang tính mùa vụ

Doanh số của chúng tôi bị ảnh hưởng bởi tính chất mùa vụ. Sản lượng tiêu thụ có thể có nhiều biến động trong một năm tài chính do một số nguyên nhân bao gồm cả thời điểm ra mắt các sản phẩm mới và thời điểm thực hiện các chiến dịch quảng cáo và khuyến mãi. Do đó, chúng tôi có thể bị hụt công suất trong mùa cao điểm và bị dư công suất trong mùa thấp điểm.

Các cơ sở sản xuất của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bởi hỏa hoạn, trộm cắp, thiên tai và bảo hiểm mà chúng tôi mua có thể không đủ để bù đắp các thiệt hại này

Bất kỳ vụ hỏa hoạn, trộm cắp hay thiên tai nào sẽ dẫn đến thiệt hại đáng kể cho các nhà máy sản xuất của chúng tôi và có thể làm gián đoạn hoạt động sản xuất. Điều này sẽ dẫn đến sự chậm trễ trong việc cung cấp các sản phẩm của chúng tôi cho các khách hàng và nhà phân phối sản phẩm. Sự chậm trễ này sẽ ảnh hưởng đến danh tiếng của chúng tôi, gây ra tổn thất về mặt kinh doanh, và ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh và hiệu quả tài chính. Mặc dù chúng tôi luôn ký kết các hợp đồng bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cháy nổ và bảo hiểm vận chuyển hàng hóa, chúng tôi không đảm bảo rằng các hợp đồng

bảo hiểm này là đủ để bù đắp cho các chi phí thay thế máy móc và sửa chữa các cơ sở sản xuất của chúng tôi. Chúng tôi không có bảo hiểm gián đoạn kinh doanh.

Xu hướng chuyển dịch của ngành chăn nuôi hướng đến việc hiện đại hóa các trang trại với quy mô lớn

Thủ Tướng Chính Phủ đã thông qua chiến lược phát triển ngành chăn nuôi đến 2020, đồng thời tạo tiền đề cho sự phát triển ngành thức ăn gia súc Việt Nam, theo đó ngành chăn nuôi được định hướng hiện đại hoá, công nghiệp hoá, mục tiêu đến năm 2020 số lượng các trang trại theo hướng công nghiệp hoá chiếm 42% (so với tỷ lệ năm 2010 là 32%). Các trang trại hiện đại có quy mô lớn sẽ thực hiện giao dịch mua thức ăn gia súc trực tiếp từ nhà sản xuất để hưởng suất chiết khấu cao hơn. Tùy thuộc vào tốc độ công nghiệp hóa trang trại, việc này sẽ ảnh hưởng đến chiến lược phân phối của chúng tôi.

3.3 Các Rủi Ro Liên Quan Đến Trái Phiếu

Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ bị xếp thứ cấp so với các nghĩa vụ mà các công ty con của Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho các chủ nợ của các công ty con của Tổ Chức Phát Hành

Chúng tôi nắm giữ nhiều tài sản trong, và thực hiện nhiều hoạt động kinh doanh quan trọng thông qua, các công ty con và công ty liên kết. Ngoài nguồn thu từ hoạt động kinh doanh của công ty mẹ, chúng tôi dựa vào dòng tiền từ các công ty con và công ty liên kết để đáp ứng nghĩa vụ thanh toán của chúng tôi theo Trái Phiếu và các nghĩa vụ khác. Để đáp ứng các nghĩa vụ của chúng tôi theo Trái Phiếu, chúng tôi sẽ dựa một phần đáng kể vào doanh thu từ cổ tức và các khoản thu khác từ các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi. Doanh thu từ cổ tức của chúng tôi phụ thuộc vào lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty con và công ty liên kết và tỷ lệ sở hữu của chúng tôi tại các công ty con và công ty liên kết. Các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được yêu cầu thanh toán trực tiếp đối với tài sản của công ty con và công ty liên kết của chúng tôi, và nghĩa vụ của chúng tôi theo Trái Phiếu trên thực tế sẽ bị xếp thứ cấp so với các nghĩa vụ của công ty con của chúng tôi. Các tài sản khác nhau của các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi có thể được dùng để bảo đảm trả nợ cho các bên cho vay của các công ty con và công ty liên kết đó. Xin vui lòng xem thêm báo cáo tài chính của chúng tôi để biết thêm chi tiết về các khoản nợ (nếu có) của các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi.

Chúng tôi có thể không nhận được mức cổ tức như kỳ vọng trong tương lai từ các công ty con và công ty liên kết

Như đã giải thích ở trên, chúng tôi vừa là công ty trực tiếp sản xuất kinh doanh, vừa là công ty mẹ và một phần đáng kể hoạt động kinh doanh được thực hiện thông qua các công ty con và công ty liên kết. Khả năng chúng tôi hoàn trả và thanh toán khoản gốc, lãi và các khoản khác theo Trái Phiếu sẽ phụ thuộc một phần đáng kể vào số cổ tức mà chúng tôi nhận được từ công ty con và công ty liên kết. Cổ tức của chúng tôi phụ thuộc vào lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty con và công ty liên kết và tỷ lệ sở hữu của chúng tôi tại các công ty con và công ty liên kết. Mặc dù nắm tỷ lệ sở hữu chi phối tại phần lớn các công ty con, tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty con có thể bị ảnh hưởng bởi các cam kết mà các công ty con và công ty liên kết đó đã ký kết. Việc các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi không có khả năng chi trả cổ tức có thể ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoàn trả và thanh toán khoản gốc, lãi và các khoản khác theo Trái Phiếu.

Trái Phiếu có thể được mua lại trước khi đáo hạn

Chủ sở hữu Trái Phiếu có thể phải bán lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành theo một số điều kiện nhất định. Vào thời điểm bán lại đó, lãi suất của các trái phiếu tương tự trên thị trường có thể thấp hơn nhiều so với lãi suất của Trái Phiếu. Chủ sở hữu Trái Phiếu có thể không tìm được cơ hội để tái đầu tư khoản tiền thu được từ việc bán lại Trái Phiếu trước hạn vào chứng khoán tương đồng với mức lãi suất cao tương đương với mức lãi suất của Trái Phiếu.

Giá Trái Phiếu không ổn định và có thể biến động mạnh

Hiện không có thị trường giao dịch xác định cho Trái Phiếu và chúng tôi không đảm bảo rằng sẽ có một thị trường giao dịch sôi động cho các Trái Phiếu và cũng không có gì bảo đảm được tính thanh khoản của các Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp. Giá thiết có thị trường giao dịch cho Trái Phiếu thì Trái Phiếu có thể được giao dịch với giá cao hơn hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu tùy thuộc vào nhiều yếu tố như lãi suất trên thị trường tại thời điểm giao dịch, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và thị trường giao dịch của các chứng khoán tương tự.

Tiền lãi Trái Phiếu có thể bị khấu trừ thuế nếu pháp luật Việt Nam có quy định

Các nhà đầu tư cần biết rằng tiền lãi Trái Phiếu và lợi nhuận thu được từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu có thể là đối tượng chịu thuế theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tổ Chức Phát Hành ủy quyền cho Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu khấu trừ thuế đối với các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật.

Quyền đối với Trái Phiếu của chủ sở hữu Trái Phiếu có thể bị hạn chế

Theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu, khi xảy ra một sự kiện vi phạm, chủ sở hữu Trái Phiếu phải thực hiện quyền của mình đối với Trái Phiếu (kể cả quyền xử lý tài sản bảo đảm) thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm.

Việc Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm thực hiện các quyền này cũng phụ thuộc vào các điều kiện khác, như Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được tuyên bố xảy ra sự kiện vi phạm và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu nếu có nghị quyết chấp thuận của các chủ sở hữu Trái Phiếu hoặc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm chỉ được tiến hành các thủ tục tố tụng đối với Tổ Chức Phát Hành sau khi đã xử lý các tài sản bảo đảm. Ngoài ra, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm có thể từ chối thực hiện các quyền này trừ khi đã được các chủ sở hữu Trái Phiếu bảo đảm bồi hoàn đáp ứng các yêu cầu tương ứng của Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm.

Đây là những quy định chặt chẽ, có thể ảnh hưởng đến quyền tự quyết của chủ sở hữu Trái Phiếu. Vì thế chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên tham khảo ý kiến tư vấn đầy đủ trước khi đầu tư vào Trái Phiếu.

3.4 Rủi Ro Liên Quan Đến Biện Pháp Bảo Đảm Và Tài Sản Bảo Đảm

Tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm khi xảy ra sự kiện vi phạm có thể không đủ để thanh toán các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu

Khi xảy ra một sự kiện vi phạm, tài sản bảo đảm có thể được Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm tiến hành xử lý. Giá bán tài sản bảo đảm sẽ phụ thuộc vào các điều kiện thị trường tại thời điểm xử lý và các yếu tố khác. Hơn nữa, giá trị tài sản bảo đảm có thể giảm trong tương lai. Vì thế, chúng tôi không thể cam kết với nhà đầu tư rằng khoản tiền thu được từ bất kỳ việc bán các tài sản bảo đảm khi xảy ra sự kiện vi phạm sẽ đủ để thanh toán toàn bộ các nghĩa vụ nợ đến hạn và phải trả của Trái Phiếu.

Có thể gặp khó khăn khi xử lý tài sản bảo đảm

Việc xử lý tài sản bảo đảm phụ thuộc vào quy định của pháp luật Việt Nam tại thời điểm xử lý. Pháp luật Việt Nam trong tương lai có thể đưa ra những quy định khó khăn hơn đối với việc xử lý tài sản bảo đảm. Nếu vào bất kỳ thời điểm nào trong tương lai, pháp luật Việt Nam hạn chế việc chuyển nhượng hoặc áp đặt các điều kiện chuyển nhượng đối với tài sản bảo đảm thì các chủ sở hữu Trái Phiếu sẽ gặp khó khăn khi xử lý tài sản bảo đảm.

Ngoài ra, tùy thuộc vào pháp luật quản lý ngoại hối của Việt Nam tại từng thời điểm, việc chuyển tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm ra nước ngoài cho các chủ sở hữu Trái Phiếu là người không cư trú sẽ phải đáp ứng các điều kiện về quản lý ngoại hối của Việt Nam.

4. Các Rủi Ro Khác

Ngoài các rủi ro trình bày ở trên, hoạt động của Tổ Chức Phát Hành còn chịu ảnh hưởng của các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, hỏa hoạn, bãi công, đảo chính, chiến tranh, v.v... là những sự kiện ít gặp trong thực tế, ngoài tầm kiểm soát, khả năng phòng ngừa và dự kiến của Tổ Chức Phát Hành. Các rủi ro này, nếu xảy ra, chắc chắn sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổ Chức Phát Hành: Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế

Đại Diện Theo Pháp Luật: Ông Phạm Trung Lâm

Chức Vụ: Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc

Chúng tôi bảo đảm và cam kết rằng các đánh giá, phân tích và ngôn từ trong Bản Công Bố Thông Tin này đã được chuẩn bị dựa trên thông tin của Tổ Chức Phát Hành.

III. CHÚ THÍCH THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT


<i>3F:</i>	Mô hình Feed - Farm - Food (Sản xuất thức ăn chăn nuôi - Chăn nuôi - Chế biến các sản phẩm đạm động vật)
<i>ANCO / Công Ty / Tổ Chức Phát Hành:</i>	Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế
<i>ANCO Bình Định:</i>	Công Ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Bình Định, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANCO Hậu Giang:</i>	Công Ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Hậu Giang, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANCO Nghệ An:</i>	Công Ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Nghệ An, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANCO Thái Nguyên:</i>	Công Ty TNHH Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Thái Nguyên, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANCO Tiền Giang:</i>	Công Ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Thủy Sản Quốc Tế Tiền Giang, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANI Vĩnh Long:</i>	Công Ty Liên Doanh Dinh Dưỡng Thủy Sản Quốc Tế, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>Chính Phủ:</i>	Chính Phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
<i>CPI:</i>	Chỉ số giá tiêu dùng
<i>DTT:</i>	Doanh thu thuần
<i>DHDCĐ:</i>	Đại hội đồng cổ đông
<i>HĐQT:</i>	Hội đồng quản trị
<i>GDP:</i>	Tổng sản phẩm quốc nội
<i>GMP:</i>	Tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất và hướng dẫn các khía cạnh cơ bản của việc sản xuất có thể ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm
<i>GSO:</i>	Tổng Cục Thống Kê Việt Nam
<i>LNST:</i>	Lợi nhuận sau thuế
<i>MNF:</i>	Công Ty TNHH Masan Nutri-Farm, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>MNS:</i>	Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science
<i>R&D:</i>	Nghiên cứu và phát triển
<i>Tập Đoàn:</i>	ANCO và các công ty con
<i>TNHH:</i>	Trách nhiệm hữu hạn

USD: Đô La Mỹ
Vissan: Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản
VND: Việt Nam Đồng

IV. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH VÀ CÁC CÔNG TY CON

1. Thông Tin Chung Về Tổ Chức Phát Hành Và Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển Của Tổ Chức Phát Hành Và Các Công Ty Con

1.1. Thông Tin Chung Về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Công Ty: Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế
- Logo: 
- Trụ sở chính: Lô 44, Đường Số 2, Khu Công Nghiệp Sông Mây, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Điện thoại: (061) 3968-175
- Fax: (061) 3968-176
- Thành lập: Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Công Ty Cổ Phần số 3600618918 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17 tháng 12 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm
- Website: www.anco.com.vn
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VND
- Đại diện theo pháp luật: Phạm Trung Lâm – Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc
- Ngành nghề kinh doanh chính: Chế biến thức ăn heo và gia súc, gia cầm và thủy sản; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trụ gỗ, tre, nứa) và động vật sống; Bán lẻ hàng hóa khác trong các cửa hàng chuyên doanh

1.2. Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển Của Tổ Chức Phát Hành Và Các Công Ty Con

Công Ty Liên Doanh Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế (tiền thân của ANCO) được thành lập từ năm 2003 dưới hình thức là doanh nghiệp liên doanh giữa các nhà đầu tư Malaysia và Việt Nam với nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi đầu tiên đặt tại Đồng Nai. Kể từ khi thành lập, ANCO đã không ngừng phát triển để mang đến cho khách hàng những sản phẩm chất lượng cao với giá thành luôn hợp lý đáp ứng kỳ vọng và sự tin tưởng của khách hàng. Qua hơn 10 năm hình thành và phát triển, ANCO đã gạt hái được những thành tựu đáng kể và là một trong những công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi hàng đầu tại Việt Nam.

Dưới đây là một số cột mốc quan trọng trong lịch sử hình thành và phát triển của ANCO và các công ty con:

Năm 2003 : Thành lập Công Ty Liên Doanh Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế (tiền thân của ANCO);

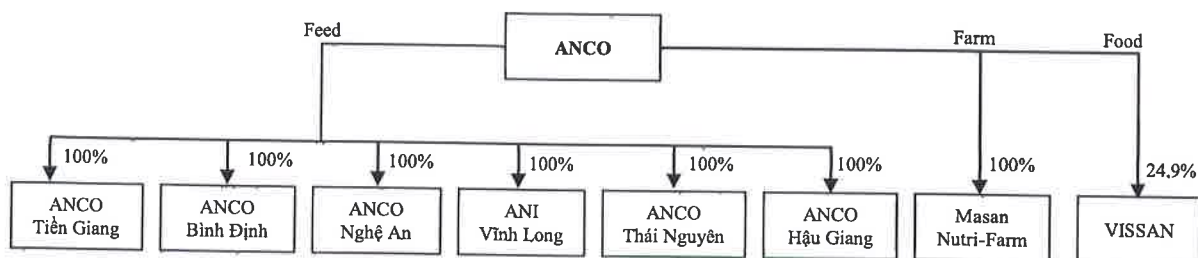
- Năm 2006 : ANCO thành lập chi nhánh đầu tiên tại Khu Công Nghiệp Đồng Văn, Tỉnh Hà Nam;
- Năm 2007 : Thành lập ANI Vĩnh Long tại tuyến Công nghiệp Cổ Chiên, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long;
- Năm 2008 : ANCO nhận Giấy chứng nhận top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam theo xếp hạng của Việt Nam Report 500;
ANCO chuyển đổi hình thức doanh nghiệp sang công ty cổ phần với tên gọi Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế;
- Năm 2011 : ANCO nhận giải thưởng “Công ty quản lý thức ăn chăn nuôi tốt nhất năm 2011” do Cục Chăn Nuôi trao tặng;
- Năm 2012 : ANCO được nhận bằng khen do Thủ tướng Chính Phủ trao tặng cho các hoạt động “Vi nạn nhân chất độc da cam”;
ANCO nhận giải thưởng “Sản phẩm nông nghiệp xuất sắc nhất năm 2012” do Cục Chăn Nuôi trao tặng;
Thành lập ANCO Bình Định và ANCO Thái Nguyên;
- Năm 2013 : Thành lập ANCO Tiền Giang;
- Năm 2015 : Thành lập ANCO Nghệ An và ANCO Hậu Giang;
Công Ty TNHH Masan Nutri-Science đầu tư 70% cổ phần vào ANCO và có những bước hỗ trợ phát triển mạnh mẽ;
- Tháng 3/2016 : Công Ty TNHH Masan Nutri-Science chuyển đổi hình thức thành Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science;
ANCO mua 14% cổ phần của Vissan và trở thành nhà đầu tư chiến lược của công ty này;
- Tháng 5/2016 : Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science mua tiếp 29,99% cổ phần ANCO, nâng tỷ lệ sở hữu tại ANCO lên 99,99%;
- Tháng 6/2016 : Thành lập MNF nhằm hoàn thiện nền tảng 3F;
ANCO tiếp tục mua thêm 10,9% cổ phần của Vissan, nâng tỷ lệ sở hữu của ANCO tại Vissan lên 24,9%.

1.3. Quá Trình Tăng Vốn Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành được thành lập năm 2003 với mức vốn điều lệ 200.000.000.000 VND. Kể từ khi thành lập cho đến thời điểm 30 tháng 6 năm 2016, Tổ Chức Phát Hành chưa từng thực hiện việc tăng vốn và vốn điều lệ của Công Ty vẫn duy trì ở mức 200.000.000.000 VND.

2. Cơ Cấu Tổ Chức Của Tổ Chức Phát Hành

Cơ cấu tổ chức của ANCO tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2016 như sau:



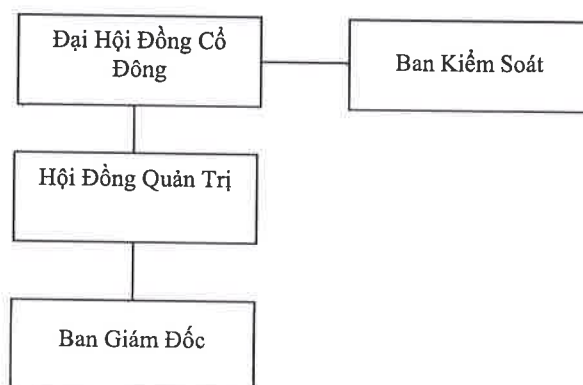
Ngoài ra, ANCO hiện đang có một chi nhánh tại tỉnh Hà Nam. Chi nhánh này được ANCO thành lập vào ngày 18 tháng 1 năm 2006 và có địa chỉ trụ sở tại Lô A, Khu CN Đồng Văn I, Xã Duy Minh, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

3. Cơ Cấu Bộ Máy Quản Lý Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành căn cứ vào các văn bản pháp lý sau đây:

- Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Nghị Định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh Nghiệp;
- Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành ngày 27 tháng 4 năm 2016; và
- Các văn bản pháp lý khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

Tính đến ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này, cơ cấu quản lý của Tổ Chức Phát Hành là như sau:



Quyền và nghĩa vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và Tổng Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành được quy định trong Điều Lệ. Theo Điều Lệ, Đại Hội Đồng Cổ Đông là cơ quan quyết định cao nhất của Tổ Chức Phát Hành. Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát tách biệt và độc lập với nhau. Ban Kiểm Soát đóng vai trò kiểm tra hoạt động của Hội Đồng Quản Trị. Hội Đồng Quản Trị giám sát hoạt động của Tổng Giám Đốc.

Hội Đồng Quản Trị

Các thành viên HĐQT của Tổ Chức Phát Hành được bổ nhiệm và miễn nhiệm bởi Đại Hội Đồng Cổ Đông của Tổ Chức Phát Hành. HĐQT của Tổ Chức Phát Hành chịu trách nhiệm giám sát và chỉ đạo hoạt động kinh doanh và các công việc của Tổ Chức Phát Hành. HĐQT của Tổ Chức Phát Hành có thẩm quyền bổ nhiệm các nhân sự quản lý chủ chốt cũng như có trách nhiệm giám sát các nhân sự quản lý đó của Tổ Chức Phát Hành. Chủ Tịch HĐQT được bầu bởi HĐQT của Tổ Chức Phát Hành. Nhiệm kỳ của Chủ Tịch và các thành viên HĐQT của Tổ Chức Phát Hành không quá 5 năm, và có thể được bầu với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT hiện tại của Tổ Chức Phát Hành, bắt đầu từ năm 2014 và sẽ kết thúc vào năm 2019.

Ban Kiểm Soát

Các thành viên Ban Kiểm Soát của Tổ Chức Phát Hành được bổ nhiệm và miễn nhiệm tại các kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông của Tổ Chức Phát Hành. Ban Kiểm Soát chịu trách nhiệm kiểm tra hoạt động của HĐQT của Tổ Chức Phát Hành. Mỗi thành viên Ban Kiểm Soát được bổ nhiệm có nhiệm kỳ 5 năm, và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các thành viên Ban Kiểm Soát hiện tại của Tổ Chức Phát Hành bắt đầu từ năm 2014 và sẽ kết thúc vào năm 2019.

Tổng Giám Đốc Và Các Nhân Sự Quản Lý Cao Cấp Khác

Tổng Giám Đốc và các nhân sự quản lý cao cấp khác của Tổ Chức Phát Hành được bổ nhiệm và miễn nhiệm bởi HĐQT của Tổ Chức Phát Hành. Tổng Giám Đốc và các nhân sự quản lý cao cấp khác có nhiệm vụ hoạch định chiến lược phát triển, giám sát và phân bổ công việc cho đội ngũ nhân viên của Tổ Chức Phát Hành, kiểm soát tình hình tài chính và kế toán, quản lý vốn và kiểm soát nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

4. Cơ Cấu Cổ Đông Của Tổ Chức Phát Hành

Tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2016, cơ cấu cổ đông của ANCO được thể hiện như sau:

4.1 Cổ Đông Sáng Lập

Cổ đông	Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Yew Kean Lai	A17675791	19, Solok Batur Unjur 5B, Bayu Perdana, 41200 Klang, Selangor, West Malaysia	0	0
Lee Meng Hong	A19243950	213, Jalan Damai 2, Taman Damai, Sungai Abong, 8400, Muar, Johor Malaysia	0	0
Tổng			0	0

4.2 Danh Sách Cổ Đông Lớn Nắm Giữ Từ 5% Vốn Chủ Sở Hữu Trở Lên

Cổ đông	Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số vốn góp (tỷ VND)	Tỷ lệ vốn góp (%)
Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science	0311224517	Tầng 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	199,99998	99,99
Tổng			199,99	99,99

4.3 Cơ Cấu Vốn Cổ Đông

Đối tượng	Số vốn góp (tỷ VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1. Trong nước	200	100
1.1 Cá nhân	0,00002	0,00001
1.2 Tổ chức	199,99998	99,99999
Trong đó Nhà nước:		
2. Nước ngoài	0	0
2.1 Cá nhân	0	0
2.2 Tổ chức	0	0
Tổng	200	100

5. Danh Sách Công Ty Mẹ Năm Giữ Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối Của Tổ Chức Phát Hành Và Danh Sách Các Công Ty Con Mà Tổ Chức Phát Hành Năm Giữ Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối

5.1 Công Ty Mẹ Của Tổ Chức Phát Hành Tính Đến Ngày 30 Tháng 6 Năm 2016:

#	Công ty mẹ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science	99,99%

Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science được thành lập vào ngày 7 tháng 10 năm 2011 dưới tên Công Ty TNHH Một Thành Viên Hoa Kim Ngân với ngành nghề đăng ký kinh doanh bao gồm: tư vấn đầu tư, nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, tư vấn quản lý, sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, chăn nuôi, chế biến thịt và thủy sản, bán buôn bán lẻ thực phẩm. MNS hiện là một công ty cổ phần.

5.2 Danh Sách Chi Nhánh Và Công Ty Con Của Tổ Chức Phát Hành Tại Ngày 30 Tháng 6 Năm 2016

Chi Nhánh Hà Nam trực thuộc ANCO được thành lập vào ngày 18 tháng 1 năm 2006 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 06212000062 được cấp bởi Ban Quản Lý Các KCN Tỉnh Hà Nam. Chi Nhánh Hà Nam đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi đặt tại Lô A, Khu Công Nghiệp Đồng Văn I, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam.

Công ty ANCO Tiền Giang được thành lập vào ngày 22 tháng 4 năm 2013 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 532043000051 cấp bởi Ban Quản Lý Các Khu Công Nghiệp Tiền Giang với số vốn điều lệ là 22.302.000.000 VND. ANCO Tiền Giang hiện đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ANCO Tiền Giang đặt tại Lô 22, 23B Khu Công Nghiệp Long Giang, Xã Tân Lập 1, Huyện Tân Phước, Tỉnh Tiền Giang.

Công ty ANCO Bình Định được thành lập vào ngày 24 tháng 4 năm 2012 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 352043000145 cấp bởi Ban Quản Lý Khu Kinh Tế Bình Định với số vốn điều lệ là 37.800.000.000 VND. ANCO Bình Định đặt trụ sở tại Lô B4.06, Khu Công Nghiệp Nhơn Hội (Khu A), Khu Kinh Tế Nhơn Hội, Thành Phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Công ty ANCO Nghệ An được thành lập vào ngày 03 tháng 3 năm 2015 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 27222000110 cấp bởi Ban Quản Lý Khu Kinh Tế Đông Nam Nghệ An với số vốn điều lệ là 64.000.000.000 VND. ANCO Nghệ An hiện đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ANCO Nghệ An đặt tại Khu C, KCN Nam Cẩm, KTT Đông Nam Nghệ An, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Công ty ANI Vĩnh Long được thành lập vào ngày 17 tháng 4 năm 2007 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 541022000001 cấp bởi UBND tỉnh Vĩnh Long với số vốn điều lệ là 96.000.000.000 VND. ANI Vĩnh Long hiện đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản đặt tại Tuyến CN Cổ Chiên (Khu IV), huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long với quy mô sản xuất chế biến thức ăn gia súc đạt 332.000 tấn/năm.

Công ty ANCO Thái Nguyên được thành lập ngày 27 tháng 4 năm 2012 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 172043000043 cấp bởi Ban Quản Lý Các Khu Công Nghiệp Thái Nguyên với số vốn điều lệ là 25.830.000.000 VND. ANCO Thái Nguyên hiện đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ANCO Thái Nguyên đặt tại Khu Công Nghiệp Trung Thành, Xã Trung Thành, Huyện Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên.

Công ty ANCO Hậu Giang được thành lập vào ngày 3 tháng 4 năm 2015 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 7687756024 cấp bởi Ban Quản Lý Các Khu Công Nghiệp Hậu Giang với số vốn điều lệ là 30.000.000.000 VND. ANCO Hậu Giang hiện đang sở hữu Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ANCO Hậu Giang đặt tại Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh giai đoạn 1, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Công ty MNF được thành lập vào ngày 6 tháng 6 năm 2016 theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 3603383090 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai với số vốn điều lệ ban đầu là 500.000.000.000 VND. Hoạt động chính của MNF là thực hiện đầu tư, điều hành và quản lý các trang trại chăn nuôi lợn.

6. Hoạt Động Kinh Doanh

6.1 Tổng Quan Về ANCO

ANCO là một trong những công ty sản xuất thức ăn cho gia súc và gia cầm hàng đầu tại Việt Nam. ANCO nổi tiếng về dòng sản phẩm thức ăn cho heo bao gồm các sản phẩm cám đậm đặc và cám tổng hợp cho đầy đủ các giai đoạn phát triển của heo như: heo sữa, heo nái, heo nọc, heo thịt. Các sản phẩm của ANCO được bán qua hệ thống gần 2.000 đại lý cấp 1 trên cả nước. Hiện tại, ANCO đang vận hành 5 nhà máy trong cả nước với công suất khoảng 1.200.000 tấn mỗi năm.

ANCO cung cấp danh mục đầy đủ các sản phẩm thức ăn chất lượng cao cho heo từ lúc mới sinh cho đến lúc xuất chuồng, đồng thời, ANCO cũng cung cấp các sản phẩm thức ăn gia cầm. Các sản phẩm của ANCO được phân phối dưới 3 thương hiệu là: Anco, Guinness, A&M.

Trong năm 2015, thức ăn cho heo và gia cầm chiếm lần lượt là 91,2% và 8,6% trên tổng doanh số bán thức ăn. Còn lại là doanh số từ bán các sản phẩm premix (hỗn hợp các vitamin và các yếu tố vi lượng thiết yếu cần để cân bằng dinh dưỡng cho thức ăn chăn nuôi).

Thông qua giao dịch mua bán cổ phần theo hình thức đấu giá diễn ra trong tháng 3 và tháng 6 năm 2016, ANCO đã sở hữu 24,9% cổ phần và trở thành nhà đầu tư chiến lược của Vissan, công ty sở hữu thương hiệu các sản phẩm chế biến từ đạm động vật lớn nhất Việt Nam. ANCO chính thức tham gia vào lĩnh vực chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ đạm động vật, và qua đó bước đầu hoàn thiện nền

tầng 3F để thực hiện tầm nhìn của mình là thúc đẩy năng suất trong toàn bộ chuỗi sản phẩm của ANCO (từ sản xuất thức ăn chăn nuôi đến chăn nuôi và sau đó là sản xuất chế biến sản phẩm đạm động vật) cũng như cung cấp cho người tiêu dùng Việt Nam những sản phẩm đạm động vật ngon, giá cả phải chăng và có nguồn gốc rõ ràng mà người tiêu dùng yêu thích và tin tưởng cho mỗi bữa ăn của mình.

6.1.1 Phương pháp xây dựng hoạt động kinh doanh có trọng điểm

Trong một thị trường năng động có nhiều cơ hội tiềm năng như Việt Nam, để một hoạt động kinh doanh thành công và vững mạnh, ngoài tính kỷ cương, Tổ Chức Phát Hành còn tin tưởng vào một số yếu tố quan trọng khác như:

Hoạt động kinh doanh tạo ra dòng tiền

Tổ Chức Phát Hành tin tưởng rằng sự tăng trưởng bền vững trong một thị trường đang phát triển như Việt Nam đòi hỏi phải xây dựng các hoạt động kinh doanh tạo ra dòng tiền. Tổ Chức Phát Hành không tham gia vào hoạt động mua bán tài sản như mua quỹ đất hoặc tham gia đầu cơ ngắn hạn. Tổ Chức Phát Hành chỉ cạnh tranh trong những lĩnh vực có nội lực tăng trưởng mạnh, có mô hình kinh doanh hiệu quả đã được chứng thực từ khối kinh tế tư nhân trong khu vực, và có tiềm năng xây dựng doanh nghiệp quy mô lớn. Tổ Chức Phát Hành đã xác định lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi và chế biến thực phẩm có nguồn gốc đạm động vật là lĩnh vực trọng điểm của mình.

Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và nâng cao chất lượng sản phẩm

Do ngành chăn nuôi đóng vai trò quan trọng trong ngành nông nghiệp Việt Nam và là một trong nguồn thu thiết yếu cho các hộ gia đình sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, chúng tôi hiểu rằng người nông dân luôn mong muốn có được sản phẩm thức ăn chăn nuôi chất lượng đảm bảo nguồn thu cho cả gia đình. Do đó, chúng tôi luôn chú trọng trong khâu kiểm soát chất lượng từ đầu vào đến đầu ra của sản phẩm. Bên cạnh đó, chúng tôi tập trung nghiên cứu cải tiến sản phẩm để giúp nâng cao năng suất chăn nuôi cho các hộ chăn nuôi.

Đội ngũ quản lý chuyên nghiệp và nhiều kinh nghiệm

Đội ngũ quản lý của chúng tôi tại tất cả các cấp tổ chức đều chuyên nghiệp và có nhiều năm kinh nghiệm trong ngành, đặc biệt rất am hiểu về thị trường Việt Nam. Chúng tôi khuyến khích họ đóng góp bằng các đãi ngộ xứng đáng với những người làm việc hiệu quả.

6.1.2 Tóm tắt các thoả thuận và giao dịch lớn của ANCO

Ngày 24 tháng 3 năm 2016, ANCO đã giành được quyền mua 14% cổ phần của Vissan với mức giá 126.000 VND/cổ phần. Tháng 6 năm 2016, ANCO tiếp tục mua thêm 10,9% cổ phần tại công ty này và nâng tỷ lệ sở hữu lên 24,9%. ANCO đã chi trả giá bình quân 106.000 VND/cổ phần để mua 24,9% cổ phần của Vissan và nhận được cơ hội hợp tác với thương hiệu tiêu dùng hàng đầu trong ngành hàng sản phẩm đạm động vật tươi sống và đã qua chế biến tại Việt Nam.

6.2 Chi Tiết Hoạt Động Kinh Doanh Của ANCO

6.2.1 Sản phẩm và thương hiệu

Hiện tại ANCO có 3 dòng sản phẩm thức ăn chăn nuôi chính cho: heo (85 sản phẩm), gà (51 sản phẩm) và vịt (30 sản phẩm). Trong đó, sản phẩm thức ăn cho heo chiếm tỷ lệ lớn nhất, trên 90% tổng doanh thu trong năm 2015. ANCO hiện phục vụ cám cho tất cả các lứa tuổi heo: từ heo con, heo tập ăn, heo choai, heo thịt cho đến khi xuất chuồng, heo nái. Ba thương hiệu lớn của ANCO là Anco, Guinness và A&M.

Bảng dưới đây thể hiện sản lượng, cơ cấu doanh thu thuần của các nhóm sản phẩm chính trong các năm 2014 và 2015:

	Thức ăn cho heo				Thức ăn gia cầm			
	2014		2015		2014		2015	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Sản lượng (nghìn tấn)	427	90%	632	91%	45	10%	69	9%
Doanh thu (tỷ VND)	4.445	91%	5.867	92%	447	9%	483	8%

6.2.2 Các cơ sở sản xuất

Nhà Máy Sản Xuất

Tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2016, ANCO có 5 nhà máy sản xuất tại Việt Nam với tổng công suất 1,2 triệu tấn/năm và đang đầu tư 2 nhà máy mới ở Hậu Giang và Nghệ An với tổng công suất thiết kế gần 600 ngàn tấn/năm, dự kiến đưa vào hoạt động từ quý 3 năm 2016. Các nhà máy của ANCO được đặt tại Hà Nam, Đồng Nai, Vĩnh Long, Thái Nguyên, Tiền Giang, Hậu Giang và Nghệ An. Trong đó, nhà máy mới tại Tiền Giang mới đi vào hoạt động từ tháng 11 năm 2015. Danh sách các nhà máy của ANCO như sau:

Nhà máy	Vị trí	Công suất thiết kế (tấn/năm)
Đồng Nai	Trảng Bom, Đồng Nai	276.000
Vĩnh Long	Long Hồ, Vĩnh Long	276.000
Hà Nam	Duy Tiên, Hà Nam	180.000
Thái Nguyên	Thái Nguyên	192.000
Tiền Giang	Long Giang, Tiền Giang	276.000
Tổng công suất hiện tại		1.200.000
Hậu Giang	Tân Phú Thạnh, Hậu Giang	276.000
Nghệ An	Nghi Lộc, Nghệ An	276.000
Tổng công suất thiết kế		1.752.000

Năng lực sản xuất và sử dụng

Tỷ lệ sử dụng công suất trung bình của ANCO trong năm 2015 là 65%. Nhà máy Vĩnh Long có tỷ lệ sử dụng cao nhất, 95%. Với nhà máy mới tại Tiền Giang đã đi vào hoạt động cuối năm 2015, ANCO sẽ đảm bảo năng lực sản xuất tại thị trường Mekong. Tỷ lệ sử dụng của nhà máy Đồng Nai, Hà Nam và Thái Nguyên lần lượt là khoảng 66%, 58% và 17% trong năm 2015.

6.2.3 Nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu và nhà cung cấp

Thành phần nguyên liệu chủ yếu trong thành phẩm thức ăn gia súc của ANCO gồm có cám gạo (15%), bã đậu nành (17%), bắp (44%), bánh dầu hạt cải (3%), bột thịt (2%). Việc thu mua và dự báo nhu cầu nguyên liệu được thực hiện hàng tuần. ANCO sử dụng nguồn cung cấp nguyên vật liệu cả trong và ngoài nước với tỷ lệ 30-70. Bã đậu nành và bắp được ANCO nhập từ nhiều nước như Argentina, Brazil chủ yếu do yếu tố về giá và chất lượng, trong khi đó cám gạo chủ yếu sử dụng nguồn trong nước.

ANCO thu mua nguyên liệu từ nước ngoài dựa trên các hợp đồng được ký kết trước 6 tháng và kiểm soát giá dựa trên thành phần năng lượng, protein và dinh dưỡng. Sự linh hoạt trong việc thu mua và sử dụng các nguyên liệu thay thế từ nhiều nguồn cung cấp khác nhau đã giúp cho ANCO có sự khác biệt với đối thủ cạnh tranh với tỷ suất lợi nhuận gộp cao nhất trong ngành thức ăn gia súc tại Việt Nam.

Nguyên liệu trong nước được các nhân viên thu mua tại từng nhà máy thực hiện. Thường là các hợp đồng ngắn hạn và giá được xem xét hàng tuần theo biến động thị trường.

Top 10 nhà cung cấp chiếm 59% tổng chi phí nguyên vật liệu của ANCO trong năm 2015.

Quản lý và kiểm soát tồn kho

Kiểm kê nguyên liệu chính và thành phẩm được thực hiện hàng ngày và tỷ lệ hao hụt trong quá trình sản xuất được đặt chỉ tiêu không quá 0,2%.

Nguyên liệu và thành phẩm được kiểm soát chặt chẽ từ khâu kiểm soát đầu vào, đầu ra về số lượng, chỉ tiêu chất lượng. Công tác phân loại hàng, đảo hàng và bố trí lưu trữ hợp lý đáp ứng nhanh chóng cho nhu cầu sản xuất và vẫn đảm bảo chất lượng của nguyên liệu và thành phẩm. Số liệu nhập – xuất được phản ánh lên dữ liệu trung tâm. Công tác kiểm soát kho hàng được thực hiện thường xuyên, chất lượng của hàng hóa được bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm (KCS) kiểm soát liên tục. Hàng hóa được bảo quản, chất xếp và đưa vào sản xuất theo hình thức FIFO (nhập trước xuất trước). Lượng nguyên liệu duy trì dự trữ tại kho là một tháng, riêng đối với một số nguyên liệu theo mùa vụ được duy trì dự trữ từ 2 tháng đến 6 tháng.

6.2.4 Chi phí sản xuất kinh doanh

Bảng dưới đây thể hiện các chi phí sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và các công ty con của Tổ Chức Phát Hành trong các năm 2014 và 2015:

Khoản mục	2014		2015	
	Giá trị (tỷ VND)	Tỷ trọng/DTT	Giá trị (tỷ VND)	Tỷ trọng/DTT
Giá vốn hàng bán	4.139	84,4%	5.026	78,6%
Chi phí bán hàng	151	3,1%	414	6,5%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	121	2,5%	120	1,9%
Tổng	4.411	90,0%	5.560	87,0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014 và 2015 của Tổ Chức Phát Hành)

Nhìn chung Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện tốt việc quản lý và kiểm soát chi phí. Tỷ trọng các loại chi phí trên tổng doanh thu thuần tương đối ổn định. Tỷ trọng chi phí bán hàng trên doanh thu thuần trong năm 2015 tăng lên do Tổ Chức Phát Hành đẩy mạnh các hoạt động marketing để quảng bá sản phẩm của mình.

6.2.5 Trình độ công nghệ

Toàn bộ máy móc sản xuất thiết bị của ANCO theo công nghệ tiên tiến. Công nghệ khép kín từ khâu đầu đến khâu cuối 100%. ANCO có năng lực sản xuất tất cả các chủng loại, các giai đoạn từ đậm đặc dạng bột, dạng mảnh, dạng viên các cỡ, v.v. đáp ứng nhu cầu chuyên biệt cho từng giai đoạn phát triển của con thú, ví dụ heo tạt ăn, heo cai sữa, v.v. cũng như cho từng giống riêng biệt (heo lai, heo siêu nạc, v.v). Công nghệ sản xuất của ANCO đảm bảo chất lượng sản phẩm luôn ổn định và được các hộ chăn nuôi đánh giá cao.

6.2.6 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới






Nghiên cứu và phát triển (R&D)

Bộ phận R&D của ANCO (chịu trách nhiệm về công thức sản xuất) được điều hành bởi các cổ đông sáng lập gồm ông Lee Meng Hong và ông Yew Kean Lai. Các thành phần nguyên vật liệu đầu vào được sử dụng một cách linh hoạt và có khả năng thay thế. Công thức sản xuất được điều chỉnh thường xuyên nhằm tối đa hoá lợi nhuận, được xem xét hai tuần một lần.

Bộ phận R&D của ANCO chịu trách nhiệm nghiên cứu phát triển sản phẩm mới thông qua việc giữ quan hệ chặt chẽ với một số nhà cung cấp có uy tín; theo dõi chất lượng nguyên liệu và phản hồi của khách hàng đối với thành phẩm. Ngoài ra, đội ngũ nhân viên R&D liên tục phát triển và cập nhật các công nghệ mới nhằm tạo ra các sản phẩm giá trị cao.

Sản phẩm cảm tiên tiến có chứa Bio-zeem™

Tháng 6 năm 2015, ANCO đã tung ra thị trường dòng sản phẩm cảm tiên tiến mới có bổ sung hệ tiêu hoá Bio-zeem™ do công ty Anh phát triển độc quyền riêng cho ANCO. Bio-zeem là một đột phá chiến lược của ANCO trong năm 2015. Sản phẩm giúp cải thiện sức khoẻ đường ruột, tăng cường khả năng hấp thụ, nâng cao sức đề kháng và giảm thiểu các bệnh thường gặp ở heo, nhờ đó giúp heo xuất chuồng sớm đến 12 ngày và tiết kiệm đến 6% lượng cám sử dụng.

Heo tập ăn (00-09kg):	Giúp cải thiện sức khoẻ đường ruột, tăng đề kháng	
Heo con (09-20kg):	Giúp tăng đề kháng, ngừa tiêu chảy heo ăn nhiều, mau lớn	
Heo choai (20-50kg):	Giúp tăng đề kháng, heo ăn nhiều, mau lớn	
Heo thịt (50-99kg):	Heo đẹp, tăng trọng nhanh, xuất chuồng sớm 12 ngày	
Heo nái	Giúp tốt sữa, tỷ lệ đậu thai cao, con nhiều	

6.2.7 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Chất lượng là ưu tiên hàng đầu của ANCO. Việc quản lý chất lượng được áp dụng cho thành phẩm và cả nguyên liệu đầu vào. Đối với nguyên liệu nhập khẩu, ANCO yêu cầu các nhà cung cấp bổ sung các chứng nhận chất lượng trước khi xuất hàng. Trước khi dỡ hàng tại cảng Việt Nam, nguyên vật liệu cũng sẽ được tiến hành kiểm tra mỗi mọt. Mỗi mẩu được kiểm tra về hàm lượng protein, lipid, fiber, fat, caloric... Đối với thành phẩm, ANCO tiến hành kiểm tra mẫu với tất cả các đợt sản xuất trong ngày đối với thức ăn cho heo con và các sản phẩm thử nghiệm (khi phát triển sản phẩm mới). Ngoài ra, các xét nghiệm bên ngoài cho nguyên liệu và thành phẩm cũng được thực hiện thường xuyên nhằm đối chiếu và đảm bảo chất lượng. Nếu thành phẩm không đạt chất lượng đã đề ra, phòng kiểm tra chất lượng sẽ thông báo đến ban giám đốc và phòng sản xuất để xử lý kịp thời.

6.2.8 Hoạt động marketing

Chiến lược tiếp thị

Thương hiệu “ANCO” đã có mặt trên thị trường thức ăn chăn nuôi hơn 10 năm. Các sản phẩm của ANCO, đặc biệt là sản phẩm có chứa Bio-zeem đều được quảng bá rộng rãi trên sóng truyền hình quốc gia vào giờ vàng, có khả năng tiếp cận 54 triệu người theo dõi một tháng. Ngoài ra, ANCO tập trung nhiều vào việc hỗ trợ cung cấp kỹ thuật hoặc tổ chức hội thảo giới thiệu sản phẩm cho khách hàng.

Các hoạt động marketing hiện nay của ANCO được đảm nhiệm bởi phòng bán hàng / kinh doanh. Tổng số nhân viên bán hàng của ANCO là gần 200 người trên khắp cả nước. Đội ngũ nhân viên marketing có trách nhiệm quản lý mối quan hệ với các nhà cung cấp, theo dõi tất cả các yếu tố thị trường nhằm nắm bắt xu hướng phát triển của thị trường và phát hiện các cơ hội mới (ví dụ nhu cầu tiềm năng đối với một loại sản phẩm nào đó). Bộ phận marketing cũng đồng thời quản lý đội ngũ các chuyên viên hỗ trợ kỹ thuật. ANCO không chỉ bán sản phẩm mà còn cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật nhằm giúp người chăn nuôi đạt hiệu quả cao nhất khi sử dụng sản phẩm của ANCO. Đội ngũ kỹ thuật của ANCO thực hiện vai trò hỗ trợ và tư vấn người chăn nuôi từ việc xây dựng chuồng trại đúng quy cách, cách lựa chọn con giống tốt, cách sử dụng đúng thuốc thú ý, đúng thời điểm và các kỹ thuật chăn nuôi có hiệu quả cao.

Khách hàng và hệ thống phân phối

ANCO chi phân phối sản phẩm cho đại lý cấp 1. Tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2016, ANCO có gần 2.000 đại lý cấp 1 tại 63 tỉnh thành trên cả nước. ANCO có khoảng 30-40% nhà phân phối độc quyền. Hợp đồng với đại lý thường kéo dài 1 năm. Thời gian trung bình ANCO đã hợp tác với các đại lý là 6 năm. Bên cạnh các chương trình khuyến mãi cho đại lý, ANCO còn có chương trình khuyến nông, hỗ trợ người nông dân, góp phần tăng sản lượng bán cho đại lý đồng thời tăng mức độ gắn bó và tin tưởng của người nông dân trong việc sử dụng các sản phẩm của ANCO. Thói quen tiêu dùng được hình thành. Mối quan hệ giữa ANCO, người nông dân và đại lý có thể coi là lợi thế cạnh tranh của ANCO so với các đối thủ cạnh tranh.

10 nhà phân phối lớn nhất chỉ đóng góp khoảng 9,5% tổng doanh thu cả năm 2015, do đó ANCO hạn chế được rủi ro tập trung vào một số nhà phân phối ở mức thấp nhất.

6.2.9 Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2016, ANCO sở hữu 12 chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hoá, trong đó biểu tượng “ANCO & Logo”, “Ba con chim bồ câu & Logo” là các nhãn hiệu hàng hóa cơ bản của ANCO. Tất cả các biểu tượng này và tên nhãn hiệu đó đã được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa tại Việt Nam.

ANCO đã có được 5 giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu bên ngoài Việt Nam, tại Campuchia. ANCO cũng đã có được 27 chứng nhận đăng ký quyền tác giả được cấp bởi Cục Bản Quyền Tác Giả Việt Nam.

6.2.10 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Hợp đồng	Giá trị (USD)	Ngày ký	Thời hạn thực hiện	Nguyên liệu	Đối tác trong hợp đồng
600041921-10	1.060.000	27/5/2016	01/06/16-30/06/16	Ngô vàng	BUNGE AGRIBUSINESS SINGAPORE PTE LTD

SC5466	887.500	1/32016	15/04/10- 15/05/16	Ngô Argentine Ngô Brazilian	PRO-ACTIVE SYNERGY SDN BHD
16412000135	884.500	4/4/2016	15/05/16- 15/06/16	Ngô vàng	AL GHURAIR RESOURCES L.L.C
SC5564	757.760	9/5/2016	Tháng 7/2016	Ngô Argentine Ngô Brazilian	PRO-ACTIVE SYNERGY SDN BHD
FZY-1605-01	646.500	24/5/2016	15/06/16- 15/08/16	Bã đậu nành	FUZHUYUAN FEEDSTUFF PROTEIN DEVELOPMENT CO.,LTD DONGGUAN

6.2.11 Chính sách kiểm soát tín dụng

ANCO cho phép các khách hàng nợ với hạn mức bằng 40% hoặc 30% doanh số bình quân hàng tháng của quý trước (các khách hàng có quan hệ với ANCO trên 2 năm là 40%, và các khách hàng có quan hệ dưới 2 năm là 30%). Trong một số trường hợp cần thiết, ANCO có thể cho khách hàng nợ thêm 10% so với hạn mức nợ đã được ANCO cấp cho khách hàng. Hạn mức tín dụng này sẽ được áp dụng áp dụng cho các quý tiếp theo và ngưng khi kết thúc hợp đồng hoặc khi khách hàng không có nhu cầu nợ.

6.2.12 Bảo hiểm

Pháp luật Việt Nam yêu cầu ANCO duy trì ba loại bảo hiểm bao gồm (i) bảo hiểm xã hội, (ii) bảo hiểm y tế và (iii) bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế là bắt buộc đối với tất cả nhân viên đã làm việc cho ANCO trong hơn ba tháng và bảo hiểm thất nghiệp áp dụng đối với hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc có thời hạn ít nhất mười hai tháng. Ngoài ra, ANCO được yêu cầu phải duy trì bảo hiểm cháy nổ bắt buộc nếu các nhà máy hoặc cơ sở sản xuất của ANCO có diện tích 500m² trở lên. ANCO cũng duy trì, trực tiếp và thông qua các công ty con của mình, các chính sách bảo hiểm khác nhau cho nhà máy sản xuất của ANCO, tài sản cố định chủ yếu khác bao gồm hàng tồn kho và các loại phương tiện của ANCO. ANCO không duy trì bất kỳ bảo hiểm trách nhiệm sản xuất hoặc bán các sản phẩm của ANCO, đồng thời ANCO cũng không duy trì bảo hiểm gián đoạn kinh doanh. ANCO tin rằng, sau khi tính đến các loại hạn chế về bảo hiểm hiện đang có sẵn tại Việt Nam, chính sách bảo hiểm của ANCO là phù hợp với thông lệ chung trong ngành công nghiệp chăn nuôi và sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Việt Nam.

6.2.13 Các vấn đề môi trường và an toàn

Các vấn đề môi trường

ANCO thực hiện đầy đủ các quy định về môi trường theo luật quốc gia Việt Nam cũng như tại mỗi địa phương mà chúng tôi hoạt động trực tiếp, việc thực hiện bao gồm (xây dựng các hệ thống xử lý nước thải, phân loại rác thải ngay tại nguồn, nộp các loại phí liên quan, v.v.). ANCO có đội ngũ giám sát chuyên trách về môi trường bao gồm bộ phận pháp lý và các cá nhân phụ trách môi trường.

An toàn sức khỏe và nghề nghiệp

Toàn bộ công nhân trực tiếp sản xuất phải tham gia các khóa đào tạo về an toàn lao động - vệ sinh lao động do Trung Tâm Kiểm Định Và Huấn Luyện Kỹ Thuật An Toàn Lao Động TP.HCM đào tạo. Ngoài ra, ANCO cũng duy trì bảo hiểm tai nạn và sức khỏe tại các nhà máy của mình.

Giấy phép và chứng nhận

Để được kinh doanh, các sản phẩm của ANCO phải được công bố tiêu chuẩn cơ sở và chứng nhận hợp quy. Nhà xưởng và kho hàng của ANCO phải tuân thủ đúng theo tiêu chuẩn Việt Nam về sản xuất thức ăn chăn nuôi. Cán bộ công nhân viên của ANCO phải được khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

6.2.14 Giải thưởng

Các giải thưởng ANCO đã vinh dự được đón nhận:

- Chứng nhận top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam được Công Ty Cổ Phần Báo Cáo Đánh Giá Việt Nam (Vietnam Report) trao tặng năm 2015
- Giải thưởng sản phẩm nông nghiệp xuất sắc nhất năm 2012 do Cục Chăn Nuôi trao tặng.
- Công ty quản lý thức ăn chăn nuôi tốt nhất năm 2011 do Cục Chăn Nuôi trao tặng.
- Chứng nhận top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam được Công Ty Cổ Phần Báo Cáo Đánh Giá Việt Nam (Vietnam Report) trao tặng năm 2008.

7. Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Trong Hai Năm Tài Chính Gần Nhất Được Kiểm Toán Và Quý Gần Nhất

7.1 Tóm Tắt Một Số Chỉ Tiêu Về Hoạt Động Kinh Doanh của ANCO Và Các Công Ty Con

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng (giảm)	Q1/2016
Tổng giá trị tài sản	2.825.404	3.801.582	34,5%	4.499.354
Vốn chủ sở hữu	2.057.605	2.596.125	26,2%	2.850.404
Doanh thu thuần	4.905.667	6.394.666	30,4%	2.039.846
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	561.543	919.389	63,7%	303.742
Lợi nhuận khác	64.031	1.835	-97,1%	(2.262)
Lợi nhuận trước thuế	625.574	921.225	47,3%	301.480
Lợi nhuận sau thuế	532.205	768.520	44,4%	254.278
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0	0	0	0
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	25,9%	29,6%	14,3%	35,6%

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất chưa kiểm toán ngày 31/3/2016 của Tổ Chức Phát Hành)

7.2 Phân Tích Quản Trị Và Thảo Luận Những Nhân Tố Ảnh Hưởng Đến Hoạt Động Kinh Doanh Của Công Ty Trong Năm Báo Cáo

Năm 2015 với định hướng thay đổi kiến tạo giá trị, ANCO đã có bước đột phá trong công nghệ sản xuất thức ăn chăn nuôi, dẫn dắt cho một năm đạt nhiều thành quả mới, hoàn thành vượt trội so với 2014.

Tổng tài sản của ANCO tăng lên chủ yếu do dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và đầu tư tài sản cố định. Cụ thể, nhà máy Tiền Giang cũng đã hoàn thành và đưa vào hoạt động cuối năm 2015 với tổng giá trị đầu tư 74,34 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu ANCO tăng trưởng 26% từ 2014 đến 2015. Vốn chủ sở hữu ANCO tăng do lợi nhuận giữ lại tăng và ANCO không tăng vốn điều lệ trong ba năm gần nhất.

Doanh thu thuần tăng 1.476 tỷ, tăng 30% so với 2014. Với sự thay đổi trong quản lý, áp dụng cải tiến công thức để tăng sức cạnh tranh trên thị trường, năm 2015 ANCO đã có bước đột phá lớn trong việc tăng lợi nhuận gộp 589 tỷ đồng, tăng 78% so với cùng kỳ. Riêng 3 tháng đầu năm 2016 doanh thu thuần đạt 2.039 tỷ Đồng, lợi nhuận gộp 477 tỷ Đồng.

Trong năm 2015, chi phí bán hàng tăng do ANCO tăng cường các biện pháp chiết khấu bán hàng và khuyến mãi đồng thời cơ cấu lại đội ngũ bán hàng. Tính chung năm 2015, chi phí bán hàng chiếm khoảng 6,5% doanh thu thuần.

Lợi nhuận sau thuế của ANCO năm 2015 tăng 44% so với năm 2014. Các tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đều được cải thiện đáng kể trong năm 2015 và quý 1 năm 2016. ANCO vẫn tiếp tục được hưởng lợi ích liên quan đến thuế suất khả dụng từ việc thành lập các nhà máy mới trong những năm gần đây.

8. Vị Thế Của ANCO So Với Các Doanh Nghiệp Khác Trong Cùng Ngành

8.1 Vị Thế Của Công Ty Trong Ngành

Dẫn đầu thị trường thức ăn chăn nuôi dành cho heo

Thế mạnh của ANCO là các sản phẩm thức ăn chăn nuôi dành cho heo, luôn chiếm tỷ trọng khoảng 90% sản lượng và doanh thu trong những năm gần đây. ANCO là công ty sản xuất và cung cấp thức ăn chăn nuôi cho heo lớn nhất tại Việt Nam cho thị trường ngoài gia công, chiếm khoảng 9% thị phần.

Nền tảng sản xuất hiệu quả

ANCO sở hữu nền tảng vận hành đơn giản, gọn nhẹ và hiệu quả, góp phần giảm chi phí sản xuất và chi phí giá vốn. Nhờ đó, biên lợi nhuận của ANCO cao hơn nhiều công ty trong ngành. Trong giai đoạn từ năm 2012 đến hết năm 2015, biên lợi nhuận trung bình của ANCO đạt mức 17%, cao hơn so với mức trung bình của ngành (khoảng 10 – 13%). Với nền tảng 3F đang được từng bước hoàn thiện, ANCO sẽ tiên phong trong việc thực hiện triển khai một mô hình kinh doanh độc đáo, trực tiếp vận hành và tích hợp toàn bộ chuỗi giá trị đậm động vật từ thức ăn gia súc, chăn nuôi, giết mổ đến chế biến các sản phẩm có nguồn gốc đậm động vật mang thương hiệu lớn được nhiều người tiêu dùng nhận biết.

Bộ sản phẩm đa dạng với trọng tâm vào sản phẩm có biên lợi nhuận cao

ANCO có bộ sản phẩm thức ăn đa dạng cho heo, gà và vịt. Bên cạnh đó, với từng dòng sản phẩm, ANCO đều có sản phẩm cho từng giai đoạn lớn của vật nuôi, từ giai đoạn mang thai, đẻ, nuôi con, trưởng thành, v.v. Việc có bộ sản phẩm đa dạng như vậy giúp cho ANCO không những chiếm lĩnh được thị phần lớn hơn của miếng bánh ngành chăn nuôi mà còn góp phần phân tán bớt rủi ro. Bên cạnh đó, mặc dù có bộ sản phẩm đa dạng, ANCO xác định trọng tâm sản phẩm chiến lược là sản phẩm thức ăn cho heo do ở Việt Nam, thịt heo chiếm trên 70% trong tổng lượng thịt tiêu thụ. Với tổng số đầu heo cả nước trên 25 triệu con, đây là thị trường to lớn cho ngành sản xuất thức ăn cho heo. Quan trọng không kém, thức ăn cho heo luôn cho biên lợi nhuận cao hơn so với phần lớn các loại thức ăn khác. Do đó, với chiến lược tập trung vào thức ăn cho heo bên cạnh việc sở hữu bộ sản phẩm đa dạng, ANCO có thể đảm bảo việc phát triển cả quy mô và đảm bảo lợi nhuận cao.

Hệ thống phân phối rộng lớn

ANCO có hệ thống phân phối rộng lớn khắp Việt Nam với gần 2.000 đại lý và đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp hơn 300 nhân viên phủ khắp từ Bắc xuống Nam. Việc có hệ thống phân phối rộng lớn là một trong các lợi thế rất quan trọng do đặc thù ngành chăn nuôi Việt Nam chủ yếu còn phân tán, manh mún và nhỏ lẻ.

Nền tảng hoạt động vững mạnh của Tập đoàn Masan

ANCO là công ty con của Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science, một công ty hàng đầu về sản xuất thức ăn cho heo (thị trường ngoài gia công) tại Việt Nam. Ngoài ANCO, Masan Nutri-Science còn sở hữu Công Ty Cổ Phần Việt – Pháp Sản Xuất Thức Ăn Gia Súc (Proconco), công ty sở hữu thương hiệu “Con Cò” lâu đời nhất của ngành thức ăn chăn nuôi Việt Nam. MNS hiện đang là công ty lớn thứ hai về quy mô trong lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi (sau Công Ty Cổ Phần Chăn Nuôi CP Việt Nam). Không chỉ có quy mô lớn, MNS là một trong nền tảng hoạt động vững mạnh nhất trong ngành chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ đam động vật, đồng thời MNS cũng nhận được rất nhiều hỗ trợ từ phía Tập đoàn Masan – một trong những tập đoàn lớn nhất trong khu vực kinh tế tư nhân của Việt Nam. Những hỗ trợ từ phía Tập đoàn Masan bao gồm tiềm năng truy cập vào nền tảng hoạt động tiêu dùng vững chắc của cả Tập đoàn Masan để đảm bảo hiệu quả chi phí cho toàn bộ chuỗi hoạt động của MNS, cộng hưởng hiệu quả với hoạt động của hệ thống phân phối toàn quốc của Công Ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan (Masan Consumer), các bí quyết xây dựng thương hiệu, năng lực đổi mới và hạ tầng hậu cần. Tất cả những hỗ trợ nêu trên đã tạo cho ANCO một lợi thế đáng kể so với các đối thủ. Đồng thời, sự kết hợp độc đáo giữa các lợi thế của bản thân ANCO và các hỗ trợ từ phía MNS nói riêng và Tập đoàn Masan nói chung đã xây dựng nên một nền tảng quan trọng cho ANCO đạt được mức tăng trưởng doanh thu 30% và tăng trưởng lợi nhuận sau thuế 44% năm 2015.

8.2 Triển Vọng Phát Triển Của Ngành

Tính đến quý 1 năm 2016, ngành đam động vật tại Việt Nam đã đạt tổng quy mô thị trường trị giá 18 tỷ USD tương đương với hơn 9% GDP. Toàn bộ chuỗi giá trị trong ngành này bao gồm các sản phẩm từ thức ăn gia súc, trang trại và thực phẩm tiêu dùng cuối cùng, dưới cả hình thức tươi và chế biến. Tuy nhiên, các công ty trong ngành tại Việt Nam vẫn cần phải phát triển và mở rộng về cả quy mô sản xuất lẫn lĩnh vực kinh doanh để hiện thực hóa đầy đủ các giá trị này và đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng. Cụ thể, Việt Nam đang được Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO) xếp hạng ở vị trí thứ tư trong khu vực ASEAN về mức tiêu thụ thịt, trung bình gần 35kg thịt xè/người/năm. Tuy nhiên con số này còn thấp hơn nhiều so với các quốc gia khác như Trung Quốc (60 kg), Hàn Quốc (65 kg), EU (75 kg) và Mỹ (hơn 100 kg) (*Theo số liệu Tổng Cục Thống Kê (GSO)*). Với sự gia tăng dân số và cải thiện thu nhập trên đầu người, nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm có nguồn gốc đam động vật của Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong tương lai, góp phần tạo điều kiện cho ngành chăn nuôi và thức ăn chăn nuôi công nghiệp tiếp tục phát triển.

Mặc dù ngành đam động vật Việt Nam có quy mô lớn, tính cạnh tranh và hiệu quả của ngành vẫn còn thấp. Nguyên nhân là do ngành đam động vật còn nhỏ lẻ, phân mảnh, hoạt động thiếu hiệu quả và đạt năng suất thấp hơn so với các nước phát triển. Cụ thể, người chăn nuôi ở Việt Nam cần bình quân 3,5-4,0 kg thức ăn để sản xuất được 1 kg thịt, so với mức 2,5 kg tại Mỹ. Kết quả là người tiêu dùng Việt Nam phải trả mức giá gấp rưỡi hoặc gấp đôi cho các sản phẩm đam động vật so với Mỹ trong khi mức lương trung bình chỉ bằng 1/10 người Mỹ.

Hiện nay có hơn 200 nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, phần lớn có quy mô nhỏ lẻ. Thức ăn công nghiệp chỉ chiếm 50-60% tổng sản lượng thức ăn chăn nuôi. Thêm vào đó, có trên 9 triệu nông hộ chăn nuôi trong khi chỉ gần 18.000 trang trại chăn nuôi hoạt động chăn nuôi công nghiệp. Tính nhỏ lẻ của ngành đam động vật tại Việt Nam cũng đang tạo đà cho nhiều thương vụ hợp nhất, mua bán và sáp nhập. Chính phủ đã triển khai nhiều chiến lược hỗ trợ mạnh mẽ để phát triển ngành chăn nuôi và tích tụ quy mô. Quy mô sẽ trực tiếp nâng cao năng suất chăn nuôi, giúp cải thiện lợi nhuận trong toàn bộ chuỗi giá trị và khiến cho các sản phẩm đam động vật có mức giá phải chăng hơn. Tương lai với các

hiệp định thương mại tự do như Hiệp Định TPP và các hiệp định thương mại tự do của ASEAN bắt đầu có hiệu lực sẽ khiến cho nhiều công ty không có lợi thế cạnh tranh tiếp tục bị đào thải. Do đó, xu thế mua bán sáp nhập trong ngành thức ăn chăn nuôi sẽ là cơ hội lớn cho các công ty có tiềm lực tài chính, quy mô lớn, năng lực quản trị mạnh tiếp tục vươn lên dẫn đầu thị trường. Quy mô sẽ trực tiếp nâng cao năng suất chăn nuôi, giúp cải thiện lợi nhuận trong toàn bộ chuỗi giá trị và khiến cho các sản phẩm đậm động vật có mức giá phải chăng hơn. (Nguồn: Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn, Báo cáo phân tích công ty chứng khoán).

8.3 So Sánh Về Tình Hình Tài Chính Và Hoạt Động Doanh Kinh Của Các Doanh Nghiệp Trong Cùng Ngành

Đơn vị: triệu VND

Tên doanh nghiệp	Tổng tài sản	Vốn chủ sở hữu	Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế
Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc Tế	3.801.582	2.596.125	6.394.666	768.520
Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi Việt Thăng (VTF)	3.449.801	1.099.816	4.139.110*	109.628*
Công ty Cổ phần Hùng Vương (HVG)	15.754.788	2.743.330	12.337.017*	141.570*

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 của ANCO; BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 và BCTC hợp nhất chưa soát xét quý 1 năm 2016 đã công bố của các công ty cùng ngành hiện đang niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

* Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/09/2015

8.4 Đánh Giá Về Sự Phù Hợp Định Hướng Phát Triển Của Công Ty Với Định Hướng Của Ngành, Chính Sách Của Nhà Nước, Và Xu Thế Chung Của Trên Thế Giới

Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong vài năm gần đây khá ổn định và có dấu hiệu tăng trưởng tích cực. Một nền kinh tế phát triển lành mạnh là điều kiện tất yếu cho các ngành nghề phát triển cùng nhịp, trong đó có ngành hàng tiêu dùng nói chung và ngành đậm động vật nói riêng. ANCO, với chiến lược phát triển tập trung vào mô hình 3F độc đáo sẽ có cơ hội để biến thách thức của thị trường thành những thành công của ANCO và thực hiện mục tiêu dẫn đầu trong việc cung cấp cho người tiêu dùng Việt Nam những sản phẩm có chất lượng.

9. Chính Sách Đối Với Người Lao Động

Tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2016, ANCO có khoảng 1.000 nhân viên. Mỗi bộ phận đầu tư vào các chương trình giáo dục và đào tạo liên tục cho người lao động. Các chương trình này cung cấp cho mỗi nhân viên một cơ hội để nâng cao kỹ năng và kiến thức của mình. Ngoài ra, mỗi nhà máy của chúng tôi cung cấp bán hướng dẫn cụ thể cho người lao động, phụ thuộc vào vai trò của người lao động đó.

10. Chính Sách Phân Chia Lợi Nhuận

Chính sách cổ tức của ANCO được quyết định bởi đại hội đồng cổ đông công ty. ANCO và các công ty con sẽ không thực hiện phân chia lợi nhuận và/hoặc chi trả cổ tức nếu không đủ nguồn tài chính để chi trả theo quy định của pháp luật. Chính sách phân chia lợi nhuận và/hoặc chi trả cổ tức cần phải dựa trên tính toán nhu cầu vốn cho hoạt động, các kế hoạch đầu tư, tình hình tài chính, nhu cầu tiền mặt và các nhân tố khác.

Khoản phân chia lợi nhuận hoặc cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, cổ phiếu hoặc tài sản khác được chấp thuận tương ứng bởi đại hội đồng cổ đông đối với ANCO và bởi chủ sở hữu đối với các công ty con trong nhóm ANCO. Nếu khoản phân chia lợi nhuận hoặc cổ tức được thanh toán bằng tiền mặt, đồng tiền thanh toán sẽ là VND.

11. Chính Sách Vay Nợ Trong Thời Hạn Trái Phiếu, Thứ Tự Ưu Tiên Thanh Toán Của Trái Phiếu Trong Danh Mục Nợ Của Tổ Chức Phát Hành

11.1 Chính Sách Vay Nợ Trong Thời Hạn Trái Phiếu

Trên cơ sở nhu cầu vốn cho các dự án đang thực hiện và sẽ triển khai và trên cơ sở tự cân đối nguồn vốn, Tổ Chức Phát Hành có thể sẽ cân huy động thêm vốn dưới hình thức phát hành trái phiếu riêng lẻ hoặc phát hành trái phiếu ra công chúng hoặc các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

11.2 Thứ Tự Ưu Tiên Thanh Toán Của Trái Phiếu Trong Danh Mục Nợ Của Tổ Chức Phát Hành

Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành, có thứ tự thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ chung không phải là nợ thứ cấp và được bảo đảm khác (dù là nghĩa vụ hiện tại hay tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo quy định của pháp luật). Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.

Khi thanh lý tài sản của Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích giải thể hay phá sản Tổ Chức Phát Hành, Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán sau các nghĩa vụ nợ đối với người lao động và Nhà nước nhưng trước so với các khoản phân chia cho cổ đông của Tổ Chức Phát Hành. Trong trường hợp giá trị tài sản không đủ để thanh toán các nghĩa vụ nợ và các nghĩa vụ tài chính khác của Tổ Chức Phát Hành, từng đối tượng cùng một thứ tự ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

12. Tình Hình Hoạt Động Tài Chính

12.1 Tình Hình Hoạt Động Tài Chính

12.1.1 Trích khấu hao tài sản cố định

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- Nhà cửa và vật kiến trúc: 4 - 20 năm
- Máy móc và thiết bị: 3 - 15 năm
- Phương tiện vận chuyển: 5 - 10 năm
- Đồ đạc và trang bị văn phòng: 3 - 5 năm

12.1.2 Mức lương bình quân

Mức thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên của Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm 30/06/2016 là 15.000.000 VND (mười lăm triệu Đồng)/người/tháng, đạt mức tương đương với các doanh nghiệp khác trong cùng lĩnh vực.

12.1.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2016, chúng tôi và các công ty con đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn tất cả các khoản nợ đến hạn.

12.1.4 Các khoản phải nộp theo quy định của pháp luật

Các loại thuế, bảo hiểm phải nộp theo luật định đã được Tổ Chức Phát Hành thực hiện kê khai theo đúng các quy định hiện hành và được thanh toán cho cơ quan thuế đúng hạn. Tại thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2016, chúng tôi và các công ty con không vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thuế nào.

12.1.5 Trích lập các quỹ theo quy định

Việc trích lập các quỹ được Tổ Chức Phát Hành thực hiện đầy đủ theo các quy định hiện hành.

12.1.6 Tổng dư nợ

Tại thời điểm 31 tháng 3 năm 2016, Tổ Chức Phát hành không có bất kỳ khoản nợ dài hạn/trái phiếu nào. Chúng tôi chỉ có hạn mức tín dụng ngắn hạn tối đa 900 tỷ đồng, không có đảm bảo và phải hoàn trả trong vòng từ một đến ba tháng kể từ ngày giải ngân do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cấp. Dư nợ tại ngày 31 tháng 3 năm 2016 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam là 849 tỷ Đồng.

Bảng dưới đây liệt kê các khoản nợ của chúng tôi tại thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2016:

(Tỷ đồng)	Tổng ANCO	ANCO Đồng Nai	ANCO chi nhánh Hà Nam	ANCO Vĩnh Long	ANCO Bình Định	ANCO Thái Nguyên	ANCO Tiền Giang	ANCO Hậu Giang	ANCO Nghệ An
Vay nợ ngắn hạn và	849	292	258	299	0	0	0	0	0
Vay nợ dài hạn	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng	849	292	258	299	0	0	0	0	0

Tại thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2016, ANCO và các công ty con không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào.

12.1.7 Tổng công nợ

Các khoản phải thu:

Khoản mục	Đơn vị: triệu VND		
	31/12/2014	31/12/2015	31/3/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	276.684	1.087.191	417.748
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	156.201	273.343	289.902
Trả trước cho người bán ngắn hạn	99.668	24.841	130.293
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	730.000	-
Phải thu ngắn hạn khác	21.672	63.471	2.017
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	(857)	(4.464)	(4.464)
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	804.066
Phải thu về cho vay dài hạn	-	-	788.400
Phải thu dài hạn khác	-	-	15.666

Các khoản phải trả:

Khoản mục	Đơn vị: triệu VND		
	31/12/2014	31/12/2015	31/3/2016
Nợ ngắn hạn	702.104	1.159.282	1.648.950
Phải trả người bán ngắn hạn	309.687	360.500	200.677
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	5.393	8.774	-
Thuế phải nộp Nhà nước	47.821	62.806	45.903
Phải trả người lao động	27.662	86.049	62.736
Chi phí phải trả ngắn hạn	308.578	446.701	468.505
Phải trả ngắn hạn khác	2.956	16.628	21.667
Vay ngắn hạn	-	177.817	849.455
Quỹ khen thưởng phúc lợi	7	7	7
Nợ dài hạn	65.694	46.175	-
Chi phí phải trả dài hạn	65.694	46.175	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất chưa kiểm toán ngày 31/3/2016 của Tổ Chức Phát Hành)

12.2 Chỉ Tiêu Tài Chính

	2014	2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Tỷ số thanh toán hiện hành:		
Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	3,5	2,7
+ Tỷ số thanh toán nhanh:		
(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	2,5	2,0
2. Chỉ số về cơ cấu vốn		
+ Nợ vay* / Tổng tài sản	0,0%	4,7%
+ Nợ vay / Vốn chủ sở hữu**	0,0%	7%
3. Chỉ số về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	6,0	6,4
+ Vòng quay tổng tài sản:		
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	1,9	1,9
4. Chỉ số về khả năng sinh lời		
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	11,4%	14,4%
+ Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	10,8%	12%
+ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân**	29,7%	33,0%
+ Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân	20,5%	23,2%

* Nợ vay là tổng cộng của các khoản vay ngắn hạn và dài hạn.

** Vốn chủ sở hữu theo chuẩn mực kế toán Việt Nam được ban hành bởi Bộ Tài chính.

13. Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc, Ban Kiểm Soát, Kế Toán Trưởng

Hội Đồng Quản Trị

Bảng dưới đây thể hiện thông tin về HĐQT của Tổ Chức Phát Hành:

Tên	Tuổi	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Trung Lâm	43	Chủ tịch	31/5/2016
Ông Danny Lê	32	Thành Viên	31/5/2016
Ông Trần Phương Bắc	42	Thành Viên	31/5/2016

Kinh nghiệm và chuyên môn của các thành viên HĐQT của Tổ Chức Phát Hành:

Ông Phạm Trung Lâm nắm giữ vị trí Chủ tịch HĐQT đồng thời kiêm Tổng Giám Đốc của ANCO từ ngày 31 tháng 5 năm 2016 và từng giữ rất nhiều vị trí cấp cao trong các công ty sau: Vietbev (Tổng Giám Đốc), Masan Consumer (Phó Tổng Giám Đốc phụ trách kinh doanh), Nestle VN (Giám Đốc Kinh Doanh kênh Siêu thị), Unilever VN (Giám Đốc Kinh Doanh khu vực miền Trung).

Ông Phạm Trung Lâm có bằng Cử Nhân Quản Trị Kinh Doanh.

Ông **Danny Lê** nắm giữ vị trí Thành Viên HĐQT của ANCO từ năm 2015.

Ông Danny Lê tốt nghiệp trường Bowdoin College năm 2006, chuyên ngành chính Xã hội học và chuyên ngành phụ Kinh tế học. Ông Danny Lê làm cho Morgan Stanley năm 2006 với vị trí Chuyên viên phân tích của bộ phận Ngân hàng đầu tư. Sau đó, ông tham gia Tập đoàn Masan từ năm 2010 với vị trí Chuyên viên cao cấp của bộ phận Business Development. Ông Danny trở thành CEO của Masan Nutri-Science năm 2015 và Giám đốc phòng Business Development của Tập đoàn Masan năm 2016.

Ông **Trần Phương Bắc** gia nhập Tập đoàn Masan vào năm 2013. Trước khi gia nhập vào Tập đoàn Masan, ông Bắc có hơn 19 năm làm luật sư tại Công ty Luật Việt, Công ty Quản lý Quỹ Prudential Việt Nam, Công ty Unilever Việt Nam và giảng viên Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trần Phương Bắc có bằng Cử nhân Luật từ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, và bằng Thạc sỹ Luật từ Đại học Groningen (Hà Lan).

Thành viên Hội Đồng Quản Trị - Quan Hệ Gia Đình

Không có thành viên HĐQT nào của Tổ Chức Phát Hành là người có liên quan với nhau, hoặc là người có liên quan đối với bất kỳ thành viên nào của Ban Kiểm Soát, Ban Giám Đốc và Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Tổ Chức Phát Hành của các thành viên Hội Đồng Quản Trị

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2016, không có thành viên HĐQT hoặc bất kỳ người có liên quan nào của các thành viên HĐQT đang nắm giữ cổ phần của Tổ Chức Phát Hành.

Ban Kiểm Soát

Bảng dưới đây thể hiện thông tin về Ban Kiểm Soát của Tổ Chức Phát Hành:

Tên	Tuổi	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Đoàn Thị Mỹ Duyên	31	Trưởng Ban Kiểm Soát	31/5/2016
Đào Thị Mai Hoa	31	Thành Viên	31/5/2016
Đặng Ngọc Cả	33	Thành Viên	31/5/2016

Kinh nghiệm và chuyên môn của các thành viên Ban Kiểm Soát của Tổ Chức Phát Hành:

Bà **Đoàn Thị Mỹ Duyên** được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng từ tháng 7/2012. Trước khi gia nhập Masan, bà Duyên là Phó phòng kiểm toán tại KPMG Việt Nam từ tháng 8/2007 cho tới tháng 7/2011.

Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên có bằng Thạc sĩ từ Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, và là thành viên của Hiệp hội Kế toán Công chứng Vương quốc Anh.

Bà **Đào Thị Mai Hoa** làm việc tại Tập đoàn Masan từ năm 2012 đến nay.

Bà Đào Thị Mai Hoa tốt nghiệp trường Đại học Quốc gia Singapore năm 2007, chuyên ngành Tài chính. Trước khi gia nhập Masan năm 2012, bà Hoa làm cho Công Ty Bất Động Sản Savills với vai trò Chuyên viên phân tích cao cấp của bộ phận Định giá và Tư vấn. Hiện bà Hoa đang giữ vị trí Chuyên viên cấp cao của bộ phận Business Development của Tập đoàn Masan.

Ông **Đặng Ngọc Cả** làm trợ lý luật sư cho công ty Luật Việt Advocates and Solicitors từ năm 2006 đến 2008, và sau đó làm chuyên viên cho công ty luật Allens Arthur Robinson - Chi Nhánh Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2008 đến tháng 7 năm 2009 trước khi gia nhập Masan làm chuyên viên pháp lý vào tháng 8 năm 2009.

Ông Đặng Ngọc Cả có bằng Cử nhân Luật của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành viên Ban Kiểm Soát - Quan hệ gia đình

Không có thành viên Ban Kiểm Soát nào của Tổ Chức Phát Hành là người có liên quan với nhau, hoặc là người có liên quan đối với bất kỳ thành viên nào của HĐQT, Ban Giám Đốc và Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Tổ Chức Phát Hành của các thành viên Ban Kiểm Soát

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2016, không có thành viên Ban Kiểm Soát hoặc bất kỳ người có liên quan nào của các thành viên Ban Kiểm Soát đang nắm giữ cổ phần của Tổ Chức Phát Hành.

Ban Giám Đốc

Bảng sau đây tổng hợp các thông tin về các thành viên Ban Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành:

Tên	Tuổi	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Phạm Trung Lâm	43	Tổng Giám Đốc	03/8/2015
Ernest Vijyakumar Richards	64	Giám Đốc Vận hành	27/5/2016

Kinh nghiệm và chuyên môn của các thành viên Ban Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành:

Ông **Phạm Trung Lâm** - Vui lòng tham khảo thông tin tại phần “Hội Đồng Quản Trị”.

Ông **Ernest Vijyakumar Richards** nắm giữ vị trí Giám đốc vận hành của ANCO từ tháng 5 năm 2016.

Ông Ernest Vijyakumar Richards có bằng Cử Nhân Kế Toán Tài Chính và Cao Học Quản Trị Kinh Doanh (MBA).

Thành viên Ban Giám Đốc – Quan hệ gia đình

Không có thành viên Ban Giám Đốc nào của Tổ Chức Phát Hành là người có liên quan với nhau, hoặc là người có liên quan đối với bất kỳ thành viên nào của HĐQT, Ban Kiểm Soát và Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Tổ Chức Phát Hành của các thành viên Ban Giám Đốc

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2016, không có thành viên Ban Giám Đốc hoặc bất kỳ người có liên quan nào của các thành viên Ban Giám Đốc đang nắm giữ cổ phần của Tổ Chức Phát Hành.

Kế Toán Trưởng

Bà **Nguyễn Thị Thanh Tâm** được bổ nhiệm vào vị trí Kế Toán Trưởng của ANCO từ ngày 31 tháng 8 năm 2015.

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm có bằng Cử nhân của trường Đại học Kinh Tế Thành phố Hồ Chí Minh (khoa Kế Toán Tài Chính).

Kế Toán Trưởng – Quan hệ gia đình

Kế Toán Trưởng không có liên quan với bất kỳ thành viên nào của HĐQT, Ban Giám Đốc và Ban Kiểm Soát của Tổ Chức Phát Hành.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Tổ Chức Phát Hành của Kế Toán Trưởng

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2016, Kế Toán Trưởng hoặc bất kỳ người có liên quan nào của Kế Toán Trưởng không nắm giữ cổ phần của Tổ Chức Phát Hành.

14. Tài Sản (nhà máy, tài sản thuộc sở hữu của Tổ Chức Phát Hành)

Bảng dưới đây liệt kê các tài sản cố định của ANCO tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2016.

Loại TS	Tên nhà máy	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Diện tích sử dụng (m ²)
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Đồng Nai	Trảng Bom, Đồng Nai	33.300	33.300
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Hà Nam	Duy Tiên, Hà Nam	20.000	20.000
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Vĩnh Long	Long Hồ, Vĩnh Long	30.000	30.000
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Thái Nguyên	Thái Nguyên	27.943	27.943
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Tiền Giang	Long Giang, Tiền Giang	30.000	30.000
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Hậu Giang	Tân Phú Thạnh, Hậu Giang	50.370	50.370
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Nghệ An	Nghi Lộc, Nghệ An	37.000	37.000
Đất	ANCO Bình Định	KCN Nhơn Hội – Khu A, Tp. Quy Nhơn, Bình Định	40.095	
			268.708	228.613

15. Kế Hoạch Sản Xuất Kinh Doanh Và Chỉ Tiêu Lợi Nhuận Năm Tiếp Theo

Chỉ tiêu 2016

	Chỉ tiêu	Tăng trưởng (so với 2015)
Doanh thu thuần (tỷ VND)	9.600 – 9.900	50 -55%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	960 – 1.040	30 - 35%
Vốn chủ sở hữu (tỷ VND)	3.000 – 3.300	16 - 27%
Tỉ lệ LNST/Doanh thu (%)	10% - 10,5%	(-13) - (-17)%
Tỉ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu (%)	30 – 32%	3 - 10%

Cơ sở để đạt kế hoạch 2016

Chúng tôi lạc quan về triển vọng kinh doanh của chúng tôi trong năm 2016. Với nhu cầu tiêu thụ thịt tiếp tục tăng và xu hướng chuyển dịch từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi công nghiệp tiếp tục diễn ra, thị trường thức ăn chăn nuôi năm 2016 được kỳ vọng tiếp tục phát triển. Với mạng lưới phân phối rộng khắp, chất lượng sản phẩm được khẳng định và nền tảng hoạt động chiến lược, chúng tôi tin rằng Công ty sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong năm 2016. Đặc biệt, với thành công ban đầu của sản phẩm Bio-zeem, chúng tôi đã tạo niềm tin trên thị trường chăn nuôi và cho thấy chiến lược tập trung sáng tạo sản phẩm của chúng tôi đang phát huy hiệu quả. Mặc dù chỉ được tung ra thị trường từ tháng 6 năm 2015, sản phẩm Bio-zeem đã giúp ANCO tăng mạnh sản lượng bán thức ăn cho heo. Sản phẩm Bio-zeem vừa được đưa ra thị trường đã được người chăn nuôi Việt Nam đón nhận một cách khả quan - có tới 95% các hộ dùng thử đã chuyển sang dùng luôn (theo khảo sát do công ty Nielsen thực hiện tại 46 tỉnh trong tháng 2 và tháng 3 năm 2016, trên 850 người nuôi heo đã dùng thử cám có Bio-zeem từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2015). Biên lợi nhuận thuần được dự báo sẽ giảm so với năm 2015 do chi phí tài chính sẽ tăng nếu ANCO sử dụng nguồn vốn vay để tài trợ các kế hoạch đầu tư của công ty.

16. Thông Tin Về Những Cam Kết Nhưng Chưa Thực Hiện Của Tổ Chức Phát Hành

Không có.

17. Thông Tin Và Khiếu Kiện Nổi Bật Liên Quan Tổ Chức Phát Hành Có Thể Sẽ Ảnh Hưởng Đến Giá Trái Phiếu

Không có.

V. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU

Phần dưới đây, ngoại trừ phần in nghiêng này, là nội dung của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu.

1. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

- 1.1 Việc Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế ("**Tổ Chức Phát Hành**") phát hành trái phiếu bằng tiền Đồng với tổng khoản gốc là một nghìn ba trăm tỷ Đồng (1.300.000.000.000 VNĐ) và đến hạn vào Ngày Đáo Hạn (như được định nghĩa dưới đây) ("**Trái Phiếu**") đã được thông qua bởi Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐQT ngày 29 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành. Trừ khi được định nghĩa khác đi, các thuật ngữ được sử dụng trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu này ("**Các Điều Khoản Trái Phiếu**") sẽ có nghĩa như được quy định cụ thể trong Phụ Lục A của Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- 1.2 Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký, Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một tổ chức thực hiện vai trò đại lý đăng ký và đại lý quản lý chuyển nhượng đối với Trái Phiếu ("**Đại Lý Trái Phiếu**"). Căn cứ vào Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng Trái Phiếu ("**Hợp Đồng Đại Lý**") được ký ngày 31 tháng 8 năm 2016 giữa Tổ Chức Phát Hành và Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương, Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương làm Đại Lý Trái Phiếu ban đầu. Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây), bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp thuận việc chỉ định Đại Lý Trái Phiếu ban đầu như vậy. Việc thay thế Đại Lý Trái Phiếu (nếu có) sẽ theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý.
- 1.3 Chừng nào còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, sẽ luôn có một tổ chức làm tổ chức đại diện cho tất cả Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ("**Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**") để giám sát việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ Các Điều Khoản Trái Phiếu này, bảo vệ quyền lợi của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và thực hiện các nhiệm vụ khác theo thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành. Căn cứ vào hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu ngày 31 tháng 8 năm 2016 giữa Tổ Chức Phát Hành và Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương ("**Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**"), Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương làm Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu. Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp thuận việc chỉ định Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu như vậy. Việc thay thế Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có) sẽ theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.
- 1.4 Chừng nào còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, Trái Phiếu đó sẽ được bảo đảm theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm (như được định nghĩa dưới đây) và Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một tổ chức thực hiện vai trò đại lý nhận tài sản bảo đảm hành động cho và nhân danh các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ("**Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm**"). Căn cứ vào Các Hợp Đồng Bảo Đảm được ký kết vào hoặc trước Ngày Phát Hành (như được định nghĩa dưới đây) giữa Các Bên Bảo Đảm (như được định nghĩa dưới đây) và Ngân Hàng TMCP

Kỹ Thương Việt Nam, Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam làm Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đám ban đầu. Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp thuận việc chỉ định Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đám ban đầu như vậy. Việc thay thế Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đám (nếu có) sẽ theo quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đám.

- 1.5 Các Điều Kiện Trái Phiếu này, cùng với các quy định có liên quan của Hợp Đồng Đại Lý, Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, và Các Hợp Đồng Bảo Đám, quy định các quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đám, các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Các Bên Bảo Đám và các bên liên quan khác (nếu có) đối với và liên quan đến Trái Phiếu. Hợp Đồng Đại Lý, Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Các Hợp Đồng Bảo Đám sẽ được lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đám để các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có thể nghiên cứu, xem xét hoặc sao chụp. Mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác (i) được xem như đã nghiên cứu kỹ và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Kiện Trái Phiếu này, Hợp Đồng Đại Lý, Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Các Hợp Đồng Bảo Đám, (ii) được hưởng các quyền và lợi ích được quy định cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này, Hợp Đồng Đại Lý, Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Các Hợp Đồng Bảo Đám, và (iii) chịu sự ràng buộc của Các Điều Kiện Trái Phiếu này, Hợp Đồng Đại Lý, Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Các Hợp Đồng Bảo Đám.

2. TÍNH CHẤT

Trừ khi được quy định khác đi trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này, các Trái Phiếu và các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ tạo thành các nghĩa vụ được bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành và tại mọi thời điểm sẽ được xếp ngang bằng với nhau và không có bất kỳ nghĩa vụ nào được ưu đãi hoặc ưu tiên hơn các nghĩa vụ còn lại.

3. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu cho các mục đích sau:

- (i) tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành (bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc Tổ Chức Phát Hành mua cổ phần (bao gồm cả cổ phần phát hành mới và cổ phần đã phát hành) hoặc phần vốn góp trong các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành và các công ty khác);
- (ii) đầu tư vào các chương trình dự án của Tổ Chức Phát Hành (bao gồm nhưng không giới hạn bởi các dự án được phát triển bởi các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành); và

- (iii) cơ cấu lại một phần hoặc toàn bộ các khoản nợ hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành (bao gồm cả các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành tại các Công Ty Con và công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành).

4. HÌNH THỨC, MỆNH GIÁ, KỲ HẠN, QUYỀN SỞ HỮU VÀ BẢO ĐẢM

4.1 Hình Thức, Mệnh Giá Và Kỳ Hạn

- (a) Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ thông qua phương thức bảo lãnh phát hành theo hình thức cố gắng tối đa. Trái phiếu được phát hành theo hình thức bút toán ghi sổ với mệnh giá mỗi Trái Phiếu là một trăm nghìn Đồng (100.000 VND).
- (b) Số lượng các Trái Phiếu được phát hành là 13.000.000 (mười ba triệu) Trái Phiếu.
- (c) Kể từ Ngày Phát Hành cho đến trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký, mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được cấp một (1) giấy chứng nhận quyền sở hữu ("**Giấy Chứng Nhận Sở Hữu**") ghi nhận việc sở hữu số Trái Phiếu được đăng ký của mình phù hợp với Hợp Đồng Đại Lý và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Kể từ khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký, việc cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu sẽ được thực hiện theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng, các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (trong phạm vi các quy định đó không trái với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng)).
- (d) Kỳ hạn của mỗi Trái Phiếu sẽ bắt đầu từ Ngày Phát Hành và kết thúc vào ngày tròn sáu mươi (60) tháng kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**").

4.2 Quyền Sở Hữu, Sổ Đăng Ký Và Chuyển Nhượng Trái Phiếu

- (a) Trái Phiếu có thể được bán, chuyển nhượng, tặng, cho, góp vốn, hoán đổi, trao đổi, để lại thừa kế, chiết khấu không kèm theo cam kết mua lại hoặc chuyển quyền sở hữu theo hình thức khác (sau đây được gọi chung là "**chuyển nhượng**"), hoặc được sử dụng làm tài sản bảo đảm hoặc tham gia các quan hệ dân sự/thương mại hợp pháp khác phù hợp với các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng.
- (b) Kể từ Ngày Phát Hành cho đến trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký:
 - (i) Đại Lý Trái Phiếu sẽ lập, cập nhật và lưu giữ sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ("**Sổ Đăng Ký**") trong đó thể hiện khoản gốc chưa thanh toán của các Trái Phiếu ("**Khoản Gốc**"), Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, mọi giao dịch chuyển nhượng và chuyển quyền sở hữu theo hình thức khác đối với các Trái Phiếu, tên, địa chỉ và tài khoản của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, số lượng Trái Phiếu được nắm giữ

bởi mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và bất kỳ chi tiết nào khác mà Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Lý Trái Phiếu cho là phù hợp hoặc cần phải được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký theo quy định của bất kỳ Văn Kiện Giao Dịch nào hoặc các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng;

- (ii) Quyền sở hữu các Trái Phiếu sẽ chỉ được chuyển giao thông qua việc chuyển nhượng và đăng ký vào Sổ Đăng Ký theo thủ tục quy định trong Hợp Đồng Đại Lý và Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có ý định chuyển nhượng bất kỳ Trái Phiếu nào ("**Bên Chuyển Nhượng**") sẽ vẫn được xem là người sở hữu Trái Phiếu đó cho đến khi Tổ Chức/Cá Nhân nhận chuyển nhượng ("**Bên Nhận Chuyển Nhượng**") được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký là người sở hữu Trái Phiếu đó;
 - (iii) Để chuyển nhượng Trái Phiếu, bản gốc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu đã được phát hành liên quan đến các Trái Phiếu được chuyển nhượng phải được nộp lại cho Đại Lý Trái Phiếu trước khi Đại Lý Trái Phiếu ghi nhận giao dịch chuyển nhượng có liên quan vào Sổ Đăng Ký phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Lý; và
 - (iv) Trong thời hạn bảy (7) Ngày Làm Việc kể từ ngày Đại Lý Trái Phiếu ghi nhận việc chuyển nhượng vào Sổ Đăng Ký, Đại Lý Trái Phiếu sẽ cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu mới đối với các Trái Phiếu được chuyển nhượng cho Bên Nhận Chuyển Nhượng và, trong trường hợp Bên Chuyển Nhượng chỉ chuyển nhượng một phần mà không phải toàn bộ các Trái Phiếu của mình, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu mới đối với các Trái Phiếu còn lại cho Bên Chuyển Nhượng bằng cách giao tại địa chỉ đăng ký của Đại Lý Trái Phiếu, hoặc nếu (các) bên đó có yêu cầu, gửi bằng thư bảo đảm đến địa chỉ tương ứng của (các) bên đó như được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký với các rủi ro do (các) bên đó tự chịu.
- (c) Kể từ khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký và/hoặc niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán:
- (i) Việc lập sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương), nội dung sổ đăng ký (hoặc tài liệu tương đương) đó, việc cập nhật và lưu giữ sổ đăng ký (hoặc tài liệu tương đương) đó sẽ được thực hiện theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng); và
 - (ii) Mọi giao dịch chuyển nhượng đối với Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).
- (d) Người nắm giữ Trái Phiếu sẽ được xem là chủ sở hữu có toàn quyền cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu. Trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này, "**Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**" và "**người nắm giữ**" (liên quan đến Trái Phiếu) có nghĩa là (i) trong giai đoạn kể từ Ngày Phát Hành cho đến trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký, là Tổ Chức/Cá Nhân được ghi nhận là người sở hữu Trái Phiếu có liên quan trong Sổ Đăng

Ký hoặc (ii) kể từ khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký, là Tổ Chức/Cá Nhân được xác định là chủ sở hữu hợp pháp của Trái Phiếu đó theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).

4.3 Bảo Đảm Bằng Tài Sản

Theo quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm, Trái Phiếu được bảo đảm bằng Tài Sản Bảo Đảm với các nội dung cơ bản như sau (phụ thuộc vào các sửa đổi, bổ sung đối với Các Hợp Đồng Bảo Đảm tại từng thời điểm):

- (i) Phương thức bảo đảm: Để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo các Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các Tổ Chức/Cá Nhân khác (“**Các Bên Bảo Đảm**”) sẽ đưa ra các Biện Pháp Bảo Đảm theo quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các Biện Pháp Bảo Đảm được liệt kê dưới đây sao cho tại bất kỳ thời điểm nào kể từ ngày Các Hợp Đồng Bảo Đảm tương ứng được ký kết có hiệu lực cho đến khi Tổ Chức Phát Hành hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành đối với các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo các Trái Phiếu, Tổng Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm đáp ứng Yêu Cầu Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Tối Thiểu tại thời điểm đó:
 - (A) MNS sẽ cầm cố cho Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm (hành động thay mặt và nhân danh cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) một số lượng nhất định các cổ phần của Tổ Chức Phát Hành thuộc sở hữu của MNS như được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Cầm Cố MNS; và
 - (B) (các) Biện Pháp Bảo Đảm khác (nếu có) giữa Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm và Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào khác vào từng thời điểm để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo các Trái Phiếu.
- (ii) Nghĩa vụ được bảo đảm: Các nghĩa vụ được bảo đảm bao gồm nghĩa vụ thanh toán Khoản Gốc, bất kỳ khoản Lãi nào phát sinh trên các Trái Phiếu nhưng chưa được thanh toán theo Các Điều Khoản Trái Phiếu và bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào khác của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (iii) Thủ tục thi hành biện pháp bảo đảm: Khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm bất kỳ và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đã thông qua một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối theo quy định tại Điều Khoản 12.1, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi Thông Báo Buộc Mua Lại Trước Hạn cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu (nếu áp dụng), Các Bên Bảo Đảm, Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Nếu các nghĩa vụ được bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành chưa được thanh toán vào hoặc trước Ngày Thanh Toán Cuối Cùng, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, theo chỉ thị tại một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu như được quy định tại Điều Khoản 12.2(a), sẽ gửi văn bản yêu cầu Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm thực hiện các hành động nhằm xử lý toàn bộ hoặc bất

kỳ phần nào của Tài Sản Bảo Đảm phù hợp với các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng, Các Điều Kiện Trái Phiếu này và Hợp Đồng Bảo Đảm tương ứng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm gửi Thông Báo Xử Lý Tài Sản (như được định nghĩa trong mỗi Hợp Đồng Bảo Đảm) cho Tổ Chức Phát Hành, Các Bên Bảo Đảm và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) và đăng ký Thông Báo Xử Lý Tài Sản và/hoặc việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm với CĐKQGGDBĐ và các cơ quan có thẩm quyền khác (nếu các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có yêu cầu).

- (iv) Đăng ký giao dịch bảo đảm: Biện Pháp Bảo Đảm được quy định tại mỗi Hợp Đồng Bảo Đảm sẽ được đăng ký với CĐKQGGDBĐ theo quy định tương ứng của Hợp Đồng Bảo Đảm đó.

5. CÁC TỔ CHỨC THAM GIA

- 5.1 Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành Trái Phiếu: Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương;
- 5.2 Đại Lý Đăng Ký và Đại Lý Quản Lý Chuyển Nhượng ban đầu: Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương;
- 5.3 Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu: Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương; và
- 5.4 Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm ban đầu: Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

6. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT TRÁI PHIẾU

- 6.1. Sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Đại Lý Trái Phiếu gửi Tổ Chức Phát Hành về việc Trái Phiếu được nắm giữ bởi ít nhất 100 (một trăm) Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ phối hợp với Đại Lý Trái Phiếu và Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các thủ tục để đăng ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký và niêm yết Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán trong thời hạn sớm nhất có thể thực hiện được trên thực tế. Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì việc niêm yết Trái Phiếu chừng nào còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành.
- 6.2. Trước khi niêm yết Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và sau đó sẽ duy trì việc đăng ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký chừng nào còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành.
- 6.3. Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tự mình thực hiện việc lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và quy chế của Trung Tâm Lưu Ký. Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, theo toàn quyền quyết định của mình, cũng có thể thực hiện việc lưu ký Trái Phiếu thông qua dịch vụ lưu ký của Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

7. LÃI TRÁI PHIẾU

7.1 Các Trái Phiếu sẽ chịu lãi (“Lãi”) với mức lãi suất (“Lãi Suất”) như sau:

- (i) đối với hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi Suất bằng bảy phần trăm một năm (7%/năm); và
- (ii) đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi Suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng một phẩy năm phần trăm một năm (1,5%/năm). Vì mục đích của điều khoản này, “Lãi Suất Tham Chiếu” có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) do Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi Nhánh 1 Thành Phố Hồ Chí Minh, Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở Giao Dịch, Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Sở Giao Dịch, và Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi Nhánh Sở Giao Dịch 1 (mỗi ngân hàng như vậy được gọi là “Ngân Hàng Tham Chiếu”) công bố vào Ngày Làm Việc thứ bảy (7) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó (“Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu”). Trong trường hợp có bất kỳ Ngân Hàng Tham Chiếu nào không công bố mức lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) của Ngân Hàng Tham Chiếu đó vào bất kỳ Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu nào, thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) do các Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại công bố vào Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu đó. Để tránh nhầm lẫn, Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được Đại Lý Trái Phiếu xác định theo phương thức nêu trên, được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (nếu không phải là số nguyên), và được thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

Trong trường hợp các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng đối với các chứng khoán có tính chất tương tự như Trái Phiếu không cho phép áp dụng bất kỳ Lãi Suất nào nêu trên, Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ nỗ lực tối đa và trên cơ sở thiện chí thống nhất một mức lãi suất mới để thay thế Lãi Suất đó và thời điểm áp dụng mức lãi suất mới đó ngay khi có thể thực hiện được trên thực tế, và khi đó, các Trái Phiếu sẽ được tính lãi theo mức lãi suất mới đó. Trong khoảng thời gian mà Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đang thỏa thuận về mức lãi suất mới như trên, các Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo mức tối đa được các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật cho phép áp dụng đối với các chứng khoán có tính chất tương tự như Trái Phiếu tại thời điểm đó.

7.2 Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán Lãi phát sinh trên Khoản Gốc của mỗi Trái Phiếu kể từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) ngày nào đến trước trong số (i) Ngày Đáo Hạn, (ii) Ngày Mua Lại Trước Hạn, và (iii) ngày mà các Trái

Phiếu đến hạn do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác, với mức Lãi Suất được áp dụng và cho số ngày thực tế đã trôi qua, được tính trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi (360) ngày.

7.3 Khoản Lãi phải thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi sẽ là:

- (i) đối với Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, khoản Lãi phát sinh kể từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và
- (ii) đối với bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, khoản Lãi phát sinh kể từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.

“Ngày Thanh Toán Lãi” có nghĩa là bất kỳ ngày nào tròn sáu (6) tháng và mười hai (12) tháng kể từ Ngày Phát Hành và bất kỳ ngày tròn năm nào của các ngày như vậy trong bất kỳ năm dương lịch nào trong suốt thời hạn bắt đầu từ Ngày Phát Hành và kết thúc vào Ngày Đáo Hạn.

8. THANH TOÁN

8.1 Thanh Toán Khoản Gốc, Lãi và Các Khoản Tiền Khác Theo Trái Phiếu

(a) Từ Ngày Phát Hành cho đến trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký hoặc sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký nhưng, theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký, Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu không thông qua Trung Tâm Lưu Ký, thì việc thanh toán khoản gốc, Lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Trong trường hợp đó:

- (i) Khoản gốc, Lãi và các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu khi đến hạn sẽ được Tổ Chức Phát Hành, thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký của Đại Lý Trái Phiếu hoặc sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương) được lập theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký (tùy từng trường hợp áp dụng) tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng bằng cách chuyển tiền vào tài khoản được đăng ký (như được quy định tại Điều Khoản 8.2) của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó.
- (ii) Thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản gốc Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, vào Ngày Mua Lại Trước Hạn, hoặc vào ngày mà các Trái Phiếu đến hạn do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác. Để tránh nhầm lẫn, khoản gốc của mỗi Trái Phiếu chính là mệnh giá của Trái Phiếu đó và tổng Khoản Gốc của các Trái Phiếu tại một thời điểm xác định là tổng mệnh giá các Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.

- (iii) Trong vòng một (1) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được tiền thanh toán khoản gốc Trái Phiếu, các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phải nộp lại các bản gốc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu liên quan đến các Trái Phiếu đã được thanh toán tại địa chỉ đăng ký của Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chuyển giao cho Đại Lý Trái Phiếu. Để tránh nhầm lẫn, kể từ thời điểm Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc thanh toán khoản gốc của Trái Phiếu có liên quan cho Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phân bổ cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu), Giấy Chứng Nhận Sở Hữu tương ứng sẽ tự động chấm dứt hiệu lực, bị hủy bỏ và không còn giá trị ràng buộc đối với Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Phát Hành sẽ không còn bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào liên quan đến khoản gốc của các Trái Phiếu đó, cho dù Tổ Chức Phát Hành đã nhận được bản gốc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu tương ứng hay chưa. Nếu Tổ Chức Phát Hành chỉ mua lại một phần các Trái Phiếu, trong thời hạn bảy (7) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Giấy Chứng Nhận Sở Hữu liên quan đến các Trái Phiếu được mua lại, Đại Lý Trái Phiếu sẽ chuyển giao (các) Giấy Chứng Nhận Sở Hữu mới đối với các Trái Phiếu còn lại cho Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phân phối cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan.
 - (iv) Việc thanh toán Lãi sẽ được thực hiện (i) vào các Ngày Thanh Toán Lãi tương ứng và (ii) cùng với Khoản Gốc khi bất kỳ Trái Phiếu nào được Tổ Chức Phát Hành mua lại theo Điều Khoản 9.
 - (v) Việc thanh toán bất kỳ khoản tiền nào liên quan đến Trái Phiếu bởi Tổ Chức Phát Hành được xem là hoàn tất khi Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đã nhận được toàn bộ khoản tiền đó phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Giao Dịch khác.
- (b) Khi Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký và/hoặc niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán mà, theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký, Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu thông qua Trung Tâm Lưu Ký, thì việc thanh toán khoản gốc, Lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (trong phạm vi các quy định đó không trái với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng)).

8.2 Tài Khoản Và Địa Chỉ Được Đăng Ký

Vì mục đích của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Giao Dịch khác,

- (i) tài khoản được đăng ký của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa là tài khoản bằng tiền Đồng được duy trì bởi hoặc nhân danh Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại một ngân hàng ở Việt Nam mà thông tin chi tiết về tài khoản đó được thể hiện trong Sổ

Đăng Ký của Đại Lý Trái Phiếu (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) hoặc sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương) được lập theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký (trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng; và

- (ii) địa chỉ đăng ký của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa là địa chỉ của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó được thể hiện trong Sổ Đăng Ký của Đại Lý Trái Phiếu (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) hoặc sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương) được lập theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký (trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng.

Thông tin chi tiết của tài khoản và địa chỉ nêu trên sẽ được Đại Lý Trái Phiếu hoặc Trung Tâm Lưu Ký (tùy từng trường hợp áp dụng) ghi nhận và cập nhật tại từng thời điểm.

8.3 Pháp Luật Tài Chính

Tất cả các khoản thanh toán, trong mọi trường hợp, sẽ phụ thuộc vào bất kỳ luật và quy định có liên quan nào và/hoặc theo quyết định của bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước có thẩm quyền nào. Không có bất kỳ khoản thù lao hoặc chi phí nào sẽ được tính cho mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến các khoản thanh toán như vậy.

8.4 Bắt Đầu Thanh Toán

- (a) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký, hoặc đã được đăng ký nhưng không lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký, và việc thanh toán được thực hiện thông qua chuyển tiền vào tài khoản được đăng ký, thì lệnh chuyển tiền (cho giá trị vào ngày đến hạn hoặc, nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc, cho giá trị vào Ngày Làm Việc ngay sau đó) sẽ được bắt đầu vào ngày đến hạn của khoản thanh toán (hoặc, nếu ngày đó không phải là một Ngày Làm Việc, là Ngày Làm Việc tiếp theo).
- (b) Khi Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký, phương thức thanh toán và thời điểm bắt đầu thanh toán sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của Trung Tâm Lưu Ký.

8.5 Thanh Toán Vào Ngày Làm Việc

- (a) Việc thanh toán bất kỳ khoản gốc, Lãi hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác tính trên Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày đến hạn tương ứng. Trong trường hợp ngày đến hạn không phải là Ngày Làm Việc, việc thanh toán sẽ được thực hiện vào Ngày Làm Việc ngay sau đó. Trừ trường hợp quy định tại Điều Khoản 8.5(b), các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng bất kỳ khoản Lãi hoặc khoản thanh toán nào khác do việc thanh toán không được thực hiện vào đúng ngày đến hạn thanh toán như trên.

- (b) Nếu Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc ngày mà các Trái Phiếu đến hạn do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác (tùy từng trường hợp áp dụng) không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán Lãi tính trên khoản gốc của các Trái Phiếu phải thanh toán vào Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc ngày đến hạn thanh toán các Trái Phiếu đó theo mức Lãi Suất được áp dụng vào ngày đó cho khoảng thời gian bị kéo dài (kể từ và bao gồm cả Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc ngày đến hạn thanh toán các Trái Phiếu đó cho đến nhưng không bao gồm ngày thực tế thanh toán) trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi (360) ngày.

8.6 Các Quy Định Khác

- (a) Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi từ Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc ngày mà các Trái Phiếu đến hạn do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác (tùy từng trường hợp áp dụng) theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này, trừ khi vào ngày đó, khoản gốc Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán không phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu này. Trong trường hợp đó, Trái Phiếu sẽ tiếp tục được hưởng lãi với mức lãi suất được quy định tại Điều Kiện 8.6(b) dưới đây.
- (b) Trừ khi được quy định một cách cụ thể khác đi trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận khác bằng văn bản, lãi phát sinh trên khoản tiền quá hạn (dù là khoản gốc, Lãi hoặc bất kỳ khoản thanh toán nào khác và cho dù Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu thanh toán các khoản tiền này hay chưa) sẽ được thanh toán ở mức bằng một trăm năm mươi phần trăm (150%) của Lãi Suất được áp dụng tại thời điểm khoản tiền đó đến hạn thanh toán. Khoản lãi quá hạn đó sẽ được tính kể từ (và bao gồm cả) ngày chậm thanh toán cho đến (nhưng không bao gồm) ngày mà Tổ Chức Phát Hành thực tế thanh toán trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi (360) ngày.
- (c) Tất cả việc thanh toán các khoản gốc, Lãi hoặc các khoản phải thanh toán khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đã bao gồm cả các khoản thanh toán thuế, nghĩa vụ thuế, các khoản thanh toán hoặc các chi phí cho các Cơ Quan Nhà Nước khác được ấn định theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng. Trong phạm vi các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng cho phép, Tổ Chức Phát Hành theo đây ủy quyền cho Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện việc tính toán, giữ lại và nộp các khoản thuế, nghĩa vụ thuế, các khoản thanh toán và chi phí cho Cơ Quan Nhà Nước nêu trên theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng thay cho Tổ Chức Phát Hành trước khi thực hiện việc thanh toán các khoản liên quan đến Trái Phiếu cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Để làm rõ, trong trường hợp Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện việc thanh toán các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều Kiện 8.6(c) này và các quy định khác của Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Tổ Chức Phát Hành sẽ không phải thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào khác cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu.

9. MUA LẠI, MUA VÀ HỦY BỎ

9.1 Mua Lại Vào Ngày Đáo Hạn

Tổ Chức Phát Hành đồng ý thanh toán Khoản Gốc và Lãi chưa thanh toán của các Trái Phiếu đang lưu hành một lần vào Ngày Đáo Hạn.

9.2 Mua Lại Khi Có Sự Kiện Vi Phạm

Khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào mà sự kiện đó tiếp tục diễn ra và không được Tổ Chức Phát Hành khắc phục trong thời hạn khắc phục được quy định tại Điều Khoản 12.1, với điều kiện là các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đã thông qua một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối, các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có thể, theo toàn quyền quyết định của mình và thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, thông báo cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đám và Đại Lý Trái Phiếu (nếu áp dụng) là các Trái Phiếu sẽ ngay lập tức đến hạn và phải được mua lại theo quy định tại Điều Khoản 12.2.

9.3 Quyền Mua Lại Trước Hạn Của Tổ Chức Phát Hành

(a) Tổ Chức Phát Hành có toàn quyền mua lại, trong một hoặc nhiều lần, một phần hoặc toàn bộ các Trái Phiếu vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày tròn mười hai (12) tháng kể từ Ngày Phát Hành theo các điều khoản và điều kiện sau:

(i) Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) và Đại Lý Trái Phiếu hoặc Trung Tâm Lưu Ký (tùy từng trường hợp áp dụng) về dự định mua lại Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành ("**Thông Báo Mua Lại**") ít nhất mười lăm (15) Ngày Làm Việc trước ngày Tổ Chức Phát Hành dự kiến mua lại Trái Phiếu ("**Ngày Mua Lại Trước Hạn**"). Thông Báo Mua Lại sẽ quy định, bao gồm nhưng không giới hạn bởi, khoản gốc mà Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại, Ngày Mua Lại Trước Hạn và Ngày Khóa Sổ tương ứng. Khi nhận được Thông Báo Mua Lại theo quy định tại câu liền trước, các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành theo Thông Báo Mua Lại đó.

(A) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký, Đại Lý Trái Phiếu có trách nhiệm chốt và gửi danh sách Chủ Sở Hữu Trái Phiếu vào Ngày Khóa Sổ tương ứng cho Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm xác định khối lượng Trái Phiếu mà mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phải bán lại theo tỷ lệ tương ứng, trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành chỉ mua lại một phần các Trái Phiếu đang lưu hành, giá mua lại Trái Phiếu và số tiền mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc

(B) Trong trường hợp Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký và/hoặc niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc chốt danh sách Chủ

Sở Hữu Trái Phiếu vào Ngày Khóa Sổ tương ứng cũng như việc xác định khối lượng Trái Phiếu mà mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phải bán lại theo tỷ lệ tương ứng trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành chỉ mua lại một phần các Trái Phiếu đang lưu hành, giá mua lại Trái Phiếu và số tiền mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được thực hiện phù hợp với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng, các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (trong phạm vi các quy định đó không trái với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng)).

Tổ Chức Phát Hành có quyền rút lại bất kỳ Thông Báo Mua Lại nào sau khi Thông Báo Mua Lại đó được gửi đi nhưng không được rút lại Thông Báo Mua Lại đó trong giai đoạn ba (3) Ngày Làm Việc trước Ngày Mua Lại Trước Hạn có liên quan;

- (ii) vào Ngày Mua Lại Trước Hạn, Tổ Chức Phát Hành sẽ, thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (trong trường hợp các Trái Phiếu chưa được đăng ký, hoặc đã được đăng ký nhưng không lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký) hoặc Trung Tâm Lưu Ký (trong trường hợp các Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký), thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu mức giá mua lại bằng tổng của (i) khoản gốc của các Trái Phiếu được mua lại, (ii) bất kỳ khoản Lãi nào đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán tính trên khoản gốc của các Trái Phiếu được mua lại kể từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Mua Lại Trước Hạn của Trái Phiếu đó, và (iii) tất cả các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu được mua lại mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm đó theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này;
- (iii) ngoài các khoản thanh toán nêu tại Điều Khoản 9.3(ii) nêu trên, Tổ Chức Phát Hành sẽ không phải thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu bất kỳ chi phí mua lại trước hạn nào hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác khi thực hiện việc mua lại trước hạn các Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 9.3 này;
- (iv) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành chỉ mua lại trước hạn một phần các Trái Phiếu và nếu có nhiều hơn một (1) Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm Tổ Chức Phát Hành đề nghị mua lại trước hạn các Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại Trái Phiếu từ tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu với số Trái Phiếu được mua lại từ mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng với tỷ lệ sở hữu các Trái Phiếu của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm đó, trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu thỏa thuận khác bằng văn bản;
- (v) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành chỉ mua lại trước hạn một phần các Trái Phiếu, nếu Tổ Chức Phát Hành muốn rút bớt một phần Tài Sản Bảo Đám mà vẫn

đảm bảo Tổng Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm sau khi rút bớt đáp ứng Yêu Cầu Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Tối Thiểu tại thời điểm đó, thì Tổ Chức Phát Hành được quyền yêu cầu định giá lại Tài Sản Bảo Đảm và rút bớt một phần Tài Sản Bảo Đảm tương ứng theo quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm liên quan đó;

- (vi) các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có thể chuyển nhượng Trái Phiếu cho Tổ Chức/Cá Nhân khác sau khi nhận được Thông Báo Mua Lại nhưng trước Ngày Khóa Sổ có liên quan, với điều kiện là Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó phải thông báo cho Tổ Chức/Cá Nhân nhận chuyển nhượng về Thông Báo Mua Lại và khi đó, Thông Báo Mua Lại cũng sẽ áp dụng đối với Tổ Chức/Cá Nhân nhận chuyển nhượng trong phạm vi số Trái Phiếu nhận chuyển nhượng. Bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào nhận chuyển nhượng Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 9.3(vi) này được xem như đã hiểu và đồng ý rằng Thông Báo Mua Lại cũng sẽ áp dụng đối với Tổ Chức/Cá Nhân đó trong phạm vi số Trái Phiếu nhận chuyển nhượng; và
- (b) Không phụ thuộc vào Điều Khoản 9.3(a) trên đây, khi Trái Phiếu được niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc Tổ Chức Phát Hành mua Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán sẽ không được xem là việc Tổ Chức Phát Hành thực hiện quyền mua lại trước hạn các Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 9.3 này, với điều kiện là việc mua Trái Phiếu đó được thực hiện phù hợp với các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

9.4 Mua Lại Theo Yêu Cầu Của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu Khi Không Bổ Sung Tài Sản Bảo Đảm

- (a) Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không tự mình hoặc yêu cầu một hoặc nhiều bên thứ ba khác bổ sung Tài Sản Bảo Đảm hoặc cung cấp các Biện Pháp Bảo Đảm bổ sung theo quy định tại Điều Khoản 11(n) và Các Hợp Đồng Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại từ tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, và khi đó tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại cho Tổ Chức Phát Hành, một số Trái Phiếu nhất định theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu các Trái Phiếu của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan sao cho Tổng Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm được định giá ngay sau khi mua lại số lượng Trái Phiếu đó đáp ứng Yêu Cầu Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Tối Thiểu tại thời điểm đó.
- (b) Trong thời hạn mười lăm (15) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc thời hạn bổ sung Tài Sản Bảo Đảm theo quy định tại Điều Khoản 11(n) và Các Hợp Đồng Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành sẽ, thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (đối với các Trái Phiếu chưa được đăng ký, hoặc đã được đăng ký nhưng không lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký) hoặc Trung Tâm Lưu Ký (đối với các Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tại Trung Tâm Lưu Ký), thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu mức giá mua lại bằng tổng của (i) khoản gốc của các Trái Phiếu được mua lại, (ii) bất kỳ khoản Lãi nào đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán tính trên khoản gốc của các Trái Phiếu được mua lại kể từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày thanh toán tương ứng, và (iii) tất cả các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu được mua lại mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm

đó theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này. Ngoại trừ khoản thanh toán giá mua lại theo quy định tại câu liền trước, Tổ Chức Phát Hành không có nghĩa vụ phải thanh toán bất kỳ khoản tiền nào khác liên quan đến các Trái Phiếu được mua lại nêu trên vào hoặc sau ngày diễn ra việc mua lại các Trái Phiếu đó.

9.5 Hủy Bỏ

Tất cả các Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ bị hủy bỏ ngay lập tức và Trái Phiếu đó sẽ không được phát hành lại hoặc bán lại.

9.6 Xử Lý Phần Lẻ Trái Phiếu

Trong trường hợp mua lại một phần các Trái Phiếu, số lượng Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành có quyền hoặc phải mua lại từ một Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được làm tròn xuống số nguyên gần nhất (nếu không phải là số nguyên). Đối với số lượng Trái Phiếu còn lại (được hình thành từ phần lẻ Trái Phiếu), Tổ Chức Phát Hành có toàn quyền chỉ định một hoặc một số Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nhất định để Tổ Chức Phát Hành mua lại, và (các) Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó có nghĩa vụ bán lại cho Tổ Chức Phát Hành, các Trái Phiếu trong phạm vi số lượng Trái Phiếu còn lại đó.

10. HỘI NGHỊ CÁC CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

(a) Tổ Chức Phát Hành hoặc một hoặc một số các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất mười phần trăm (10%) Khoản Gốc của các Trái Phiếu đang lưu hành có thể yêu cầu Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu triệu tập hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có thể được tổ chức dưới các hình thức phù hợp như hội nghị qua điện thoại (teleconference), hội nghị trực tuyến (video conference) hoặc các hình thức khác được Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu thỏa thuận bằng văn bản. Việc triệu tập hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

(b) Phụ thuộc vào quy định tại Điều Kiện 10(a) nêu trên, một hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ được xem là được triệu tập hợp lệ nếu có sự tham gia của Tổ Chức Phát Hành và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ Trái Phiếu với tỷ lệ tương ứng như sau:

(A) liên quan đến hội nghị về bất kỳ vấn đề nào được yêu cầu một cách cụ thể phải có Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc bất kỳ Văn Kiện Giao Dịch nào khác, ít nhất bảy mươi phần trăm (70%) Khoản Gốc của các Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó;

(B) liên quan đến hội nghị về bất kỳ vấn đề nào khác, ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) Khoản Gốc của các Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.

Trừ trường hợp được quy định tại Điều Kiện 10(c), tất cả các vấn đề, bao gồm cả các vấn đề được yêu cầu một cách cụ thể phải có Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối theo quy định của

Các Điều Khoản Trái Phiếu này hoặc bất kỳ Văn Khoản Giao Dịch nào khác, phải được thông qua trong hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này.

- (c) Theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành, nghị quyết của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Trái Phiếu có thể được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Thủ tục lấy ý kiến bằng văn bản của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.
- (d) Trừ trường hợp Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối được thông qua theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này, nghị quyết của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, cho dù được thông qua tại hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hay dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, sẽ chỉ được xem là được thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) Khoản Gốc của các Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.
- (e) Các nghị quyết của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua hợp lệ sẽ có giá trị ràng buộc tất cả Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (cho dù Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có tham dự hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan hay đưa ra ý kiến bằng văn bản hay không). Trừ trường hợp được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này, bất kỳ nghị quyết nào của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua hợp lệ theo quy định tại Điều Khoản 10 này mà dẫn đến việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Trái Phiếu này hoặc các Văn Khoản Giao Dịch (kể cả việc làm phát sinh thêm hoặc làm tăng thêm nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành so với nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu hoặc Các Văn Khoản Giao Dịch trước khi diễn ra việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó) sẽ chỉ có giá trị ràng buộc Tổ Chức Phát Hành nếu được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận bằng văn bản. Để tránh nhầm lẫn, Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu thông qua hợp lệ liên quan đến việc xác định Sự Kiện Vi Phạm hoặc yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu do xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại Điều Khoản 12 sẽ không cần chấp thuận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành.
- (f) Việc triệu tập hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và việc lấy ý kiến bằng văn bản của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

11. CAM KẾT

Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ tuân thủ các cam kết sau đây tại mọi thời điểm kể từ Ngày Phát Hành:

(a) Tư Cách Pháp Lý

Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì tư cách pháp lý của Tổ Chức Phát Hành là một công ty hoạt động theo quy định của Luật Doanh Nghiệp.

(b) Cung Cấp Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành sẽ công bố, trong phạm vi được yêu cầu bởi các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng, tất cả các thông tin mà Tổ Chức Phát Hành được yêu cầu phải công khai theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật đó và sẽ cung cấp cho Bên Mua Trái Phiếu và Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tất cả các thông tin mà Tổ Chức Phát Hành được yêu cầu phải cung cấp cho Bên Mua Trái Phiếu và Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Giao Dịch.

(c) Sổ Sách Và Chứng Từ

Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì tính chính xác và đúng đắn của sổ sách phù hợp với CMKTVN.

(d) Tuân Thủ Luật

Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ và sẽ nỗ lực tối đa, bao gồm việc thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông hoặc thành viên góp vốn trong các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành, để đảm bảo các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành tuân thủ bất kỳ Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng nào.

(e) Không Giải Thể

Tổ Chức Phát Hành sẽ không thực hiện bất kỳ hành động công ty hoặc bất kỳ hành động nào khác và không bắt đầu bất kỳ thủ tục pháp lý nào để giải thể, thanh lý, hoặc chỉ định người quản lý tài sản, người quản lý, người quản lý hành chính, người bảo quản, người trông giữ tài sản, người ủy thác hoặc những người thực hiện các công việc tương tự đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc tất cả hoặc về cơ bản là tất cả các tài sản và doanh thu của Tổ Chức Phát Hành tính trên cơ sở hợp nhất, với điều kiện là, Tổ Chức Phát Hành sẽ có quyền giải thể hoặc thanh lý bất kỳ Công Ty Con nào của Tổ Chức Phát Hành nếu doanh thu thuần của Công Ty Con bị giải thể hoặc thanh lý đó trong năm tài chính liền trước và doanh thu thuần trong giai đoạn mười hai (12) tháng liền trước (trên cơ sở xem xét báo cáo tài chính riêng lẻ của Công Ty Con đó) thấp hơn hoặc bằng ba trăm tỷ Đồng (300.000.000.000 VND).

(f) Giao Dịch Với Người Có Liên Quan

Tổ Chức Phát Hành sẽ, và sẽ nỗ lực tối đa để đảm bảo rằng các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành sẽ, ký kết các Giao Dịch Với Người Có Liên Quan theo các điều kiện thương mại thông thường và chỉ trên cơ sở bình đẳng. Bất kỳ Giao Dịch Với Người Có Liên Quan nào được ký kết bởi Tổ Chức Phát Hành sẽ, và Tổ Chức Phát Hành sẽ nỗ lực tối đa để đảm bảo rằng bất kỳ Giao Dịch Với Người Có Liên Quan nào được ký kết bởi các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành sẽ, được ký kết phù hợp với các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng.

(g) Sửa Đổi Điều Lệ

Tổ Chức Phát Hành đảm bảo rằng, trừ khi được yêu cầu khác đi bởi các quy định bắt buộc của bất kỳ Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng nào hoặc trừ khi được Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hành động theo một nghị quyết thông thường của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) chấp thuận bằng văn bản, không có sửa đổi nào đối với Điều Lệ tại bất kỳ thời điểm nào sẽ được lập dưới bất kỳ hình thức nào mà sẽ gây Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể đến các quyền của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Giao Dịch.

(h) Sử Dụng Số Tiền Thu Được

Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ sử dụng số tiền thu được từ Trái Phiếu cho mục đích quy định tại Điều Kiện 3 và cam kết không sử dụng trực tiếp hoặc gián tiếp số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu cho các mục đích khác hoặc bất kỳ mục đích nào mà có thể vi phạm các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng.

Vì mục đích của quy định này, Tổ Chức Phát Hành sẽ bảo đảm rằng:

- (i) cho đến khi Tổ Chức Phát Hành đã sử dụng hết số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ, trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày tròn mỗi giai đoạn sáu (6) tháng kể từ Ngày Phát Hành, cung cấp cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Lý Trái Phiếu) một bản báo cáo về việc sử dụng số tiền thu được từ các Trái Phiếu bởi Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn sáu (6) tháng đó kèm với các chứng từ hợp lý để chứng minh việc sử dụng đó là đúng mục đích được quy định tại Điều Kiện 3 của Các Điều Kiện Trái Phiếu này; và
- (ii) Tổ Chức Phát Hành sẽ, trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành sử dụng hết số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu, cung cấp cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Lý Trái Phiếu) một bản báo cáo về việc sử dụng số tiền thu được từ các Trái Phiếu bởi Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn kể từ ngày gần nhất Tổ Chức Phát Hành cung cấp báo cáo theo quy định tại đoạn (i) nêu trên cho đến ngày sử dụng hết số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu.

(i) Quản Lý Tài Chính Và Kế Toán

Tổ Chức Phát Hành sẽ ngay lập tức thiết lập và duy trì một hệ thống kế toán và kiểm soát, hệ thống quản lý thông tin, và sổ sách kế toán và các chứng từ khác, mà cùng với nhau đủ để thể hiện một cách khách quan điều kiện tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành phù hợp với CMKTVN trên tất cả các khía cạnh quan trọng.

(j) Bảo Hiểm

Tổ Chức Phát Hành sẽ, nếu có thể mua được tại Việt Nam, mua bảo hiểm và duy trì bảo hiểm tại các công ty bảo hiểm có uy tín và lành mạnh về tài chính, đối với tất cả các tài

sản và công việc kinh doanh quan trọng của Tổ Chức Phát Hành khỏi các tổn thất lớn.

(k) Thuế

Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán và hoàn thành hợp lệ và đúng hạn mọi khoản Thuế ấn định cho Tổ Chức Phát Hành hoặc ấn định lên tài sản của Tổ Chức Phát Hành theo các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng liên quan đến Thuế.

(l) Sáp Nhập, Hợp Nhất Hoặc Tái Cơ Cấu

Tổ Chức Phát Hành sẽ không (i) cam kết hoặc cho phép bất kỳ sự sáp nhập, chia tách, hợp nhất hoặc tái cơ cấu Tổ Chức Phát Hành nếu những hành động đó dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành chấm dứt tồn tại, hoặc (ii) chuyển nhượng tất cả hoặc về cơ bản tất cả các tài sản của Tổ Chức Phát Hành (tính trên cơ sở hợp nhất) cho bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào, với điều kiện là Tổ Chức Phát Hành có thể tiến hành bất kỳ hành động nào được quy định tại các mục (i) và (ii) nêu trên, nếu (A) hành động đó không gây ra một Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể, (B) hành động đó là nhằm tái cơ cấu hoạt động nội bộ của Tổ Chức Phát Hành hoặc các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành, hoặc (C) Tổ Chức Phát Hành được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận (bằng một nghị quyết của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu).

(m) Biện Pháp Bảo Đảm

Tổ Chức Phát Hành sẽ không tạo lập hoặc cho phép tồn tại bất kỳ Biện Pháp Bảo Đảm nào đối với các Tài Sản Bảo Đảm (ngoại trừ các Biện Pháp Bảo Đảm được tạo lập theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm) trừ trường hợp được Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hành động theo một nghị quyết thông thường của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) chấp thuận khác đi bằng văn bản.

(n) Định Giá Lại Tài Sản Bảo Đảm Và Thay Đổi Đối Với Tài Sản Bảo Đảm

Các Tài Sản Bảo Đảm tương ứng sẽ được định giá lại trong các trường hợp được quy định tại mỗi Hợp Đồng Bảo Đảm có liên quan và trong trường hợp có yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành khi bất kỳ Trái Phiếu nào được Tổ Chức Phát Hành mua lại trước Ngày Đáo Hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này, và nếu cần thiết, sẽ được bổ sung, thay thế hoặc rút bớt theo quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm. Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Các Bên Bảo Đảm sẽ thanh toán mọi chi phí hợp lý phát sinh liên quan đến việc định giá lại Tài Sản Bảo Đảm nêu trên.

(o) Thông Báo Sự Kiện Vi Phạm Tiềm Tàng

Nếu một sự kiện xảy ra mà dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm, Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi thông báo cho Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ngay khi Tổ Chức Phát Hành biết được sự tồn tại của sự kiện đó trong đó nêu các chi tiết hợp lý của sự kiện đó.

(p) Chi Định Đại Lý Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành sẽ không chỉ định hoặc thuê Tổ Chức/Cá Nhân khác để cung cấp các Dịch Vụ (như được định nghĩa trong Hợp Đồng Đại Lý) đối với Trái Phiếu tương tự với các dịch vụ được quy định là sẽ do Đại Lý Trái Phiếu cung cấp theo Hợp Đồng Đại Lý trừ trường hợp được Đại Lý Trái Phiếu đồng ý khác đi. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành sẽ không sửa đổi và chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý mà không có chấp thuận trước bằng văn bản của Đại Lý Trái Phiếu.

(q) Chi Định Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành sẽ không chỉ định hoặc thuê Tổ Chức/Cá Nhân khác để cung cấp các Dịch Vụ (như được định nghĩa trong Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) đối với Trái Phiếu tương tự với các dịch vụ được quy định là sẽ do Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp theo Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trừ trường hợp được Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý khác đi. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành sẽ không sửa đổi và chấm dứt Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu mà không có chấp thuận trước bằng văn bản của Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

(r) Các Chấp Thuận

Tổ Chức Phát Hành sẽ, và Tổ Chức Phát Hành đảm bảo rằng các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành sẽ xin được, gia hạn, duy trì hiệu lực và về cơ bản tuân thủ ít nhất là các Chấp Thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành và tuân thủ tất cả nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và Các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu.

(s) Vi Trí Ngang Bằng

Các Trái Phiếu sẽ tạo thành các nghĩa vụ chung, trực tiếp, không mang tính thứ cấp và được bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành, và tại bất kỳ thời điểm nào được xếp tối thiểu là *ngang bằng* với tất cả các nghĩa vụ chung, trực tiếp, không mang tính thứ cấp và không được bảo đảm của của Tổ Chức Phát Hành trong hiện tại cũng như trong tương lai.

(t) Một Số Cam Kết Khác

(i) Sau khi các Báo Cáo Tài Chính năm đã kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành và các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành đã được lập và được cơ quan có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành và các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành thông qua, Tổ Chức Phát Hành cam kết gửi cho Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu bản sao các Báo Cáo Tài Chính đó trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày có các Báo Cáo Tài Chính đó nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn một trăm hai mươi (120) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính có liên quan, trừ trường hợp các Báo Cáo Tài Chính đó đã được công bố công khai theo quy định về công bố thông tin. Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi cho các Chủ Sở

Hữu Trái Phiếu bản sao các Báo Cáo Tài Chính đó theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

- (ii) Trong vòng ba (3) Ngày Làm Việc kể từ ngày có bất kỳ thay đổi nào về (A) bất kỳ cổ đông nào sở hữu từ mười phần trăm (10%) trở lên vốn điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, (B) tổng giám đốc của Tổ Chức Phát Hành và (C) người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo về sự thay đổi đó cho Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.
- (iii) Trừ trường hợp được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận khác đi bằng văn bản, Tổ Chức Phát Hành sẽ, nỗ lực tối đa một cách hợp lý, đảm bảo Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science duy trì tổng tỷ lệ sở hữu (bao gồm cả trực tiếp và gián tiếp) của Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science trong Tổ Chức Phát Hành tại mọi thời điểm không thấp hơn sáu mươi lăm phần trăm (65%).
- (iv) Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không có đủ nguồn tiền để thanh toán bất kỳ Khoản Gốc và Lãi nào khi đến hạn, Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng quyền biểu quyết của Tổ Chức Phát Hành với tư cách là cổ đông hoặc thành viên góp vốn trong một hoặc một số Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành để chấp thuận việc phân chia lợi nhuận của các Công Ty Con đó (trong phạm vi được các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng cho phép) để Tổ Chức Phát Hành sử dụng cho việc thanh toán Khoản Gốc và Lãi đã đến hạn.

12. SỰ KIẾN VI PHẠM

12.1 Sự Kiến Vi Phạm

Bất kỳ sự kiện nào quy định dưới đây sẽ được xem là một sự kiện vi phạm (“**Sự Kiến Vi Phạm**”) nếu được xác định bởi một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu:

(a) Thanh Toán

Tổ Chức Phát Hành không thanh toán khi đến hạn bất kỳ khoản nợ nào đối với các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và việc không thanh toán đó không được Tổ Chức Phát Hành khắc phục trong thời hạn bảy (7) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn.

(b) Vi Phạm Cam Kết

Tổ Chức Phát Hành không thực hiện, không tuân thủ hoặc không tôn trọng các cam kết tại Điều Kiện 9.4 hoặc Điều Kiện 11 sau khi Trái Phiếu đã được phát hành (ngoại trừ cam kết quy định tại Điều Kiện 11(n) (*Định Giá Lại Tài Sản Bảo Đảm Và Thay Đổi Đối Với Tài Sản Bảo Đảm*)), và việc không thực hiện, không tuân thủ hoặc không tôn trọng các cam kết đó không được khắc phục trong thời hạn ba mươi (30) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu

hoặc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm về sự kiện có liên quan, *tuy nhiên với điều kiện thêm là*, việc không thực hiện, không tuân thủ hoặc không tôn trọng các cam kết quy định tại các Điều Khoản sau:

- (i) Điều Khoản 11(c) (*Sổ Sách Và Chứng Từ*);
- (ii) Điều Khoản 11(d) (*Tuân Thủ Luật*);
- (iii) Điều Khoản 11(i) (*Quản Lý Tài Chính Và Kế Toán*);
- (iv) Điều Khoản 11(j) (*Bảo Hiểm*);
- (v) Điều Khoản 11(k) (*Thuế*); và
- (vi) Điều Khoản 11(q) (*Các Chấp Thuận*)

sẽ chỉ được xem là Sự Kiện Vi Phạm nếu gây ra, hoặc có thể được dự tính một cách hợp lý là sẽ gây ra, Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể.

(c) Sự Kiện Vi Phạm Tiềm Tàng Theo Các Thỏa Thuận Khác

- (i) Bất kỳ Khoản Nợ nào, cho dù là một Khoản Nợ riêng lẻ hay một nhóm các Khoản Nợ có liên quan, của Tổ Chức Phát Hành, với số tiền vượt quá một trăm tỷ Đồng (100.000.000.000 VNĐ) hoặc khoản ngoại tệ tương đương, không được thanh toán khi đến hạn (nhưng chỉ sau khi kết thúc khoảng thời gian ân hạn có liên quan), hoặc phải được thanh toán trước kỳ hạn của Khoản Nợ đó do vi phạm của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến Khoản Nợ đó.

Vì mục đích của quy định này, “**Khoản Nợ**” có nghĩa là bất kỳ khoản nợ nào của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến khoản tiền được vay hoặc được huy động, bao gồm nhưng không giới hạn bởi bất kỳ khoản nợ nào đối với hoặc liên quan đến:

- (A) các khoản tiền vay;
- (B) bất kỳ giấy nợ, trái phiếu, hối phiếu nhận nợ, hoặc các chứng khoán khác;
- (C) bất kỳ chấp nhận thanh toán nào;
- (D) các khoản phải thu được bán hoặc chiết khấu (ngoại trừ các khoản phải thu miễn truy đòi);
- (E) chi phí mua tài sản (trong trường hợp chi phí đó được thanh toán trước hoặc sau thời điểm bên có nghĩa vụ thanh toán tiếp nhận hoặc chiếm hữu tài sản đó) được tài trợ thông qua việc cho vay vốn hay cho trả chậm để mua tài sản đó;

- (F) bất kỳ hợp đồng thuê nào được ký kết chủ yếu theo cách thức nhằm huy động vốn hoặc cấp vốn để mua tài sản cho thuê đó;
 - (G) bất kỳ giao dịch hoán đổi tiền tệ, hoán đổi lãi suất nào, theo mức trần hoặc sàn hoặc bất kỳ giao dịch phái sinh nào khác được ký kết nhằm mục đích bảo vệ không bị ảnh hưởng hoặc được hưởng lợi từ biến động lãi suất hoặc giá (và trong trường hợp phải thanh toán một khoản tiền, sẽ áp dụng giá thị trường tại thời điểm của giao dịch phái sinh để tính khoản tiền đó);
 - (H) bất kỳ giao dịch nào khác có tính chất thương mại là vay tiền hay huy động vốn;
 - (I) bất kỳ nghĩa vụ bồi hoàn đối ứng đối với một bảo lãnh, bồi hoàn, trái phiếu, thư tín dụng chứng từ hoặc bất kỳ công cụ nào khác do một ngân hàng hoặc một định chế tài chính cấp; hoặc
 - (J) bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn hoặc các biện pháp bảo đảm tương tự nào để nhận nợ tài chính đối với bất kỳ người nào theo bất kỳ mục nào được nêu tại các đoạn từ (A) đến (I) nêu trên.
- (ii) Tổ Chức Phát Hành bị tiến hành xử lý bất kỳ tài sản bảo đảm nào có giá trị lớn hơn một trăm tỷ Đồng (100.000.000.000 VNĐ) hoặc khoản ngoại tệ tương đương.

(d) Mất Khả Năng Thanh Toán

Tổ Chức Phát Hành (i) không có khả năng thanh toán các khoản nợ của mình khi các khoản nợ đó đến hạn hoặc mất khả năng thanh toán dưới hình thức khác; (ii) sau khi sử dụng hoặc từ bỏ các biện pháp khắc phục có được, bị tuyên bố phá sản bằng một bản án chung thẩm của tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng liên quan đến luật phá sản; (iii) nộp đơn yêu cầu tuyên bố phá sản theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng liên quan đến luật phá sản; (iv) tiến hành bất kỳ thủ tục nào theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng để điều chỉnh lại lịch trả nợ hoặc trì hoãn việc thanh toán các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành do Tổ Chức Phát Hành bị mất khả năng thanh toán; hoặc (v) ngừng hoặc đe dọa ngừng toàn bộ hoặc một phần đáng kể hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành mà dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành bị mất khả năng thanh toán, *tuy nhiên, với điều kiện là bất kỳ biện pháp hoặc hành động nào được quy định tại các mục (iii), (iv) và (v) trên đây sẽ không tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm nếu các biện pháp hoặc hành động đó được giải trừ hoặc hủy bỏ trong thời hạn ba mươi (30) Ngày Làm Việc kể từ ngày xuất hiện hoặc không tiếp tục diễn ra trong thời hạn ba mươi (30) Ngày Làm Việc kể từ ngày bắt đầu.*

(e) Giải Thể

- (i) Tổ Chức Phát Hành ngừng hoạt động hoặc không còn tồn tại theo quy định của Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng, hoặc bất kỳ quyết định, hành động

hoặc thủ tục nào được Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào thực hiện dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành phải ngừng toàn bộ hoạt động kinh doanh của mình hoặc bị giải thể, hoặc bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành; hoặc

- (ii) Một lệnh được đưa ra hoặc một nghị quyết có hiệu lực được thông qua đối với việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể của Tổ Chức Phát Hành, hoặc việc Tổ Chức Phát Hành sẽ tiến hành bất kỳ hành động nào vì mục đích phá sản, thanh lý hoặc giải thể,

tuy nhiên bất kỳ sự kiện nào quy định tại các đoạn (i) và (ii) nêu trên sẽ không tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm nếu (A) sự kiện đó được thực hiện phù hợp với quy định tại Điều Khoản 11(e) hoặc 11(l) hoặc (B) Tổ Chức Phát Hành được thanh lý do việc sáp nhập, hợp nhất và công ty tồn tại sau khi sáp nhập, hợp nhất tiếp nhận và kế thừa tất cả các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này.

(f) Quốc Hữu Hóa

Bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước nào tịch thu, quốc hữu hóa, tịch biên, sung công hoặc bằng cách khác đoạt quyền chiếm hữu hoặc kiểm soát tất cả hoặc về cơ bản là tất cả các công việc kinh doanh, hoạt động, bất động sản hoặc tài sản khác của Tổ Chức Phát Hành hoặc vốn điều lệ/phần vốn góp của Tổ Chức Phát Hành, hoặc tiến hành bất kỳ hành động nào nhằm giải thể Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ hành động nào mà ngăn cản Tổ Chức Phát Hành hoặc các nhân viên của Tổ Chức Phát Hành thực hiện tất cả hoặc về cơ bản là tất cả các hoạt động và công việc kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, với điều kiện là bất kỳ biện pháp hoặc hành động nào nêu trên sẽ không tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm nếu biện pháp hoặc hành động đó được giải trừ hoặc hủy bỏ trong thời hạn ba mươi (30) Ngày Làm Việc kể từ ngày xuất hiện hoặc không tiếp tục diễn ra trong thời hạn ba mươi (30) Ngày Làm Việc kể từ ngày bắt đầu.

(g) Bản Án

Một hoặc nhiều bản án hoặc án lệnh có hiệu lực được ban hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo đó Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán bất kỳ khoản tiền nào vượt quá mười lăm phần trăm (15%) giá trị vốn hóa thị trường của Tổ Chức Phát Hành vào ngày (các) bản án hoặc án lệnh đó được ban hành, cho dù riêng lẻ hoặc kết hợp, mà Tổ Chức Phát Hành cố tình không thi hành hoặc trì hoãn thi hành bản án hoặc án lệnh đó trong thời hạn ba mươi (30) Ngày Làm Việc kể từ ngày bản án hoặc án lệnh đó có hiệu lực thi hành.

(h) Bất Hợp Pháp

Việc Tổ Chức Phát Hành thực hiện hoặc tuân thủ các nghĩa vụ quan trọng của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu là hoặc trở nên bất hợp pháp.

12.2 Biện Pháp Khắc Phục Sự Kiện Vi Phạm

- (a) Khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào, và chỉ khi Tổ Chức Phát Hành không khắc phục được Sự Kiện Vi Phạm đó trước khi kết thúc thời hạn khắc phục tương ứng (nếu có) được quy định tại Điều Khoản 12.1, ngoài các quyền, thẩm quyền và biện pháp khắc phục mà các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng cho phép, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có quyền:
- (i) phụ thuộc vào việc có được Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu do xảy ra Sự Kiện Vi Phạm, gửi thông báo bằng văn bản ("**Thông Báo Buộc Mua Lại Trước Hạn**") cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu (nếu áp dụng), Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Các Bên Bảo Đảm và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong đó xác nhận rằng Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra và tuyên bố các Trái Phiếu sẽ ngay lập tức đến hạn và phải được mua lại trong vòng mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được Thông Báo Buộc Mua Lại Trước Hạn đó ("**Ngày Thanh Toán Cuối Cùng**") với giá mua lại bằng tổng của (A) Khoản Gốc của các Trái Phiếu, (B) toàn bộ khoản Lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán tính trên Khoản Gốc của các Trái Phiếu kể từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày mà Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc thanh toán Khoản Gốc của Trái Phiếu đó trên thực tế, và (C) các khoản thanh toán khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán liên quan đến Trái Phiếu đó; và
 - (ii) nếu đến hết Ngày Thanh Toán Cuối Cùng mà Tổ Chức Phát Hành vẫn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ mua lại Trái Phiếu theo quy định nêu trên, yêu cầu Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm xử lý các Tài Sản Bảo Đảm thay mặt cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu, các điều khoản của Hợp Đồng Bảo Đảm tương ứng và các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng, *tuy nhiên, với điều kiện là phạm vi xử lý các Tài Sản Bảo Đảm đó chỉ bị giới hạn đối với các khoản nợ gốc chưa thanh toán của các Trái Phiếu và bất kỳ khoản Lãi nào đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán.*
- (b) Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm không bị buộc phải tiến hành bất kỳ thủ tục tố tụng hoặc hành động nào khác theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm trừ khi Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm được chỉ thị hoặc được yêu cầu thực hiện các thủ tục hoặc hành động khác đó theo một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối, và chỉ khi Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm đã được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu bồi hoàn và/hoặc đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm đối với toàn bộ trách nhiệm mà Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm có thể phải gánh chịu hoặc có thể phải chịu khi thực hiện theo Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối đó.
- (c) Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không tự mình mà phải thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm thực hiện các quyền của mình theo Các Điều Khoản Trái Phiếu và/hoặc Các Hợp Đồng Bảo Đảm (kể cả quyền yêu cầu xử lý Tài Sản Bảo Đảm).

- (d) Cho dù đã có các quy định trên đây, Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ không có quyền thực hiện bất kỳ hành động hoặc tiến hành bất kỳ thủ tục tố tụng nào đối với Tổ Chức Phát Hành trừ khi trước lúc tiến hành hành động hoặc thủ tục tố tụng đó, Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm đã xử lý các Tài Sản Bảo Đảm và/hoặc thi hành Biện Pháp Bảo Đảm được tạo lập theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

13. THAY THẾ GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU

Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký, việc thay thế Giấy Chứng Nhận Sở Hữu sẽ được thực hiện theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý và các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng. Khi Trái Phiếu đã được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký, việc thay thế Giấy Chứng Nhận Sở Hữu sẽ được thực hiện theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng, các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Chi phí thay thế Giấy Chứng Nhận Sở Hữu trong mọi trường hợp sẽ do Chủ Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu thay thế chịu trách nhiệm thanh toán.

14. ĐẠI LÝ NHẬN TÀI SẢN BẢO ĐẢM

- (a) Trong khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, sẽ luôn có một tổ chức được lựa chọn làm Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm. Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm có các quyền và nhiệm vụ sau:
- (i) ký kết Các Hợp Đồng Bảo Đảm;
 - (ii) quản lý hồ sơ, giấy tờ và tài liệu liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm; quản lý Tài Sản Bảo Đảm được giao cho Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm hoặc ủy quyền cho Tổ Chức/Cá Nhân khác quản lý theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm;
 - (iii) thực hiện và thi hành bất kỳ quyền, quyền lợi, quyền hạn và thẩm quyền nào của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Khoản Trái Phiếu này đối với Tài Sản Bảo Đảm và các Biện Pháp Bảo Đảm được tạo lập theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm, kể cả xử lý Tài Sản Bảo Đảm phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Các Hợp Đồng Bảo Đảm; và
 - (iv) các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định cho Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Các Hợp Đồng Bảo Đảm.
- (b) Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Các Hợp Đồng Bảo Đảm. Nếu Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình như quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này và/hoặc bất kỳ Hợp Đồng Bảo Đảm nào, thì các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ (bằng một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối) chỉ định một Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm khác để thay thế Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm hiện tại thực hiện (các) quyền và nghĩa vụ của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

15. THÔNG BÁO VÀ ĐỊA CHỈ ĐĂNG KÝ

15.1 Thông Báo

- (a) Mọi thông báo và thư từ liên lạc gửi cho hoặc từ Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ được xem là được gửi hợp lệ bằng cách (i) giao tận tay, (ii) gửi bằng thư bảo đảm, (iii) gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát, hoặc (iv) gửi qua fax (và bản gốc phải được gửi bằng đường bưu điện trong thời hạn 2 (hai) Ngày Làm Việc sau đó) đến địa chỉ và số fax quy định tại Điều Khoản 15.1(c) dưới đây.
- (b) Bất kỳ thông báo hoặc thư từ liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:
- (i) nếu được giao tận tay, tại thời điểm giao;
 - (ii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm, tại thời điểm kết thúc thời hạn ba (3) Ngày Làm Việc sau khi gửi (có xác nhận của bưu điện);
 - (iii) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát, tại thời điểm xác nhận nhận được gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư từ liên lạc có liên quan; hoặc
 - (iv) nếu được gửi qua fax, khi người gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận rằng thông báo hoặc thông điệp đã được gửi đầy đủ đến máy fax của người nhận, hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác.
- (c) Địa chỉ và số fax của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ và số fax của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký của Đại Lý Trái Phiếu (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) hoặc sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương) được lập theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký (trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) vào Ngày Làm Việc thứ ba (3) trước ngày gửi thông báo hoặc thư từ liên lạc có liên quan. Địa chỉ và số fax của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu ban đầu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm ban đầu là các địa chỉ và số fax tương ứng được quy định tại Điều Khoản 15.2.

15.2 Địa Chỉ Đăng Ký

Địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu ban đầu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm ban đầu sử dụng cho việc nhận thông báo và các mục đích khác quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này được ghi dưới đây hoặc bất kỳ địa chỉ nào khác được bên tương ứng thông báo bằng văn bản cho các bên có liên quan theo phương thức quy định tại Điều Khoản 15.1:

Đối với Tổ Chức Phát Hành:

Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế

Địa chỉ: Lô A4, Đường số 2, Khu Công Nghiệp Sông Mây, Xã Bắc Sơn, Huyện
Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Số fax: (84) 61 396 8176

Người nhận: Tổng Giám Đốc

Đối với Đại Lý Trái Phiếu ban đầu:

Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương

Địa chỉ: Tầng 10 và Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê
Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Số fax: (84) 4 2220 1032

Người nhận: Giám Đốc

Đối với Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu:

Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương

Địa chỉ: Tầng 10 và Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê
Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Số fax: (84) 4 2220 1032

Người nhận: Giám Đốc

Đối với Đại Lý Nhân Tài Sản Bảo Đảm:

Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam

Địa chỉ: Lim Tower, Số 9 – 11 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Số fax: (84) 8 3910 4575

Người nhận: Giám Đốc Khối Ngân Hàng Bán Buôn Miền Nam.

16. SỬA ĐỔI

- (a) Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Kiện Trái Phiếu này phải được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận và phải được Tổ Chức Phát Hành đồng ý bằng văn bản. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành có thể tự mình sửa đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu này để xử lý bất kỳ lỗi hoặc sai sót rõ ràng nào, bao gồm nhưng không bị giới hạn bởi các sai sót về lỗi chính tả, kỹ thuật soạn thảo văn bản và dẫn chiếu trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này mà không cần chấp thuận của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, với điều kiện là bất kỳ sửa đổi nào như vậy sẽ chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi với Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và việc sửa đổi đó sẽ được Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu thông báo cho tất cả các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ngay khi có thể nhưng không muộn hơn hai (2) Ngày Làm Việc kể từ khi việc sửa đổi được hoàn tất.

- (b) Việc sửa đổi, bổ sung mỗi Văn Kiện Giao Dịch khác sẽ được thực hiện theo phương thức quy định tại Văn Kiện Giao Dịch khác đó.

17. LUẬT ÁP DỤNG

Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được điều chỉnh bởi và được giải thích phù hợp với pháp luật Việt Nam.

18. TRỌNG TÀI

Mọi tranh chấp, bất đồng hoặc khiếu nại nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Kiện Trái Phiếu này (bao gồm, ngoài các vấn đề khác, bất kỳ việc tính toán nào được thực hiện theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này), hoặc vi phạm, chấm dứt hoặc vô hiệu của Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam (“VIAC”) bên cạnh Phòng Công Nghiệp Và Thương Mại Việt Nam theo Quy Tắc Tổ Tụng Trọng Tài của VIAC bởi một (1) trọng tài viên của VIAC. Địa điểm tiến hành thủ tục trọng tài là tại Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

19. NGUYÊN TẮC DIỄN GIẢI

- (a) Nghĩa của các thuật ngữ được định nghĩa tại Phụ Lục A được áp dụng cho cả dạng số ít và số nhiều của thuật ngữ đó. Trừ trường hợp văn cảnh cụ thể quy định khác, các từ được dùng ở dạng số ít cũng bao gồm ý nghĩa dùng ở dạng số nhiều và ngược lại.
- (b) Các tiêu đề của bất kỳ Điều Kiện hay đoạn nào chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích nội dung của Điều Kiện hay đoạn đó.
- (c) Trừ khi được quy định khác đi, dẫn chiếu trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này đến các Điều Kiện, Phụ Lục và đoạn là dẫn chiếu đến các điều kiện, phụ lục và đoạn của Các Điều Kiện Trái Phiếu này.
- (d) Các cụm từ “của Các Điều Kiện Trái Phiếu này”, “trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này” và “theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này” và các từ ngữ có ý nghĩa tương tự khi sử dụng trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Các Điều Kiện Trái Phiếu này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Các Điều Kiện Trái Phiếu này.
- (e) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả các phụ đính, phụ lục, và các phụ mục khác đính kèm văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được phát hành hoặc ký để thay thế văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào.

- (f) Dẫn chiếu đến bất kỳ luật, văn bản hành chính, luật thành văn, đạo luật, nghị định, quyết định, hoặc quy định nào sẽ được giải thích là dẫn chiếu đến các luật, văn bản hành chính, luật thành văn, đạo luật, nghị định, quyết định, hoặc quy định đó được tái áp dụng, ban hành, sửa đổi bổ sung, hoặc gia hạn tại từng thời điểm.
- (g) Việc sử dụng các thuật ngữ “bao gồm” hoặc “bao gồm cả” sẽ được hiểu là không có giới hạn.
- (h) Đề cập đến một chủ thể (kể cả Đại Lý Trái Phiếu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đám hoặc Các Bên Bảo Đám) trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chủ thể nhận chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- (i) Dẫn chiếu đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị” hay “chấp thuận” của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu là dẫn chiếu đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua một cách hợp lệ tại hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.
- (j) Trừ khi văn cảnh yêu cầu cách diễn giải khác, việc xác định thời hạn sẽ được thực hiện theo quy định của các văn bản sau:
- (i) trước ngày 1 tháng 1 năm 2017, Bộ Luật Dân Sự số 33/2005/QH11 do Quốc Hội Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005; hoặc
 - (ii) kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2017, Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 do Quốc Hội Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.
- (k) Trái Phiếu “đang lưu hành” có nghĩa là bất kỳ Trái Phiếu nào đã được phát hành, được thanh toán đầy đủ bởi Bên Mua Trái Phiếu và/hoặc Bên Nhận Chuyển Nhượng nhưng chưa được Tổ Chức Phát Hành mua lại và bị hủy bỏ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này.

PHỤ LỤC A

CÁC ĐỊNH NGHĨA

Vì mục đích của Các Điều Khoản Trái Phiếu, các thuật ngữ in hoa được sử dụng trong Các Điều Khoản Trái Phiếu sẽ có nghĩa như sau:

“**Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể**” có nghĩa, liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, là việc xảy ra một sự kiện mà có thể được dự tính một cách hợp lý là sẽ dẫn đến việc giảm doanh thu hàng năm hợp nhất của Tổ Chức Phát Hành trong năm có liên quan ở mức bằng hoặc cao hơn ba mươi phần trăm (30%) doanh thu hàng năm hợp nhất của Tổ Chức Phát Hành trong năm trước đó. Để tránh nhầm lẫn, việc đánh giá một sự kiện có gây ra Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể hay không sẽ được xác định bằng một Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối.

“**Báo Cáo Tài Chính**” có nghĩa là các báo cáo tài chính, bao gồm bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (lợi nhuận và khoản lỗ) và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được kiểm toán, và bản thuyết minh của các báo cáo đó, của Tổ Chức Phát Hành và các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành trong Năm Tài Chính gần nhất, được lập phù hợp với CMKTVN.

“**Bên Chuyển Nhượng**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.2(b)(ii) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Bên Mua Trái Phiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Trái Phiếu, là nhà đầu tư đăng ký mua Trái Phiếu đó vào Ngày Phát Hành theo hợp đồng đặt mua trái phiếu có liên quan.

“**Bên Nhận Chuyển Nhượng**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.2(b)(ii) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Biện Pháp Bảo Đảm**” có nghĩa là bất kỳ biện pháp cầm cố, bảo chứng, cầm giữ, thế chấp, lợi ích bảo đảm, quyền ưu tiên mua, quyền chọn, quyền gia hạn trả nợ và bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác hoặc bất kỳ quyền hoặc yêu cầu bồi thường của bên thứ ba dưới bất kỳ hình thức nào.

“**Các Bên Bảo Đảm**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.3(i) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Các Hợp Đồng Bảo Đảm**” có nghĩa chung là (i) Hợp Đồng Cầm Cố MNS, và (ii) bất kỳ hợp đồng và/hoặc thỏa thuận nào khác giữa Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm và Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào khác để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo các Trái Phiếu, như có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm; và “**Hợp Đồng Bảo Đảm**” có nghĩa là bất kỳ hợp đồng hoặc thỏa thuận nào trong số Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

“**CDKQGGDBĐ**” có nghĩa là Cục Đăng Ký Quốc Gia Giao Dịch Bảo Đảm và các chi nhánh của Cục Đăng Ký Quốc Gia Giao Dịch Bảo Đảm tại các địa phương.

“**Chấp Thuận**” bao gồm bất kỳ chấp thuận, cấp phép, đăng ký, nộp hồ sơ, đệ trình, đồng ý, công chứng, chứng nhận, cho phép, giấy phép, phê duyệt, phê chuẩn hoặc miễn trừ từ, bởi hoặc với bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước nào.

“**Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**” và “**người nắm giữ**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.2(b) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**CMKTVN**” có nghĩa là các nguyên tắc và chuẩn mực kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty hoạt động tại Việt Nam.

“**Công Ty Con**” có nghĩa, đối với bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào, là bất kỳ công ty hoặc thực thể kinh doanh nào khác của Tổ Chức/Cá Nhân đó mà Tổ Chức/Cá Nhân đó trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu hoặc kiểm soát (cho dù trực tiếp hoặc thông qua một hoặc nhiều công ty hoặc thực thể kinh doanh khác) hơn năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ hoặc quyền sở hữu khác có quyền biểu quyết để bổ nhiệm giám đốc, người quản lý hoặc người đại diện của công ty hoặc thực thể kinh doanh khác đó hoặc bất kỳ công ty hoặc thực thể kinh doanh khác nào mà tại bất kỳ thời điểm nào sổ sách kế toán của công ty hoặc thực thể kinh doanh khác đó được hợp nhất với sổ sách kế toán của Tổ Chức/Cá Nhân đó hoặc theo quy định của bất kỳ luật có liên quan nào khác, các quy chế hoặc chuẩn mực kế toán được thừa nhận chung tại từng thời điểm thì các sổ sách kế toán của công ty hoặc thực thể kinh doanh khác đó phải được hợp nhất với sổ sách kế toán của Tổ Chức/Cá Nhân đó.

“**Cơ Quan Nhà Nước**” bao gồm chính phủ Việt Nam hoặc các tổ chức hoặc cơ quan thuộc chính phủ Việt Nam, cơ quan chịu sự quản lý một phần của chính phủ hoặc cơ quan tư pháp có liên quan (bao gồm bất kỳ cơ quan nào nêu trên có thẩm quyền về Thuế và các vấn đề liên quan đến Thuế).

“**Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.3 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.4 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Đại Lý Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.2 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Điều Lệ**” có nghĩa là điều lệ của Tổ Chức Phát Hành ngày 27 tháng 4 năm 2016, như có thể được sửa đổi bổ sung tại từng thời điểm.

“**Đồng**” hoặc “**VNĐ**” có nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Việt Nam.

“**Giao Dịch Với Người Có Liên Quan**” có nghĩa là bất kỳ giao dịch nào được quy định tại Điều 67.1, Điều 86.1 và Điều 162.1 của Luật Doanh Nghiệp.

“Giấy Chứng Nhận Sở Hữu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.1(c) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“Hợp Đồng Cầm Cố MNS” có nghĩa là hợp đồng cầm cố cổ phần được ký giữa MNS với tư cách là bên bảo đảm và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm vào hoặc vào khoảng Ngày Phát Hành (như có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), theo đó MNS cầm cố, ngoài các tài sản khác, một số lượng nhất định các cổ phần của Tổ Chức Phát Hành thuộc sở hữu của MNS cho Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm (hành động thay mặt cho và nhân danh các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo các Trái Phiếu.

“Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.3 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“Hợp Đồng Đại Lý” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.2 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“Kỳ Tính Lãi” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài sáu (6) tháng liên tục từ Ngày Phát Hành đến Ngày Đáo Hạn.

“Lãi” có nghĩa là khoản lãi tính trên các Trái Phiếu được xác định theo quy định tại Điều Khoản 7.1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“Lãi Suất” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 7.1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“Lãi Suất Tham Chiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 7.1(ii) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“Luật Doanh Nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2014.

“MNS” có nghĩa là Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science, một công ty được thành lập theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp – Công Ty Cổ Phần số 0311224517 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 7 tháng 10 năm 2011, như có thể được sửa đổi bổ sung tại từng thời điểm.

“Năm Tài Chính” có nghĩa là giai đoạn tính từ và bao gồm ngày 1 tháng 1 của một năm dương lịch cho đến và bao gồm ngày 31 tháng 12 của cùng năm dương lịch đó.

“Ngày Đáo Hạn” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.1(d).

“Ngày Khóa Sổ” có nghĩa,

(i) trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký,

- (A) liên quan đến bất kỳ khoản thanh toán nào theo Trái Phiếu, là Ngày Làm Việc thứ bảy (7) trước ngày đến hạn của khoản thanh toán đó; hoặc
 - (B) liên quan đến việc triệu tập hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, là Ngày Làm Việc được Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu thông báo theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
- (ii) trong trường hợp Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký,
- (A) nếu Tổ Chức Phát Hành có quyền chọn ngày chốt danh sách các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký, là bất kỳ Ngày Làm Việc nào trước ngày thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu được chọn bởi Tổ Chức Phát Hành để chốt danh sách các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm đó; hoặc
 - (B) nếu Tổ Chức Phát Hành không có quyền chọn ngày chốt danh sách các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại đoạn (A) nêu trên, là Ngày Làm Việc được xác định theo quy chế của Trung Tâm Lưu Ký để chốt danh sách các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm đó.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào (trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật và bất kỳ ngày lễ chính thức nào tại Việt Nam) mà vào ngày đó các ngân hàng mở cửa hoạt động kinh doanh bình thường tại Việt Nam.

“**Ngày Mua Lại Trước Hạn**” có nghĩa như có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 9.3(i) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Ngày Phát Hành**” có nghĩa là ngày 1 tháng 9 năm 2016.

“**Ngày Thanh Toán Cuối Cùng**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.2(a)(i) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 7.3 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa như có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 7.1(ii) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Ngân Hàng Tham Chiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 7.1(ii) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Nghị Quyết Đa Số Tuyệt Đối**” có nghĩa là nghị quyết hoặc quyết định bằng văn bản được ký bởi hoặc nhân danh một hoặc nhiều Chủ Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất bảy mươi phần trăm (70%) Khoản Gốc của các Trái Phiếu tại thời điểm đưa ra nghị quyết hoặc quyết định đó (cho dù nghị quyết hoặc quyết định đó được thông qua tại hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu

hay bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), và nghị quyết hoặc quyết định này có thể bao gồm một (1) hoặc nhiều bản theo cùng mẫu, trong đó mỗi bản được ký bởi hoặc nhân danh một hoặc nhiều Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Sổ Đăng Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.2(b) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Sở Giao Dịch Chứng Khoán**” có nghĩa, tùy thuộc vào quyết định của Tổng Giám đốc hoặc Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị của Tổ Chức Phát Hành, là bất kỳ sở giao dịch chứng khoán nào của Việt Nam mà trên đó Trái Phiếu được phép niêm yết để giao dịch tập trung.

“**Sự Kiện Vi Phạm**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Tài Sản Bảo Đảm**” có nghĩa là tài sản bảo đảm được sử dụng để bảo đảm cho các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo các Trái Phiếu và được quy định và xác định cụ thể tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

“**Thời Điểm Khóa Sổ**” có nghĩa, liên quan đến một Ngày Khóa Sổ, là (i) thời điểm 18:00 giờ (giờ Việt Nam) của Ngày Khóa Sổ đó (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký), hoặc (ii) thời điểm mà Trung Tâm Lưu Ký thực hiện việc chốt danh sách các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu trong Ngày Khóa Sổ đó theo quy chế của Trung Tâm Lưu Ký (trong trường hợp Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký). Để tránh nhầm lẫn, chỉ các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký của Đại Lý Trái Phiếu hoặc sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương) được lập theo quy chế của Trung Tâm Lưu Ký (tùy từng trường hợp áp dụng) tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng mới có quyền (A) nhận tiền thanh toán khoản gốc và Lãi vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan và (B) tham dự hội nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc được đưa ra ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều Khoản 10 và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Thông Báo Buộc Mua Lại Trước Hạn**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.2(a)(i) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Thông Báo Mua Lại**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 9.3(i) của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Thuế**” có nghĩa là bất kỳ khoản thuế, khoản giữ lại, nghĩa vụ thuế và các loại phí khác cho dù dưới bất kỳ hình thức nào và cho dù được ấn định bởi bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước nào ở hiện tại hoặc trong tương lai.

“**Tổ Chức/Cá Nhân**” có nghĩa là bất kỳ thể nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, hợp danh, ủy thác, liên doanh, hiệp hội, tập đoàn hoặc bất kỳ pháp nhân và bất kỳ Cơ Quan Nhà Nước nào.

“**Tổ Chức Phát Hành**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Tổng Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm**” có nghĩa là tổng giá trị của các Tài Sản Bảo Đảm được xác định theo quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

“**Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Trung Tâm Lưu Ký**” có nghĩa là bất kỳ tổ chức nào thực hiện chức năng đăng ký và lưu ký chứng khoán tập trung nào của Việt Nam mà tại đó chứng khoán giống hoặc tương tự như Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tập trung nhằm đủ điều kiện niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Trung Tâm Lưu Ký ban đầu nơi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký sẽ là Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam.

“**Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật**” có nghĩa là bất kỳ văn bản nào được liệt kê tại các quy định sau:

- (i) trước ngày 1 tháng 7 năm 2016, các Điều 1 và 2 của Luật Ban Hành Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật số 17/2008/QH12 được Quốc Hội Việt Nam thông qua vào ngày 3 tháng 6 năm 2008; hoặc
- (ii) kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2016, các Điều 2 và 4 của Luật Ban Hành Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật số 80/2015/QH13 được Quốc Hội Việt Nam thông qua vào ngày 22 tháng 6 năm 2015,

và trong trường hợp các Điều trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thì sẽ bao gồm bất kỳ văn bản nào mà sau đó được định nghĩa là một văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

“**Văn Kiện Giao Dịch**” có nghĩa chung là (i) Các Điều Khoản Trái Phiếu, (ii) Các Hợp Đồng Bảo Đảm, (iii) Hợp Đồng Đại Lý, và (iv) Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

“**VIAC**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 18 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Việt Nam**” có nghĩa là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

“**Yêu Cầu Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Tối Thiểu**” có nghĩa là yêu cầu đối với Các Bên Bảo Đảm theo đó, trừ trường hợp được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận khác bằng văn bản, Các Bên Bảo Đảm phải bảo đảm rằng Tổng Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm tại bất kỳ thời điểm nào ít nhất bằng tổng mệnh giá của các Trái Phiếu đang lưu hành (mà giá mua các Trái Phiếu đó đã được thanh toán đầy đủ cho Tổ Chức Phát Hành) tại thời điểm đó.

VI. SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Khoản tiền thu được từ các Trái Phiếu dự kiến sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng cho các mục đích sau:

- (i) tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành (bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc Tổ Chức Phát Hành mua cổ phần (bao gồm cả cổ phần phát hành mới và cổ phần đã phát hành) hoặc phần vốn góp trong các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành và các công ty khác);
- (ii) đầu tư vào các chương trình dự án của Tổ Chức Phát Hành (bao gồm nhưng không giới hạn bởi các dự án được phát triển bởi các Công Ty Con của Tổ Chức Phát Hành); và
- (iii) cơ cấu lại một phần hoặc toàn bộ các khoản nợ hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành (bao gồm cả các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành tại các Công Ty Con và công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành).

VII. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ LÃI VÀ GÓC TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng dòng tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán tiền lãi, khoản gốc và các khoản phải thanh toán khác (nếu có) của các Trái Phiếu. Chi tiết kế hoạch trả nợ được thể hiện tại Phương Án Phát Hành Trái Phiếu đính kèm hồ sơ phát hành.

VIII. CÁC BÊN LIÊN QUAN

Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng:

Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương

Tầng 10 + Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 4 3944 6368

Fax: (+84) 4 3944 6583

Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu:

Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương

Tầng 10 + Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 4 3944 6368

Fax: (+84) 4 3944 6583

Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành (theo hình thức cố gắng tối đa):

Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương

Tầng 10 + Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 4 3944 6368

Fax: (+84) 4 3944 6583

IX. CÁC LOẠI THUẾ QUAN TRỌNG LIÊN QUAN ĐẾN TRÁI PHIẾU

Phần trình bày về thuế này dựa trên pháp luật hiện hành vào ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật nào sau ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này mà có thể có hiệu lực hồi tố. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng đến quyết định mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán hoặc môi giới mua bán hàng hoá) phải tuân theo các quy định riêng.

1. Thuế Thu Nhập Cá Nhân

Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

- Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân số 04/2007/QH12 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007, như được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012 và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 (sau đây gọi chung là “**Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân**”);
- Nghị Định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính Phủ hướng dẫn Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân, như được sửa đổi bổ sung bởi Nghị Định số 91/2014/NĐ-CP ngày 1 tháng 10 năm 2014 và Nghị Định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015; và
- Thông Tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân, Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân và Nghị Định số 65/2013/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân và Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân, như được sửa đổi bổ sung bởi Thông Tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2014, Thông Tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 và Thông Tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2015.

Theo Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành:

- (i) thu nhập từ đầu tư vốn bao gồm, ngoài các khoản khác, khoản thu nhập cá nhân nhận được từ lãi trái phiếu, tín phiếu và các giấy tờ có giá khác do các tổ chức trong nước phát hành, trừ thu nhập từ lãi tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và thu nhập từ lãi trái phiếu Chính Phủ. Đối với cá nhân cư trú và không cư trú, thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn áp dụng theo biểu thuế toàn phần là 5%; và
- (ii) thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán bao gồm, ngoài các khoản khác, khoản thu nhập cá nhân nhận được từ chuyển nhượng cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán; thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần của các cá nhân trong công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Đối với cá nhân cư trú và không cư trú, thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần.

2. Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp

Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

- Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp số 14/2008/QH12 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 3 tháng 6 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Nghị Định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp và Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp, như được sửa đổi bổ sung bởi Nghị Định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015;
- Thông Tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị Định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ, như được sửa đổi bổ sung bởi Thông Tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2014, Thông Tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014, Thông Tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 2 năm 2015 và Thông Tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015; và
- Thông Tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam.

Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

Theo quy định tại Nghị Định số 218/2013/NĐ-CP và Thông tư số 78/2014/TT-BTC, doanh nghiệp có thu nhập từ lãi cho vay dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật và thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu thì các khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Thuế suất đối với các thu nhập này là 22%. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2016, thuế suất áp dụng là 20%.

Đối với nhà đầu tư là tổ chức/cá nhân nước ngoài

Theo quy định pháp luật, đối tượng chịu thuế nhà thầu bao gồm, ngoài các tổ chức, cá nhân khác, tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là “Nhà Thầu Nước Ngoài”, “Nhà Thầu Phụ Nước Ngoài”) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà Thầu Nước Ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà Thầu Nước Ngoài với Nhà Thầu Phụ Nước Ngoài để thực hiện một phần công việc của hợp đồng, thoả thuận hoặc cam kết giữa Nhà Thầu Nước Ngoài và bên Việt Nam.

Thu nhập chịu thuế nhà thầu bao gồm, ngoài các khoản thu nhập khác, thu nhập từ lãi trái phiếu và thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán. Do vậy, thu nhập từ lãi trái phiếu do tổ chức/cá nhân nước ngoài nắm giữ sẽ chịu thuế thu nhập doanh nghiệp là 5% và thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu sẽ chịu thuế thu nhập doanh nghiệp là 0,1%.

Trong trường hợp Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần có quy định khác đi và có lợi hơn, các doanh nghiệp này có thể áp dụng các điều khoản của Hiệp định và thông báo cho bên Việt Nam về việc miễn, giảm thuế theo Hiệp định tại Việt Nam.

Tổ Chức Phát Hành sẽ tiến hành khấu trừ thuế thay cho nhà thầu nước ngoài. Tuy nhiên Tổ Chức Phát Hành có quyền, vào bất kỳ thời điểm nào và không phụ thuộc vào phương pháp khấu trừ thuế, khấu trừ thuế với mức cao hơn để nộp cho Ngân sách Nhà nước nếu Tổ Chức Phát Hành tin rằng việc khấu trừ thuế như vậy là phù hợp với quy định của pháp luật. Tổ Chức Phát Hành không chịu trách nhiệm về bất kỳ nghĩa vụ thuế nào của các nhà đầu tư tiềm năng liên quan đến Trái Phiếu và bất kỳ khiếu nại nào về việc áp dụng phương thức khấu trừ thuế.

3. Thuế giá trị gia tăng

Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng bao gồm:

- Luật Thuế Giá Trị Gia Tăng số 13/2008/QH12 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 3 tháng 6 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 31/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Nghị Định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế Giá Trị Gia Tăng, như được sửa đổi bổ sung bởi Nghị Định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015; và
- Thông Tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế Giá Trị Gia Tăng và Nghị Định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013, như được sửa đổi bổ sung bởi Thông Tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2014, Thông Tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 và Thông Tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 2 năm 2015.

Theo quy định trên, thu nhập từ lãi trái phiếu và thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu sẽ không chịu thuế giá trị gia tăng.

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ
Lô A4, Đường số 2,
Khu công nghiệp Sông Mây, Huyện Trảng Bom
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

CÔNG TY KIỂM TOÁN
CÔNG TY TNHH KPMG VIỆT NAM
Tầng 46, Tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark
Lô E6, Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm
Hà Nội, Việt Nam

TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG
Tầng 10 + Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu
Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam

ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ VÀ QUẢN LÝ CHUYÊN NHƯỢNG
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG
Tầng 10 + Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu
Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG
Tầng 10 + Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu
Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam

ĐẠI LÝ NHẬN TÀI SẢN BẢO ĐẢM
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
9-11 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁP LÝ CHO TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY LUẬT TNHH YKVN
Phòng 401, Tòa nhà International Center,
17 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm
Hà Nội, Việt Nam

TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁP LÝ CHO TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH
CHI NHÁNH CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ VIỆT NAM
(VILAF HÔNG ĐỨC)
Phòng 603, Tòa nhà HCO
44B Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm
Hà Nội, Việt Nam

Bản Công Bố Thông Tin này được ban hành ngày 31 tháng 8 năm 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHẠM TRUNG LÂM

G.P.M.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN SỬA ĐỔI

Ngày 02 tháng 6 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

(được thành lập và hoạt động tại Việt Nam
dưới hình thức công ty cổ phần theo Luật Doanh nghiệp)

**TRÁI PHIẾU 1.300 TỶ ĐỒNG, LÃI SUẤT KẾT HỢP GIỮA CỔ ĐỊNH VÀ THẢ NỎI,
ĐÁO HẠN NĂM 2021**

Bản công bố thông tin sửa đổi này ("**Bản Công Bố Thông Tin Sửa Đổi Lần 1**") chứa đựng nội dung sửa đổi, bổ sung cho bản công bố thông tin ngày 31 tháng 8 năm 2016 ("**Bản Công Bố Thông Tin**") được phân phối bởi hoặc nhân danh Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế nhằm mục đích phát hành trái phiếu 1.300 tỷ đồng, lãi suất cố định kết hợp thả nổi, đáo hạn năm 2021 ("**Trái Phiếu**"). Bản Công Bố Thông Tin Sửa Đổi Lần 1 này sửa đổi, bổ sung Bản Công Bố Thông Tin và phải được đọc cùng với Bản Công Bố Thông Tin.

Tổ Chức Phát Hành đồng ý chịu mọi trách nhiệm đối với thông tin và nội dung của Bản Công Bố Thông Tin Sửa Đổi Lần 1 này.

Mục đích của Bản Công Bố Thông Tin Sửa Đổi Lần 1 này là để sửa đổi các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu của Bản Công Bố Thông Tin theo chấp thuận của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu. Một phần các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu được sửa đổi theo Bản Công Bố Thông Tin Sửa Đổi Lần 1 này như nội dung dưới đây. Việc sửa đổi các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu theo Bản Công Bố Thông Tin Sửa Đổi Lần 1 đã được những Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý và chấp thuận phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu quy định tại Bản Công Bố Thông Tin.

Ngoại trừ các nội dung được sửa đổi, bổ sung nêu trên, không có thay đổi nào đối với Bản Công Bố Thông Tin.

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ



Chữ ký: _____

Họ tên: Phạm Trung Lâm

Chức vụ: Tổng Giám đốc



Điều Kiện 15.1 tại phần có tiêu đề “CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU” trong Bản Công Bố Thông Tin được sửa đổi như sau:

✓ Nội dung đã ký công bố:

- (a) Mọi thông báo và thư từ liên lạc gửi cho hoặc từ Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ được xem là được gửi hợp lệ bằng cách (i) giao tận tay, (ii) gửi bằng thư bảo đảm, (iii) gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát, hoặc (iv) gửi qua fax (và bản gốc phải được gửi bằng đường bưu điện trong thời hạn 2 (hai) Ngày Làm Việc sau đó) đến địa chỉ và số fax quy định tại Điều Kiện 15.1(c) dưới đây.
- (b) Bất kỳ thông báo hoặc thư từ liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:
- (i) nếu được giao tận tay, tại thời điểm giao;
 - (ii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm, tại thời điểm kết thúc thời hạn ba (3) Ngày Làm Việc sau khi gửi (có xác nhận của bưu điện);
 - (iii) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát, tại thời điểm xác nhận nhận được gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư từ liên lạc có liên quan; hoặc
 - (iv) nếu được gửi qua fax, khi người gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận rằng thông báo hoặc thông điệp đã được gửi đầy đủ đến máy fax của người nhận, hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác.
- (c) Địa chỉ và số fax của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ và số fax của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký của Đại Lý Trái Phiếu (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) hoặc sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương) được lập theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký (trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) vào Ngày Làm Việc thứ ba (3) trước ngày gửi thông báo hoặc thư từ liên lạc có liên quan. Địa chỉ và số fax của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu ban đầu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm ban đầu là các địa chỉ và số fax tương ứng được quy định tại Điều Kiện 15.2.

✓ Nay sửa đổi thành:

- (a) Mọi thông báo và thư từ liên lạc gửi cho hoặc từ Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ được xem là được gửi hợp lệ bằng cách (i) giao tận tay, (ii) gửi bằng thư bảo đảm, (iii) gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát, (iv) gửi qua fax (và bản gốc phải được gửi bằng đường bưu điện trong thời hạn 2 (hai) Ngày Làm Việc sau đó) đến địa chỉ và số fax quy định tại Điều Kiện 15.1(c) dưới đây, (v) công bố trên website của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi niêm yết Trái Phiếu (nếu áp dụng), hoặc (vi) gửi qua thư điện tử đến địa chỉ đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận (trong trường hợp Chủ Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức, những bản gốc thông báo, thư liên lạc phải được gửi trong thời hạn 2 (hai) Ngày Làm Việc sau đó).



- (b) Bất kỳ thông báo hoặc thư từ liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:
- (i) nếu được giao tận tay, tại thời điểm giao;
 - (ii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm, tại thời điểm kết thúc thời hạn ba (3) Ngày Làm Việc sau khi gửi (có xác nhận của bưu điện);
 - (iii) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát, tại thời điểm xác nhận nhận được gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư từ liên lạc có liên quan;
 - (iv) nếu được gửi qua fax, khi người gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận rằng thông báo hoặc thông điệp đã được gửi đầy đủ đến máy fax của người nhận, hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác;
 - (v) nếu được công bố trên website, thời điểm tròn hai mươi tư (24) giờ từ thời điểm công bố; hoặc
 - (vi) nếu được gửi qua thư điện tử, khi người gửi hoàn thành việc gửi thư điện tử đến đúng địa chỉ đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận (để tránh nhầm lẫn, người gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu người nhận không nhận được thư điện tử của người gửi do địa chỉ thư điện tử đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận bị sai, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại thư điện tử của người gửi).
- (c) Địa chỉ, thư điện tử và số fax của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ, thư điện tử và số fax của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đó được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký của Đại Lý Trái Phiếu (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) hoặc sổ đăng ký Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương) được lập theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký (trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) vào Ngày Làm Việc thứ ba (3) trước ngày gửi thông báo hoặc thư từ liên lạc có liên quan. Địa chỉ và số fax của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Trái Phiếu ban đầu, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm ban đầu là các địa chỉ và số fax tương ứng được quy định tại Điều Kiện 15.2.

